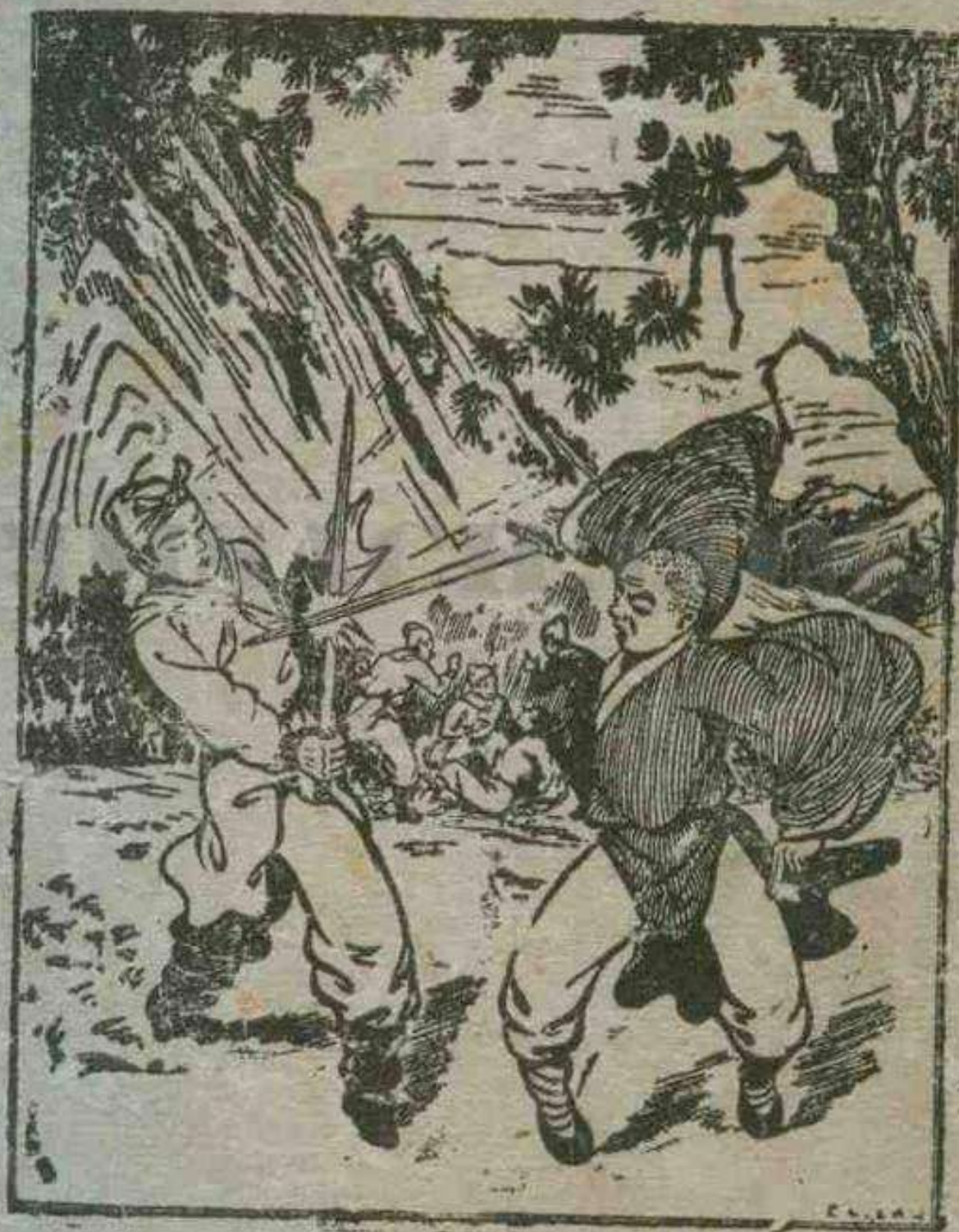


Trọn Bộ

SONG-QUANG BỬU-KIỆM

Người định : DƯƠNG-TẤN-LONG tự SƠN-QUI



Cứu Lệ-Hoa, Hắc, Bạch tranh hùng

In, xuất bản và phát hành tại nhà in

TIN - ĐU'C THU' - XA

2-77 đường Tự-Thu-Thâu — SAIGON — Điện-thoại : 20.678

SONG-QUANG BÙU-KIỂM

Hồi thứ nhất

Biết anh hùng, lão Hòa-thượng cho gương.

Đời nhà Thanh nơi một hòn núi kia, cao thẳm mây xanh, tên gọi là Tuyết hoa sơn, trong núi có nhiều động đá, phong cảnh u nhân, cỏ hoa trăm thứ, bá tông chốn chốn, muôn tía ngàn xanh, thiên hạ truyền ngôn rằng : Thuở xưa có nhiều vị chơn tu đắc đạo ; còn hiện thời lắm trang ẩn dật tu tài, kẻ thì vì cảnh ngộ éo le mà muốn xa lìa thế tục, vui thú làm tu tiên, người vì chán đời danh lợi quyết lánh chốn hồng trần, cỏ cây làm bạn.

Gần trên đỉnh núi, có một cái động kêu là Song quang động rất rộng lớn, tư bề cây cối phủ che rất nên u nhân thanh tịnh.

Trong động ấy có một ông Hòa thượng xưng hiệu là Thăng Đắc hòa thượng, tuổi đã chín mươi, vào đó tu chơn luyện tánh đã được bốn mươi năm rồi. Lúc chưa xuất gia, ông cũng có thọ trước lộ nhà Thanh đến năm mươi tuổi, ông thấy trong nước, trên thì vua tối lắm mê muội, chỉ ham mê lầu sặc cho phỉ chí con trời, dưới thì quan lại hồ nhơ khiếp như, chỉ chuyên nghề bóc lột hút máu dân đến cho đầy kho

vô lậ, bao quân đến nước nhà hèn yếu thành suy, cho nên ông chân nấn chốn quan trường, vì liệu thế khó thore tình nổi một người cảm, bao nhiêu người đ ế, ông bèn từ chức, bắt chức theo Xích tông Tử vào non ẩn đặt, hạn cùng gió mát trăng thanh, dóm lại cuộc hồng trần khác chi trường mộng ảo.

Tuy ông đã gọi rằng ở nơi thâm sơn động vắng, chớ cái danh tiếng lại ba của ông, cũng không thể dùng mấy cục đá xanh cùng mấy hàng tông rậm kia che lấp cho nổi, nên thỉnh thoảng lại có đôi ba người, kẻ thì mộ danh mà đến, người thì mến đạo mà tìm.

Lúc Tôn Văn mới khởi nghĩa, có tìm đến sơn động giải bày ý kiến, thì ông không phê bình chi cả, chỉ nắm tay Tôn Văn, gương mặt tươi cười trả lời một câu văn tắt như vậy :
« Bần tăng rất mừng ngày nay mới gặp được ông, nếu quả được thành công, thì thân này có già mục nơi lâm tuyền cũng không tiếc gì. »

Cách mấy năm sau, có nhiều tay thanh niên đến động nấu rượu, họ đều mến tài ông, nên xin thọ giáo, ông cũng vui lòng thâu nhận và đem hết bình sanh sở học, truyền cho kẻ vô người văn, như vậy được năm năm, ông đã quá già, không thể ngồi giảng dạy nữa, ông phải tổ thiết với các trò và khuyên dàu về đó, chớ thời thấy máy sẽ hành động kiến cơ, chớ phận ông khí lực đã suy, ông tính đề thư thả định dưỡng tính thần trong một ít lâu mà chờ ngày an giấc.

Các trò nghe nói đều mũi lòng rơi lụy, chẳng nỡ bứt lìa, song thấy ý ông đã quyết định rồi, nên mỗi người đồng lay ông ít lay đề dền ơn dạy dỗ, đoạn gạt nước mắt từ giã ông non chia tay nhau về quê quán.

Bây giờ trong động Song quang chỉ còn có ông Thăng Đức hòa thượng, và ba người học trò, ông lưu lại đề bạn bạn cùng ông cho đến lúc làm chung là : Huỳnh sơn Tông. Hồng đại Lực và Bạch giáp Lang. Ba người ấy ông đã dò xét tánh tình, tâm chí đáng mặt hảo kiết trượng phu, nên ông đem hết tài nghệ của ông, truyền chung tất thấy đều văn võ tinh thông. Trong ba người ấy, Bạch giáp Lang nhỏ tuổi hơn hết mà tài mạo tốt vời, thông minh đúng mực, cùng ông rất gần ý hiệp tâm đầu, ông đề ý thương hơn các trò, nên đem mấy chỗ bí yếu trong việc võ nghệ của ông mà truyền cho. Bởi vậy tài nghệ của Bạch giáp Lang lẫn hơn các bạn.

Một buổi trưa kia, Sơn Tông và Đại Lực rủ nhau đi hứng mát theo mấy cội lòng mà đàm văn luận võ, chỉ có một mình Bạch giáp Lang ở lại động hầu hạ nước nôi cho thầy. Thăng Đức hòa thượng ngồi nhắm mắt niệm kinh được một chập, vùng bước xuống thạch sàng kêu Bạch giáp Lang bảo theo ông vào phòng cho ông dạy việc. Giáp Lang vâng lời nổi gót theo sau, vào đến thư phòng, ông chỉ cho chàng một cái ống tre mà chàng thấy ông thường dựng trên phía đầu nằm luôn luôn, ông bảo chàng lấy dao chẻ ống ấy ra, chàng không rõ duyên cớ gì, cứ việc làm y theo lời dạy.

Vừa chẻ hai ra, thì thấy trong lòng ống tre có một thanh gươm bào quang chói mắt, hơi lạnh thấu xương, nơi cán có đề ba chữ : « Bạch quang kiếm ». Bạch giáp Lang sửng sờ không đề vật báu mà thầy mình cất trong ống tre như vậy, chàng còn đang cầm thanh gươm nhắm nhĩa trằm trồ, thì lại thấy Hòa thượng cầm cái gói lác của ông, xé ra rồi ban ra lấy ra một cuốn sách nhỏ trao luôn cho Bạch giáp Lang, đoạn nắm tay chàng mà nói rằng : « Con ơi, giờ này ngày mai này thầy sẽ bỏ xác phàm mà châu chạ Phật, duyên phận thầy trò ta đến đây phải mãn, phần thầy đã được tiêu điều nơi lãnh Thấu non Bồng, con chớ nên bi lụy, hãy mừng giùm cho thầy sớm thoát kiếp trần ai, còn phần của con bây còn lắm nghĩa vụ tứ phương,

khí phách nam nhi phải lo trả nợ kiếm cung, làm sao cho được chút danh gì với núi sông kéo nòng sanh trong hoàn vũ, con chó nên quyền luyện chốn này là nơi cực chẳng đã dó con. Hiện thời nước Trung Hoa ta, chủ nghĩa dân quyền đang xung đột với nền quân chủ, con hãy nghe lời thầy vì nghĩa vụ mà đồ máu với quốc dân, chó ham theo mỗi phú quý mà uổng kiếp anh hùng, con là người thông minh mẫn đạt, hãy suy cặn nghĩ cùng cho khỏi lâm đường lạc nẻo. Thầy vốn cũng biết tâm chí và khí phách của con rồi, nên chẳng cần giảng dụ nhiều lời, hiện nay thầy có mấy điều trọng yếu trong việc sách và gươm con đang cầm trên tay đó, con hãy nhớ cho kỹ hầu lánh khỏi những việc bất trắc sau này. Nguyên lúc thầy còn làm quan tại triều, ngày kia, nhơn vì làm sự ngỗ ngược, thầy bèn đề bước đến đây, mượn cảnh và làm tuyến mã giải cơn phiền muộn, đi vừa đến đây, bỗng thấy trong động này xung ra hai lần hào quang, một lần trắng và một lần đen, thầy bèn lần bước đến nơi tìm kiếm, hèn lâu mới gặp cửa động mà đã lấp rồi, phải dùng khí giải xeo cạy trói giờ mới chun vào được, thấy trong động tối đen như mực lại hai lần hào quang khi này đều nường theo một khối đá to phất ra, lại gần thì chóa mắt mà lại có hơi lạnh, thầy biết trong khối đá ấy có duyên cớ, bèn ráng sức đập ra thì được một quyển sách và hai cây gươm mà một cây con đang cầm đó. »

Bạch giáp Lang nghe qua cho là một sự lạ, bèn bạch rằng : « Bạch quá sư phụ, còn cây gươm thứ nhì thầy đã tặng cho ai rồi sao ? »

Thắng Đức hòa thượng tỏ sắc buồn đáp rằng :

« Cũng vì việc cây liễu quang kiếm mà làm cho thầy nếu nhắc đến thì ngồi đứng chẳng an, vì cây gươm ấy đã vào tay đứa dữ, không biết từ ấy đến giờ nó lợi dụng bừa kiếm mà làm bao nhiêu sự tàn ác rồi. »

Bạch giáp Lang bạch rằng : « Bạch sư phụ, cây gươm ấy thế nào lại về tay người khác, và lại lánh cần thân như sư phụ mà sao đến đổi vật bán đổi đời ? »

Thăng Đức đáp : « Số là con chưa rõ. Nguyên khi thầy vào núi được năm năm thì người em của thầy cũng phát nguyện từ chức theo thầy vào đây tu luyện lấy pháp hiệu là Thăng Nhơn hòa thượng.

Thăng Nhơn có nạp dụng một người đệ tử tên là Hắc liên Hôn, hình thù vạm vỡ, gân cốt liên lạc, có sức mạnh ngàn cân, theo phục sức anh em thầy mà học võ nghệ gần được mười năm. Thầy thấy nó ra dáng người chưu chất, nên đem lòng thương, đem cả tài nghề mà truyền cho nó, nên việc võ nghệ nó chẳng sút anh em thầy.

Thầy lại nghĩ đầu đuôi trong động có hai anh em, nên giao cho em thầy cây Hắc quang kiếm, còn thầy thì giữ cây Bạch quang kiếm. Không dè Hắc liên Hôn trộm nghe ta cất nghĩ sự lợi hại của hai cây gươm, nó bèn sanh tâm, hơn khi em ta vô ý, nó bèn lấy trộm cây Hắc quang kiếm mà trốn mất, em ta vì rầu buồn tiếc thương vật bán, nên mang bệnh chẳng bao lâu thì tạ thế. »

Ông Thăng Đức nói đến đây phút động lòng ứa lệ, lau nước mắt nói tiếp rằng : « Từ ấy đến nay ta thường cố ý muốn xuống núi kiếm Hắc liên Hôn để dò xem cách hành động của nó ra thế nào, nếu nó dùng gươm bán làm việc nghĩa hiệp thì ta cũng bỏ qua cho luôn, bằng nó dùng theo việc bất lương thì ta phải ra tay trừ khử và thâu hồi bán vật. »

Bạch giáp Lang bạch rằng : « Chẳng hay sự lợi hại hai cây gươm này ra thế nào ? »

Thăng Đức đáp : « Hai cây gươm này vốn là vật bán của tiên gia chẳng phải tầm thường, con hãy xem những bùa chú và các thức cần dùng trong quyển Song quang thần thư con đang cầm đó thì rõ. Lại nơi trang sau rốt có dạy thế : « Mai hoa kiếm » rất huyền bí tuyệt diệu, con hãy cố tâm tập

luyện cho kỹ, phòng sau gặp Hắc liên Hồn thì có thể mà khử trừ, cũng may mà cuốn sách này còn lại đây, chớ nếu về tay nó, thì thầy cũng không thể gì mà thu phục nó cho được ; nay thầy biết con là người đáng giữ cây Bạch quang kiếm và sách này, nên thầy giao cả cho con, để nó sẽ giúp con làm lắm điều nghĩa vụ cho xứng đáng trách nhiệm anh hùng, ấy vậy con cố gắng ghi một lòng định sắt, mưa chớ chuyển lay mà làm cho thầy phải ăn năn sau khi nhắm mắt. »

Bạch giáp Lang rơi lụy lạy thầy mà lãnh vật báu và thẻ quyết sẽ làm theo các lời di chúc của thầy cho vui lòng người chín suối.

Thăng Đức hòa thượng thấy Giáp Lang ra dáng phấn đấu, và thẻ thốt nặng lời thì tỏ sắc tươi cười, lại dặn rằng : « Trong các bạn đồng song của con duy có Huỳnh sơn Tông và Hồng đại Lực là người tín nghĩa đủ điều, khá cùng con chia gánh việc lớn được, còn ngoài ra ra con phải quan tâm cần thận kéo làm tay người bất nghĩa. »

Ông lại bảo Bạch giáp Lang gọi Sơn Tông và Đại Lực về động đặng ông từ giã đôi lời cho phỉ tình sư độ.

Khi hai người về đến, ông Thăng Đức cũng tỏ việc mình sẽ bỏ xác phàm, và khuyên bảo nhiều câu cần ích hữu cho hai người biết chủ nghĩa nào chánh đáng mà thờ, v . v . . .

Sơn Tông và Đại Lực nghe qua lấy làm ngạc nhiên, song biết thầy mình đã gần thành rồi nên chỉ lạy thầy và khóc rằng : « Sư phụ ơi, ba anh em con đây vẫn đồng tâm đồng chí, quyết trọn thờ chủ nghĩa Tam dân, từ khi Tôn trung Sơn (1) đến ra mắt sư phụ mà giải bày ý kiến thì anh em chúng con đã in sâu vào trí não, nguyện đem tanh mạng, hi sinh cho chủ nghĩa mà thờ. »

Nghe lời đáp có khí tượng hùng hồn, ông Thăng Đức mừng vui hơn hờ mà rằng : « Nếu ba con làm được như lời, thầy dầu thác cũng như còn sống. »

(1) Hiệu của Tôn Văn.

Nói rồi liền thò tay vào túi lấy ra ít điệu lĩnh phủ đả m sẵn trao cho Sơn Tông và Đại Lực mà rằng : « Đây là mấy điệu phủ hộ thân, hai con hãy giữ lấy chớ khá khinh thường ; khi lâm trận xung phong hãy giắt nó lên mái tóc mà tránh cái hại phi kiếm phi đao. » Đoạn ông thuật việc Hắc liên Hồn trộm guơm xuống núi và việc ông đã giao cho Bạch giáp Lang guơm và sách, vân vân . . .

Sơn Tông và Đại Lực cũng mừng giùm cho Bạch giáp Lang và cũng công nhận chàng là người xứng đáng giữ gìn báu vật.

Thăng Đức lại dạy rằng : « Phía sau động nơi cái gò trồng hoa mẫu đơn có một đồng đất cao, ấy là mồ của Thăng Nhơn sư đệ ; sau khi ta tạ hóa rồi thì các con hãy đem xác ta mà chôn kẻ một bên đó, chớ nên cặm bia đề chữ chi hết, cứ trồng hoa cho bao phủ kín hai ngôi mộ mà thôi. »

Suốt đêm ấy bốn thầy trò không nhắm mắt, cùng nhau nhìn mặt đối lời, tràn trề nhiều câu ly hận, ân oán lăm lăm. Thăng giả tử, Địch nghĩa sư sanh còn một đêm nay là vĩnh biệt.

Sáng hôm sau, ông Thăng Đức tắm gội sạch sẽ, mặc áo trắng, thắp đèn xông hương nơi bàn Phật rồi bước lên pháp tòa ngồi dạy mặt về hướng tây chấp tay tụng kinh, còn ba anh em Giáp Lang thì quì gối xung quanh thầy mà niệm Phật, mắng đến mười hai giờ nghe ông Thăng Đức niệm nhỏ lần lần, khẽ chấp sau ông ngồi nủ thịch. ba anh em bước lại xem thử thì ra ông đã xuất hồn ra khỏi xác.

Ba anh em chỉ xiết nỗi thâm thương, đoạn cứ y theo lời di chúc mà an táng.

Rồi đó ba anh em bèn tom góp đồ đạc, món nào dùng được thì đem theo, cùng nhau xúm khiêng đá lớn lấp kín cửa động lại. Các việc an bài, ba người bèn bàn luận việc hồi hương.

Hồng đại Lực và Sơn Tông thì về Thượng hải, còn Bạch giáp Lang về Quảng đông.

Hồi thứ nhì

Trừ hung-bạo. Bạch-giáp-Lang thử kiếm.

Lúc phân tay, ba anh em ăn cần cần dặn sẽ tìm kiếm Tôn tổng lý mà đầu quân, bằng ông ở Âu châu chưa về nước, thì hẹn nhau mùa xuân năm tới, sẽ hội hiệp nhau tại Hương cảng.

Bạch giáp Lang từ khi chia tay các bạn, một thân đội nguyệt mang sao, dầm mưa trải gió, quyết chí trước về thăm viếng quê hương, sau tùy thời thế mà thi hành nghĩa vụ nam nhi, cho rõ phận râu mày, sáng danh sự trường.

Độc đàng trải ngang qua nhiều nơi thị lữ, chàng thấy việc bán buôn thừa thớt, chợ búa quanh hiu, lắm chốn thôn quê phong cảnh tiêu điều, cỏ hoa thừa thớt, trong xóm vắng nghe chó sủa, ngoài đường bắt khách vắng lai, kia là chỗ chiến trường mây vũng máu hồng, trăm gò xương trắng, gió sầu mịt mịt, oán thăm mờ mờ làm cho mấy giọng nhiệt huyết của Bạch giáp Lang đang nung nấu châu lưu mà đối với cảnh tượng gớm ghê này phải hóa ra lạnh lẽo, lòng chàng bây giờ cũng bắt nguội ngắt như đồng tro tàn. Than ôi ! Cái hư danh là cái chi chi, nó có mãnh lực gì mà xô đẩy con người dám đem tánh mạng đáng quý yêu xông pha nơi rừng lên núi đạn, một phát súng đồng chết bao nhiêu mạng, một luồng ngạt khí giết mấy ngàn người, hại thay là cái hư danh ! Bạch giáp Lang vừa đi vừa nghĩ rằng : « Ta đây hiện thời cũng đang lủi lăm lăm kiếm cái hư danh ấy, rồi đây đến ngày chung cuộc, mạnh được yếu thua, chẳng là triều đình bại là quân giặc, thân ta sau này biết có đoạt được cái mục đích đang mơ màng theo đám khói mây kia, mà leo lên được cái đài hư danh cho phải chí bình sanh sở nguyện chăng ? Ôi thôi !

Đã sanh ra đứng trong trời đất,

Phải có danh gì với núi sông !

Nghĩ lại ta đã có chí đem tánh mạng mà hi sinh cho chủ nghĩa, cơ sao nay thấy quang cảnh chiến trường mà nao lòng

hào kiệt, người đời bất quá cũng lúng túng trong vòng ba vạn sáu ngàn ngày, cao bay xa chạy mưu cầu sự sống để chờ ngày mua cái thác vô vị, thà là khinh thường sự sống mà tìm cái thác rạng danh, thề thì sống mà chi, thác ấy mà chi, sống vô ích cho xã hội hơn quẩn, thác mà dựng danh nêu thanh sử, bọn giả áo túi cơm dầu sống cũng như thác, trang anh hùng chi sĩ tuy thác cũng như còn. » Nghĩ đến đó, Bạch giáp Lang thấy trong lòng rất nên phấn khởi, bây giờ chàng ngó lại cái màn thê lương thâm đạm kia, lại đổi nên một cảnh khoáng lạc tiêu điều.

Đem nghĩ ngày đi, đói ăn khát uống, trời nữa tháng trường mới đến địa phận Quảng đông, dọc đường không gặp sự chi lạ hơn là sự tuần phòng nghiêm nhặt của triều đình, mỗi chặng đường đều có lính canh tra xét, còn mấy nơi hiểm yếu lại có quân đội giữ gìn. Bạch giáp Lang nhớ trong mình có đủ giấy tờ, nên cuộc hành trình không có chi là trở ngại.

Về đến Trường Khê là nơi quê nhà, chàng bèn đến nhà người chú là Bạch xuân Thành mà thăm chị chàng là Bạch thiên Kim, vì lúc cha mẹ chàng tạ thế thì chị em chàng còn thơ ấu, nên ông Bạch xuân Thành đem chị em chàng về nhà mà nuôi dưỡng, đến sau chàng phiêu lưu tìm sư học đạo đến nay tính đang mười năm, không biết chú thiên Kim chàng mạnh giỏi thế nào và chị chàng còn ở đó hay là đã xuất giá tòng phu ?

Không dè khi đến nơi thì thấy nhà cửa trống trơn, cỏ hoa xuy xộp, tường hư, vách đổ, tuyết đóng, rêu phong, lại lối xóm không thấy dạng một người nào mà han hỏi. Chàng còn đang đứng ngẩn ngơ, bỗng thấy trong cái nhà nhỏ kể bên có một ông già bước ra đi ngay đến trước mặt. Bạch giáp Lang chưa kịp hỏi chi thì thấy ông già ấy đứng nhắm nhía trông mạo chàng rồi hỏi rằng : « Chú em là ai, ở đâu đến đây có việc chi ? »

Bạch giáp Lang xá và thưa rằng : « Tôi là cháu ruột của Bạch viên ngoại tên là Bạch giáp Lang, nhưn đi du học đã

mười năm nay mới về đây, thấy nhà cửa tiêu điều, chủ tôi và gia quyến đi đâu mất hết, xin lão bá làm ơn bày tỏ hảo lòng tôi nghĩ sợ chẳng cùng. »

● Ông già ấy nghe nói thì ra vẻ sững sờ đứng ngó trần trời một hồi rồi nắm tay chàng mà nói rằng : « Cơ cye thì thôi, Bạch công tử đây mà lão quên phứt đi chớ, mà Công tử cũng không còn nhìn ra lão, chớ lão là Bạch Phước đây. »

Bạch giáp Lang tỏ ý mừng rỡ vừa muốn hỏi thăm công việc nhà thì Bạch Phước bảo chàng vào nhà rồi sẽ thuật hết cho chàng rõ nguyên do.

Giáp Lang nghe theo, đoạn cả hai bước vào nhà, Bạch Phước chống cửa, trải chiếu và đem nước cho chàng giải lao rồi nói rằng : « Công tử hãy dùng nước và nghỉ ngơi một lát để lão nấu cơm cho Công tử dùng rồi sẽ tiếp chuyện cũng chưa vội gì. »

Giáp Lang y lời mở gói hành lý để trên ghế rồi ngồi uống nước, chàng thấy Bạch Phước chạy ra sân đứng ngó quanh quất một hồi, rồi chạy vào lấy nồi, đoạn chui xuống vào ngay chỗ Giáp Lang ngồi, lom khom cào đất một hồi, thấy lòi lên một cái nắp cây, ông ta gỡ nắp cây lên rồi mới thò tay xuống xúc gạo.

Bạch giáp Lang lấy làm lạ bèn hỏi rằng : « Sao lại đồ gạo xuống hầm như vậy, không để trên cho dễ xúc ? »

Bạch Phước đáp : « Làm như vậy mà biết có ăn chưa, chớ để chính chông trên mặt đất dặng làm lương thực cho bọn Xích đầu đảng hay sao ? »

Bạch giáp Lang vừa muốn hỏi nữa, thì Bạch Phước lại xé gói hành lý mà nói rằng : « Công tử hãy để cho lão cái đồ này xuống hầm luôn thì mới khỏi lo. »

Giáp Lang cầm tay không cho mà rằng : « Đồ của mình ai dám cướp giật hay sao mà bác lo kìa ! »

Bạch Phước đáp : « Vậy chớ Công tử không thấy đó sao ? Rất đời năm ba nồi gạo là đồ nhữ mọn, lão còn phải giấu kỹ

như vậy thay, huống chi đồ hành lý bọn băng như vậy, nếu không tính trước, để bọn hắc sát lưng thảo ấy thấy được thì phải về tay chúng nó, lại phải nguy đến tánh mạng nữa, vì bọn ấy tưởng chúng ta còn giấu cửa chỗ khác nên tra khảo không nhơn tay. »

Bạch giáp Lang hỏi : « Bọn Xích đầu nào ở đâu mà ngan : dọc dứ vậy ? »

Bạch Phước đáp rằng : « Ôi thôi, trăm cay ngàn đắng, khó nói cho cùng. Công tử hãy dần tâm nằm nghỉ, để lão lo bữa ăn xong sẽ có đủ ngày giờ mà thuật hết đầu đuôi cho Công tử nghe. » Nói rồi lui cui đẩy nắp hăm và lấp đất lại, Bạch giáp Lang căn lại mà rằng : « Bác hãy để đó mặc tôi, cứ việc lo nấu cơm đi đặng rồi có thuật việc nhà cho tôi nghe, kéo tôi nóng nẩy lắm, như bọn Xích đầu có đến thì có tôi đây không sao đâu. »

Bạch Phước nghe Giáp Lang nói như vậy thì lấy làm ngạc nhiên, ông bưng nồi gạo mà mắt cứ chăm chỉ ngó Bạch giáp Lang rồi lắc đầu nói rằng : « Không được đâu, bọn Xích đầu rất nên đông đảo, tay nào cũng lưng nách, lại võ nghệ cao kỳ, lão xem hình tích của Công tử yếu đuối như vậy, vì dầu võ nghệ có tuyệt luân đi nữa cũng phải phòng câu : Mạnh hổ nan địch quần hồ, e khi họa hồ bất thành mà phải chết chum với nhau đa ! »

Bạch giáp Lang mỉm cười mà rằng : « Bác tưởng cho tôi bé người nhỏ vóc như vậy mà thiếu sức cự đương sao, nói thiệt chẳng những bọn Xích đầu võ danh kia, dầu chốn thiên quân vạn mã đi nữa, một thanh gươm của tôi đây cũng đủ sức dột xông như nhập cảnh vô nhơn vậy. » Nói rồi bèn lần tay sau lưng rút cây Bạch quang kiếm ra để trên bàn, hào quang chiếu sáng ngời rồi ngó Bạch Phước, tay chỉ cây gươm mà nói rằng : « Cây gươm này chém sâu như chém đất, có thể đứng xa trăm thước chém được đầu người, lo chi là bọn Xích đầu đảng. »

Bạch Phước bước lại nhắm nhĩa thanh gươm một hồi rồi hỏi gần rằng : « Cây gươm này quả có thần thông như vậy sao ? »

Giáp Lang đáp : « Quả thật như thế, tôi nào nói dối bác giờ. »

Bạch Phước nói : « Nếu vậy có khi Công tử là ông Phước thần của bá tánh quận Trường Khê này chăng ? » Nói rồi bưng nồi gạo xuống bếp.

Còn Bạch giáp Lang ngồi lau chùi thanh gươm cho sạch bụi, đoạn giặt vào lưng rồi nằm xuống ván lán qua trở lại, trông cho xong bữa ăn để Bạch Phước tỏ công việc nhà cho chàng nghe.

Một chập sau, cơm chín, Bạch Phước lấy chén, đũa và đồ ăn trong hăm dọn ra, hai người đồng cùng nhau dùng bữa.

Ăn uống no nê, Bạch Phước dọn dẹp đầu đó an bài rồi, mới ngồi ngang mặt Giáp Lang vừa uống nước vừa thuật chuyện rằng :

« Cách chừng hai năm nay, quận này bị cái nạn binh đao của Chánh phủ và đảng Cách mạng, làm cho nhơn dân rất nên đồ thân. Lời tục thường nói : Hễ có giặc thì có giã, cho nên những bọn bất lương thừa nước đục thả câu, cướp xóm phá làng, dọc ngang tàn bạo, làm cho mấy tay cự phú đều phải bỏ cửa bỏ nhà, lìa quê lìa quán, sang tỉnh khác mà lánh nạn, hạng đĩ ăn thì cũng gói gắm về nơi thành thị động có nương nhờ bóng chở che của Chánh phủ, chỉ còn sót những bọn dân nghèo là phải vui dập nếm đủ các sự tàn ác của quân vô đạo. »

« Mới đây trong huyện này lại nổi lên một bọn ước được vài trăm đứa, xưng hiệu là Xích đầu đang khuấy nhiễu là dân, nhiều phen giết đồ phóng hỏa, lắm lúc cướp của giết người, không còn sự ác nào mà chúng nó không làm. »

Bạch giáp Lang hỏi : « Vậy chớ còn quan Huyện ở đâu, sao không ra tay trừng trị, để cho chúng nó làm loạn ngang dọc như thế thì còn gì là trách nhiệm ? »

Bạch Phước lắc đầu nhìn mặt đáp rằng :

— « Ôi thôi, đừng có nhắc đến lão ôn quan ấy, cũng vì lão mà cơ nghiệp của Bạch viên ngoại phải tiêu tan, của tiền hết sạch, lại phải đắt khách phiếu lưu, nhắc đến càng thêm căm tức. »

Bạch giáp Lang hỏi rằng : « Tại sao mà đến nỗi ấy ? »

Bạch Phước nói: « Là vì Trương tri huyện cũng thông đồng với bọn Xích đầu đảng mà ngồi không chia của chia tiền, nên mới mất nhăm mất mớ để cho chúng nó tự do hành động, nguyên viên ngoại thấy giặc giả lung tung nên cũng đề phòng trước, mới đem gia quyến và Bạch tiểu thơ mua một cái nhà gần bên nhà môn Tri huyện mà ở, những tưởng nhờ binh lực của quan Huyện chở che mà cùng nhau nương náu đợi lúc thái bình, ai dè Trương công tử thấy Bạch tiểu thơ có nhan sắc nên phải lòng, bèn cậy mối mai thương nghị cầu thân, song Tiểu thơ trước vẫn nghe Trương công tử là tay phóng đảng chơi bời nên từ quyết. Trương công tử vì hồ nhục ấy mới sanh mưu oán, loan mưu cùng bọn Xích đầu, lên đem đề sau nhà viên ngoại một rương binh khí và nhiều tờ bịch của đảng Cách mạng rồi coi thơ đầu cáo. Trương tri huyện đem binh đến xét nhà quả nhiên gặp cái rương ác nghiệt ấy bên hạ ngục cả gia quyến. »

Bạch giáp Lang nghe đến đó thì lửa lòng phát cháy, nghiến răng dấm ngực mà rằng : « Cha chả là quân táng tận thiên lương, rồi đây bây sẽ coi ta báo thù. »

Bạch Phước thuật tiếp rằng : « Cách hai ngày sau, chúng nó nghĩ suy làm sao không biết, lại toa rập với viên Đả lại đến khám, bảo viên ngoại muốn xir tiêu án ấy thì phải nộp cho lão ôn quan năm ngàn lượng bạc. Viên ngoại chịu cực không kham, phải tom góp cả tiền bạc, lại bán luôn sự nghiệp cho đủ số bạc ấy, miễn thân được khỏi chốn rạc ràng thì thôi. »

« Khi ra khỏi ngục, trong mình viên ngoại còn có hai trăm lượng bạc, Trương tri huyện lại cấm không cho ở gần huyện

nhà, bảo rằng sợ e quan lĩnh quở ngại, lúc ấy viên ngoại thức thối vô sách, tảo thời lữ ng nan, ở huyện thì không đăng, về xóm lại sợ bọn Xích đầu nên ông tính thuê thuyền sang Hương cảng tìm người em bên vợ đang làm chủ tiệm thuốc bắc hiệu Tái sinh đường mà nương nấu cho qua ngày tháng.»

Bạch giáp Lang hỏi : « Nói vậy chị tôi cũng đi Hương cảng nữa à ? »

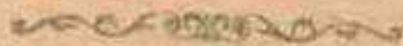
Bạch Phước đáp : « Phải, Tiểu thơ cũng đi theo viên ngoại chớ sao, còn lão đây một là vì già yếu, e chịu không kham sóng gió, hai là viên ngoại phí lộ chẳng có bao nhiêu, nếu lão đi theo thì thêm một miệng ăn đã tốn hao lại vô ích, nên đánh liều ở lại đây được ngày nào hay ngày nấy ; may mà Công tử về đây sớm, nếu chậm trễ chừng năm, ba ngày nữa thì lão cũng không thể ở đây mà cự với con ma đói, huyện này bị bọn đầu trâu mặt ngựa ấy khuấy rối hơn một năm nay, cảnh tan nhà nát cửa đã đành, cho đến đôi một con gà con chó cũng không còn, cái nạn đói khát đến thế này là cực điểm, lão dám chắc nếu việc chặn cửa của Chánh phủ mà chậm trễ chừng một tháng nữa, thì dân nội huyện này đều làm ma đói cả, vậy mà lão ôn tri huyện ấy có thương xót mà cần mẫn thôi thúc sự cứu tế ấy đâu, lão ta cứ lo chuyện tiền tiêu của, để có về Kinh mà tọa hưởng giàu sang cùng hân non vợ đẹp. »

Bạch Phước nói đến đó bỗng biến sắc mặt, lấy tay chỉ ra ngoài đường nói lập cập rằng : « Kia, bọn Xích đầu đang đi đó. »

Bạch giáp Lang ngó thấy năm người cao lớn đầu bịt khăn đỏ, tay cầm binh khí ngất ngưỡng ngoài đường đường như say rượu.

Bạch Phước nắm tay chàng kéo vào trong má rằng : « Công tử hãy vào trong cho lão đóng cửa, kéo lủ ấy thấy được thì vào đây mà sanu sự. »

(Xem tiếp tập 2)



SONG - QUANG BƯU - KIEM

Bạch giáp Lang thấy bộ tịch Bạch Phước như vậy, chàng cũng bắt tức cười, chàng đã chẳng chịu vào trong, lại lấy tay ngoắc bọn Xích đầu, làm cho lão ta càng thêm sợ quỳnh, lại thấy bọn ấy đi ngay vào nhà, ông vừa toan chạy ra phía sau lánh mặt thì Giáp Lang nắm tay kéo lại nói rằng : « Bác chạy đi đâu, hãy bước lại ghé ngồi từ từ mà làm ông chủ nhà đề mặc cháu tiếp đãi bọn nó, đừng có làm bộ tịch như vậy mà bọn nó khinh dề. »

Bạch Phước nghe nói cũng cỗi cũng bớt sợ, bèn bước lại ghé vừa ngồi xuống thì bọn Đầu đồ đã chun vào nhà, thấy Bạch Phước ngồi chễm chệ trên ghế, Bạch giáp Lang đứng kể một bên, còn gói đồ để ngay trước mặt.

Bọn ấy đứng nhắm nhía Giáp Lang một hồi dường như thấy bộ tướng thơ sanh thì có ý khinh khi, rồi lên giọng hùng hào rằng : « Lão Phước sao bữa nay lại làm tỉnh như vậy, gã học trò nào đó, còn gói đồ đựng những vật gì ? »

Bạch giáp Lang trước nói rằng : « Tôi tên là Đoàn mạng quí, cháu của Bạch Phước, nhơn đi du học đang xa về ghé đây thăm bác, nghe nói tại huyện này có đảng Xích đầu đã mạnh mẽ lại có thể thần, lòng rất ái mộ ý muốn nhập đảng đảng nương dựa oai quyền, ngặt không người tiến dẫn, nên có lòng mời các cậu vào đây, cho tôi kính dựng chút đình lễ bèn mà ra mắt, xin các cậu giới thiệu giúp Thủ lãnh, không biết có được cùng chăng ? »

Bọn ấy trề môi đáp giọng khinh bỉ rằng : « Được đâu, người tướng đầu để nhập đảng lắm sao, bộ tịch yếu đuối như người chắc là Thủ lãnh không chịu cho đâu, song nếu

người có lẽ vật gì xứng đáng, thì hãy đưa ra đây rồi chúng ta cũng ra sức nói giúp giùm cho. » Bọn ấy nói rồi bước lại xách gói đồ muốn mở ra xem, Giáp Lang cản lại mà rằng : « Thưa các cậu, ấy là gói đồ hành lý, có xứng đáng gì đâu mà dùng cho thủ lãnh, tôi còn một bảo vật vô giá, để tôi lấy ra cho các cậu xem thử. »

Bọn ấy nghe nói liền quăng gói đồ trên ván, rồi áp lại đứng bao phủ xung quanh Giáp Lang đợi có chớ xem báu vật.

Bạch giáp Lang với tay sau lưng rút cây Bạch quang kiếm cầm nơi tay, rồi ngó bọn ấy mà cười rằng : « Các cậu xem thử vật này có vừa ý các cậu chưa ? » Nói rồi lấy mắt lấy Bạch Phước, ông ta hiểu ý bèn bước ra nhà sau.

Bọn Đầu đồ xem thấy lưỡi gươm sáng lóa, trong lòng đã hơi khiếp sợ, đồng cầm binh khí thủ thế rồi quát rằng : « Người thật lòng dùng gươm hay là có ý muốn làm dữ ? »

Bạch giáp Lang cười ngất nói rằng : « Bọn này thiệt là ngu ngốc quá, ta đã xưng hiệu là Đuẩn mạng quĩ, nay bọn này gặp ta thì mạng đã đến rồi, còn nằm chiêm bao hay sao ? »

Bọn ấy nghe nói cả giận đồng điều động binh khí áp đến đâm chém lăm xằng. Bạch giáp Lang đứng tự nhiên, tay cầm gươm hươi ra một cái thì thấy nhào hết hai mạng, ba cậu kia xem thấy cả kinh biết gặp tay kiếm hiệp, vừa toan rút chạy, bỗng thấy Bạch giáp Lang lặn tới một bộ thì lại ngã thêm hai chủ nữa, còn một đứa hoảng hồn đâm đầu chạy đại, Giáp Lang không thèm rượt theo, ý chàng muốn để nó về ổ hang báo tin cho bọn Xích đầu kéo đến đợi chàng có ra tay tận diệt mà trừ hại cho lẽ dân.

Đoạn chàng xách gươm trở vào, bước ra sau kiếm Bạch Phước, thấy ông ta đang run lập cập, chàng bèn nắm tay kéo lên nhà trên, ông ta thấy bốn cái thây nằm trên vũng máu thì nhẩn một rùng mình, giây phút đổi sợ làm mừng, nắm tay Bạch giáp Lang mà rằng : « Công tử quĩ nhiên thủ đoạn cao cường, như vậy thì có lo chi là

bọn Xích đầu đảng, song lão e cho Công tử mang án sát nhơn mà Trương tri huyện cũng không để cho chúng ta ngồi yên đâu. »

Bạch giáp Lang cười gằn rằng : « Nếu lão ôn quan ấy biết khôn trốn trước thì may còn có thể giữ hồn, nếu lão khinh thường đến đây, tất nhiên đi tìm cửa tử, cháu nguyện giết cho dặng cha con lão mà trả thù nhà, bây giờ bác hãy đi trước thuê cho sẵn một chiếc thuyền mắc rẽ không nài, neo tại vàm sông nơi khúc vắng vẻ mà đợi cháu, khi xong việc rồi chúng ta sẽ sang Hương cảng, một là lánh thân, hai là tìm chú và chị tôi luôn thể. » Nói rồi mở gói lấy ra một bộ đồ võ phục trắng để cần dùng, rồi trao cái gói ấy cho Bạch Phước mà rằng : « Trong gói này còn năm trăm lượng bạc, bác hãy cất lấy dùng làm lộ phí trong cuộc hành trình. »

Bạch Phước tiếp lấy gói đồ và nói rằng : « Công tử tính như vậy rất nên lương tiện, thôi thì việc ghe thuyền để mặc lão lo liệu, còn Công tử cũng nên bảo trọng lấy thân, chớ có quá cậy tài ỷ sức mà làm mưu kế nghịch. »

Giáp Lang gật đầu mà rằng : « Bác chờ bạn đến, hãy đi lo việc ấy cho mau. »

Bạch Phước vào trong tom góp đồ lễ nhuyển, đoạn từ giả Bạch giáp Lang quấy gói đi trước.

Còn Bạch giáp Lang thay đồ võ phục xong xă, ngồi một mình buồn bực, bèn lấy cuốn thần thơ ra xem một hồi, đoạn lấy gương ra lau cho sạch máu và vãi rằng : « Bạch quang kiếm ôi, ngày nay là lần thứ nhứt ta sẽ nhờ người làm một việc nghĩa vụ, trước là trừ hại cho dân, sau để báo cừu tiết hận, mà cũng là một dịp là thử người cho biết phép thần thông thế nào ? »

Vãi rồi, cất gương dẹp sách, nằm xuống nghỉ ngơi mà chờ bọn Xích đầu đảng.

Ngọn cỏ phất phơ, gió vàng hia hắt, lửa nống cháy mặt, hơi nước thấu gan, trên nhánh cây năm bảy con chim lánh nắng kêu giọng lưu lo tựa hồ than thở cho thế cuộc đổi dời,

sanh linh đồ thán, nghe càng ai oán nỗi nùng, trong nhà sau trước vắng tanh, dưới bếp không hơi lửa, ngoài thềm thấy dấu rong, thỉnh thoảng nghe một vài tiếng thán lẩm chầy lười dường như tỏ ý tiếc thương cho một cái gia đình trước kia vui vẻ thế nào, bây giờ lưu quanh làm sao. Ôi, cảnh ấy tình này làm cho người đã mang một bầu tâm sự như Bạch giáp Lang đang nằm trên ván kia, tuy bụng chứa đầy gan ruột anh hùng, mà trí não vẫn cũng bất ngần ngo, ngo ngẩn.

Hồn què vừa mơ màng, bỗng nghe tiếng la hét om sòm, chàng giật mình ngồi dậy gọn gang, dụi mắt ngó ra trước nhà thấy bọn Đầu đồ ước hơn trăm đứa, tay đao nách thước ào ào kéo đến như sóng, làm đầu một người cao lớn dính dang tay cầm đao lớn, khí vũ hiển ngang, ấy là Thủ lĩnh đó.

Bạch giáp Lang chẳng để cho bọn nó xáp cận nhà, chàng rút gươm nhảy ra sân đón lại.

Tên Thủ lĩnh cầm đao xốc tới hét rằng : « Người là đứa vô danh tiểu tốt ở đâu, sao dám đến đây lòn oai ta ? »

Bạch giáp Lang điểm mặt tên Thủ lĩnh mà mắng rằng : « Ta là thân quyến của Bạch xuân Thành đây, nay ta đến đây quyết trước vì dân trừ hại, sau rửa hờn nhà, bọn người đã tới giờ đến tội nên mới gặp tay ta, hãy ngựa cõ cho mau mà chịu chết. »

Thủ lĩnh nghe nói xúc tâm tức thì loạn đao nhảy đến chém nhầu, bọn bộ hạ cũng áp vào vây phủ.

Bạch giáp Lang chẳng chút nao núng, một mình đứng giữa bụi cây Bạch quang kiếm hơi nghe vùn vụt như trốt xay vùn, hào quang chiếu sáng làm cho tên Thủ lĩnh con mắt sanh huê chưa kịp trở tay, bị Giáp Lang huơ cho một gươm đứt làm hai đoạn.

Bọn Xiề đầu thấy Thủ lĩnh táng mạng thời chúng nó rúng lòng ngã chí, hết còn hăng hái, còn Bạch giáp Lang hura tay hừng chí, múa kiếm như bay, bên tả nhào một đứa, bên hữu ngã một tên, khác nào cọp chụp bầy dê, ví tợ xê

đưa chém chuỗi, chàng phân phát một hồi, bọn Đẩu đỏ lảng lại máu đỏ.

Còn sót lại bao nhiêu, liệu bề cữ không lại bèn rủ nhau chạy trốn, Bạch giáp Lang không bỏ, cứ việc đuổi theo tọt ở giết chẳng chừa một mạng, lại vào trại tom góp vàng bạc châu báu cột vào lưng, lại dùng một mũi lửa hồng, thiêu hủy cả trại sách, thế là đã yên bọn Xích đầu đảng đó.

Trừ xong cường đạo, thì trời cũng vừa sắp tối, chàng nhớ tới cha con Trương tri huyện, bèn xách gươm nhắm nha môn thẳng đến.

Đến huyện thì đã hết canh một, chàng sẽ lên lợi qua hào ngồi dựa bờ tường, chờ cho quân canh thừa thốt, trong nhà lặng trang, chàng mới phi thân nhảy lên đầu tường, chui theo nóc nhà lần lần bước tới, thấy giữa trung đường đèn còn đốt sáng trưng, nghe giọng người nói nói cười cười pha lẫn với tiếng khua ly cụng chén, chàng vạch ngói dòm xuống, thấy Trương tri huyện ngồi nơi đầu bàn gật gù đánh chén, hai bên có thị thiếp hầu hạ khuyên mời, phía dưới lại có Trương công tử và viên Hề lại ngồi ăn uống vui cười.

Trương tri huyện choàng vai hai nàng hầu nói giọng nhừa rằng : « Này thầy Đề, vậy chớ thầy có lo lắng tằm đẹp gia cư chưa ? »

— Dạ tôi đã thu xếp xong cả, chỉ còn chờ quan lớn nữa thôi. »

— À vậy là hay, ở đời mình phải nhắm xem thời thế, hễ thế không dặng thì phải thôi, cái đời loạn lạc này mà ra làm quan khác nào tìm cạp mà cỡi, nên ta lính trước từ chức trở về quê an vui cùng thị thiếp cũng phải chí già, nói cho phải, từ ta đáo nhậm đến nay, nhờ thông đồng với bọn Xích đầu đảng ngồi không mà chia cửa, tình cũng đã quá nhiều, nếu còn tham lam lưu luyến ở đây nữa thì có ngày phải bại lộ cơ mưu mà khó thoát khỏi lưới pháp luật. »

Bạch giáp Lang ngồi trên trính nghe nói lúc thì nổi giận, bèn ứng thỉnh đáp lớn rằng : « Loài cầu quan, ta cũng khen

người có chí lo xa đó, song lười pháp luật người dẫu tránh khỏi, song thần công lý dẫu lại dung tha. »

Tiếng nói thình không nghe rặng rặng, Trương tri huyện cả mình mọc ối, quăng chén quên say, còn Trương công tử và viên Đề lại cũng hoảng hồn đứng ngó đảo đảo, chợt thấy một người mặc giáp trắng ngồi trên ngoài trên trính, tay cầm gương sáng lóa, mắt ngó xuống lờm lờm. Trương tri huyện la lớn lên rằng : « Có quỷ, có quỷ. »

Bạch giáp Lang cười lớn rằng : « Ta thiệt không phải quỷ mà thiệt là thần công lý đây, người còn nhớ những việc tan nhãn của cha con người đối với nhà họ Bạch chăng? »

Bọn Trương tri huyện nghe nói giật mình, biết là thích khách thì rùng rùng xô bàn ghế vỡ chạy ; Bạch giáp Lang liền cầm gương chỉ ngay đầu Trương tri huyện, tay bấm sợi chỉ thứ bảy nơi cán gương, miệng đọc một câu chơn ngôn, tức thì trên đầu mỗi gương xẹt ra một lần bạch quang bao trùm cả đầu Trương tri huyện, liền đó nghe khua một tiếng rồn, tức thì lần bạch quang tiêu mất mà Trương tri huyện đã rơi đầu nằm vấy vũng vại cái thì rồi đời một tên hút máu dân đen.

Trương công tử và viên Đề lại kinh hãi thất sắc toan chạy trốn, song chạy dẫu cho khỏi, rồi cuộc cũng bị Bạch giáp Lang phi kiếm giết thác cả hai.

Hai nàng hầu xem thấy run en phát rét, lổi tấm mây mặt, té xiêu dựa ghế, phách lạc hồn phi, Bạch giáp Lang nghĩ người vô tội nên cũng rộng dung. Trong một tiếng đồng hồ đã diễn xong tấn tuồng bi kịch, chàng mới lần theo mái nhà trở lại chỗ cũ, nhảy qua bờ tường, vượt khỏi hào thành nhắm mé sông thẳng riết, trong lòng chàng lúc này rất nên thỏa mãn vì đã trừ loài hung bạo, giết lũ tham quan, lại rửa sạch thù nhà.

Một chập ló sông, chàng đi lần theo mé đến khúc vắng vẻ, quả nhiên gặp ghe Bạch Phước dậu chờ sẵn đó.

Hồi thứ ba

Đoạn-thượng-hà, Bạch-giáp-Lang nhìn chệ.

Bác cháu gặp nhau rất nên mừng rỡ hân hỗi lãng xăng, song dùng những dấu riêng rất kín đáo, tên chủ đồ thấy hai đảng to nhỏ xăm xi không rõ chuyện chi, song anh ta cũng không hỏi, cứ việc lấy neo nhô sào lia bến.

Trời thanh nguyệt rạng, gió lãng sóng trắng, gương nga soi màu nước càn vàng, sao tỏ chiếu đa trời nhạn ngọc, Sông rộng mặc tình thuyền ngang dọc, canh dài thích chí khách ngăm nga. Bạch giáp Lang và Bạch Phước ngồi trong thuyền đánh chén ngấm nước xem trăng, đàm luận chuyện xưa tích cũ, ngoài bệ, bọn trạo phu bõ mái chèo khoan nhặt, kê hát người hò cho bớt ngán đường xa dặm thẳng ; gió thuận nước xuôi thuyền đang lướt xồng nhẹ tểch, bỗng nghe tên chủ đồ bảo bọn trạo phu neo thuyền lại.

Bạch giáp Lang kêu chủ đồ lại hỏi rằng : « Sao gặp lúc sóng êm gió lãng thuận nước xuôi chèo như vậy mà chủ lại không đi luôn cho mau đến, lại neo thuyền cho trễ nải ngày giờ ? »

Tên chủ đồ đáp rằng : « Khách quan chưa rõ, nguyên cách phía trước đây chừng hai dặm thì đến một khúc sông rất nên sầm tịch hiểm nguy, kêu là Đoạn thượng-hà liên tiếp theo giầy truông Hà điệp lãnh, chỗ ấy thường hay có một bọn thủy khấu đón ghe thương hồ cướp giựt, nên mỗi lần muốn qua chỗ ấy thì ghe thương hồ phải neo lại chờ nhau cho được đôi ba mươi chiếc rồi đợi trời sáng mới dám đi. »

Bạch giáp Lang hỏi rằng : « Bọn ấy lợi hại thế nào ? »
Chủ đồ đáp : « Chúng nó rất nên đông đảo, thuyền chiến cũng nhiều, lại có một người anh hùng làm đầu xưng hiệu là Thần vô đại vương võ nghệ cao cường, quan Tổng binh xứ này đã cùng chúng nó đôi ba phen giao chiến, song thường bị thất cơ hao binh tổn tướng chớ chẳng bắt được một tên

thủy tặc nào, cho nên quan Tổng binh phải cạy sớ về kinh xin binh cứu viện, bởi cớ ấy cho nên bọn thủy khấu danh tiếng lừng lẫy chừng nào, thì bọn ghe thương hồ lại thừa thốt chừng nấy. »

Bạch giáp Lang nghe nói tức thì máu anh hùng sôi dậy, chàng nói lớn rằng : « Cha chã ! Giữa chốn công bằng pháp luật, ta lẽ nào để cho quân đạo tặc nó hoành hành, vậy chủ đồ hãy cứ việc đi đến Đoạn thương hà cho tôi, nhưng bọn thủy tặc ấy có đón đường thì mặc tôi đương cự cho. »

Tên chủ đồ khoát tay mà rằng : « Bộ thể khi khách quan đã quá chén nên nói giả ngợ sao chứ ! Rất đối bỉnh lực cả thành Đãng châu kia còn không đá động chúng nó cho nổi thay, huống chi khách quan tài lực đến thế nào mà tính việc lấy ngao lương biển ? »

Bạch Phước vốn đã biết thủ đoạn của Bạch giáp Lang rồi, nên ông chẳng chút sợ sệt, đã không ngăn cản, lại còn nói đốc thêm vào một cách mạnh mẽ rằng : « Chúng ta chẳng phải nói giả ngợ với chủ đồ đâu, thiệt là đã liệu sức mình mới dám vào hang cọp, sá gì mấy tên thủy khấu xơ rơ kia không đủ cho một mình lão đây bóp mũi chúng nó cũng chết cả bấy, cần chi phải nhọc sức đến châu cửa lão kia. »

Chủ đồ thấy Bạch Phước nói cứng cỏi như vậy thì ngồi làm thinh ra luồng nghĩ ngợi, còn bọn trạo phu thì xúm nhau xầm xì dường như chúng nó chẳng tin lời ấy chút nào.

Bạch giáp Lang nghe Bạch Phước khua môi múa mõ như vậy, chàng cũng bắt tức cười, bèn nói tiếp rằng : « Chủ đồ mưa chóe nghi nan, cứ việc lấy sào chỉ dậm, bằng chú có sợ việc hư hao thì ta giao trước cho chú năm trăm lượng bạc đây mà bảo lãnh sự bồi thường. » Nói rồi mở gói lấy bạc trao ra.

Tên chủ đồ thấy bộ tịch Giáp Lang rất nên quã quyết như vậy, anh ta cũng đánh liều nhận số bạc kiểm chỗ cất kín vào đoạn bao bọn trạo phu lấy neo, nhỏ sào chéo lờ.

Bọn trạo phu cũng sợ nguy hiểm đến tánh mạng, muốn tỏ ý kháng cự, song một là thấy chủ đồ đã thuận tình, hai là nghe Bạch Phước nói mạnh mẽ, ba là thấy cây gươm của Giáp Lang chiếu sáng nên cũng vững lòng nhờ sào tạch dậm. Tuy chúng nó đã quyết đánh liều xem cơ thắng bại, song cũng không tránh khỏi trông ngore đánh từng hồi. Còn Bạch giáp Lang cứ việc uống rượu với Bạch Phước, lại mời tên chủ đồ đồng dùng tiệc cho vui.

Một chặp, đến Đoan thương hà, Bạch giáp Lang cầm đèn quang kiếm ra đứng trước mũi ghe, thấy hai bên cây cối phủ che sầm uất, quả thật là một chỗ hiểm nguy.

Ghe đi được hai ba khúc sông mà không thấy động tĩnh chi cả, tên chủ đồ và bọn trạo phu đều có lòng mừng, chắc có lẽ được vô sự, không dè Bạch giáp Lang lại bảo bọn trạo phu cất tiếng hò hát cho vui, đừng có sợ chi cả.

Tên chủ đồ lúc này đã hơi có chén, thần men đã nhập tâm nên con ma nhát đã tan mất, anh ta đã chẳng cần ngầu, lại còn xúi bọn trạo phu hát chời, câu nào có thú vị thì được thưởng một ly rượu. Bởi có nơi Đoan thương hà từ lâu không có một chiếc ghe nào lại vắng ban đêm, mà nay lại có tiếng ngâm nga, thấp cao khoan nhặt câu thơ Thái Bạch, tức hát khải hoàn.

Ái hay cái cảnh êm đềm thanh tịnh kia chưa được lâu dài mà đã đổi thành nơi chiến địa rất nên ghê gớm.

Anh chủ đồ đang ngồi gật gù đánh chén, thỉnh lnh bọn trạo phu ngưng mái chèo và nghe tiếng Giáp Lang kêu, anh ta với Bạch Phước chun ra mũi ghe thấy Giáp Lang đang đứng cùng bọn trạo phu, lấy tay chỉ một khoảnh ánh sáng phía trước xa xa mà hỏi rằng : « Phía trước kia có phải là nơi thị tứ hoặc xóm giềng chi mà đèn dốt sáng trưng như vậy ? »

Tên chủ đồ dụi mắt ngóng xem một hồi rồi tỏ dấu sợ sệt mà rằng : « Không xong, phía trước kia quả là bọn thủy khấu đang ăn hàng đó, chớ nào phải chợ búa làng xóm chi đâu. »

Bạch giáp Lang nói : « Vậy thì giục thuyền lái cho mau. » Tên chủ đồ bất đắc dĩ phải y lời, dốc bọn trạo phu chèo tới, rồi anh ta lật đặt chun vô kheang đóng cửa lại, Bạch Phước cũng chun theo nữa, tên chủ đồ hỏi rằng : « Sao lão khách quan không ở ngoài tiếp chiến với tiểu khách quan, lại vào đây làm chi ? »

Bạch Phước cười hỉnh hăng mà rằng : « Khi nãy lão nói dối cho an lòng chú em, kỳ thiệt là lão có biết võ nghệ chi đâu mà phòng tiếp sức, song chú em chớ sợ, chúng ta hãy kiểm lỗ hờ mà dòm xem Bạch tước ng quân ra oai thần võ. »

Ghe đi đến gần chũng nào, thì nghe tiếng la hét càng lớn chũng nầy, lại nghe tiếng khua động đao thương rộn rãng làm cho bọn trạo phu tay chèo bủn rũn, giở mái chèo chẳng muốn lên, Bạch giáp Lang nạt nộ thúc hối om sòm mà chúng nó cũng ngần ngại hờn phách, may nhờ lúc ấy gặp nước xuôi nên ghe chẳng chèo mà cũng từ từ lướt đến.

Bạch giáp Lang cầm Bạch quang kiểm đứng trước mũi thuyền thủ thổ. Nhờ đèn đuốc sáng ngời, chàng ngó thấy rõ ràng hơn mười chiếc thuyền của bọn thủy khấu đang vây một chiếc ghe hầu rất lớn, đầu rồng đuôi phụng, sao phủ màn che, nếu chẳng phải bậc vương hầu khanh tướng thì cũng trang quyền quý phong lưu, trên thuyền lại thấy chừng mười người mặc sắc phục quan quân, tay đều cầm binh khí ra sức chống cự, song bọn thủy khấu rất đông áp vây chung quanh chiếc quan thuyền dây bịt, thế rất nguy cấp, lại nghe tiếng hét vang rằng : « Đại vương truyền lệnh cho nhà bầy phải bỏ binh khí đàn ngồi lại đó cho yên, đại vương đoạt tài chớ không hại mạng, nếu tỏ ý kháng cự thì chiến thuyền đại vương có sẵn đao lớn giáo dài e không toàn mạng. »

Bọn quan quân xem thế khó nổi trở đương phải chọn phép quăng binh khí, ngồi đồn ra sau lái tỏ ý chẳng dám kháng cự. Bọn thủy khấu rùng rùng nhẩy qua ghe hầu phá cửa chun vào mũi, liền nghe có tiếng đồn bả nạt rằng : « Ta là Thanh yển Ngọc con của Lanh tổng binh, đây chúng bầy chớ nên vô lễ. »

Lại nghe giọng cười lặc lặc đáp rằng : « A há, tẻ ra người là con của Thanh lão tặc đó sao, vậy thì lại còn hay cho bọn ta thập bội, vì hiện nay trên sơn trại của ta còn thiếu một số tiền quân phí to lắm, họa là chúng ta sẽ nhờ người mà có số bạc ấy không chừng, nào các em hãy tóm thâu tài vật cả trong thuyền, còn con này thì đem về sơn trại để ta viết thư cho Thanh lão tặc hay đừng nó có đem bạc đến chuộc mạng con nó. » Bọn thủy khấu được lệnh đồng hè nhau vơ vét sạch của cải rồi kéo cả hai thầy tớ Thanh liền thư ra trước thuyền vừa muốn xô qua ghe mình, hai nàng ấy còn đang vùng vẫy, bỗng thấy một vị thiếu niên anh hùng mày thanh mắt sáng, mình mặc võ phục trắng, tay cầm gươm, nhảy đến trước thuyền đón lại nạt rằng : « Bọn này chớ nên ý chúng kiếp cô, có thấy Tiểu la Thành đây chăng ? »

Tên chủ trại giựt mình thối lui một bộ, bọn thủy khấu cũng đứng sững chưa kịp nói chi, liền nghe nàng tỷ tất của Thanh liền thư cất tiếng hỏi lớn rằng : « Tiểu la Thành nào, có phải Bạch giáp Lang đó chăng ? »

Bạch giáp Lang nghe kêu lấy làm lạ, nhìn lại người ấy quả là chị mình, bèn kêu rằng : « Ủa này Bạch thiên Kim hỏi chị, làm sao mà chị ra thân thể này ? »

Bạch thiên Kim chưa kịp trả lời, tên chủ trại trợn mắt ngó Giáp Lang nạt rằng : « Người là đồ vô danh ở đâu dám đến đây ngăn trở việc ta, biết khôn thì hãy lánh mình, người há chẳng nghe danh Thần võ đại vương Huỳnh sơn Thạch đây sao, đầu Nguyên Bá tái sinh ta cũng chẳng sợ lựa là La Thành. »

Bạch giáp Lang nghe nói tức thì căm giận, loạn gươm nhảy đến chém Huỳnh sơn Thạch một gươm, Sơn Thạch né khỏi và khen rằng : « Hay lắm ! Hay lắm ! » Bọn thủy khấu muốn áp vào trợ lực thì Sơn Thạch lấy tay khoát ra mà rằng : « Các em chớ nên tiếp chiến, lấy đề một mình ta đối thủ cùng nó cho biết thấp cao, kéo mang tiếng ý đồng hiệp ít. »

Bạch giáp Lang thấy Sơn Thạch khí khái như vậy trong lòng cũng khen thầm nghĩ rằng : « Chủ trại này cũng là một

người anh hùng đây, vậy ta phải kiếm thể phục hấn dùng làm vây cánh. » Nghĩ rồi bèn ráng sức huơ gươm nghe vút vút, xem đường chớp nháng bao giăng. Sơn Thạch xem thấy đường gươm rất nên lợi hại biết là tay kiếm hiệp anh hùng, bèn ra sức giữ gìn trên dưới đỡ ngọn gió thổi không qua. (Nguyễn Bạch giáp Lang có ý thương tài Sơn Thạch muốn thân phục để làm vây cánh, nên không dùng hào quang bủa kiếm, chỉ dùng sức mà thôi). Hai đảng còn mê trận, bỗng thấy một đội chiến thuyền hơn năm mươi chiếc đèn đuốc rạng ngời, từ phía vàm sông lướt đến, Sơn Thạch biết là thủy quân của Thanh Vạn Trí thừa cơ đến đánh ban đêm, bèn dừng gươm nói với Bạch giáp Lang rằng : « Hảo hớn, ta chẳng phải sợ chi ngươi, song ngặt một điều là Thanh Vạn Trí đến đánh thình lình, chiến thuyền của ta đem theo có ít, e phải thất cơ nên phải nhường bước thâu quân về trại, nếu ngươi quyết ăn thua với ta thì ta sẵn lòng mời ngươi đến sơn trại sẽ đua tài cao thấp, ngươi có dám chăng ? »

Bạch giáp Lang đáp rằng : « Được lắm, được lắm, ta cũng đến đó xem thử đoạn của ngươi ra thế nào, song đứng anh hùng chớ nên hại lén. »

Sơn Thạch cười rằng : « Xin hảo hớn chớ nghi kỵ, tuy bọn ta mang danh đạo tặc, chớ cũng biết giữ tâm chí anh hùng. Việc âm toan là thói đoạn của tiểu nham, ta quyết không thêm dùng đến. »

Bạch giáp Lang nói : « Vậy thì ngươi hãy thâu quân dẫn đường đi trước, rồi ta sẽ theo sau. » Bèn đây lại kiếm thuyền mình thì thấy Bạch Phước và tên chủ dò đang nấp trong khoang, còn bọn trạo phu ngồi êm sau lái, liền đưa tay ngoắt mà rằng : « Hãy đem thuyền lại đây cho mau. »

● Bạch thiên Kim thấy Giáp Lang quyết ý theo bọn thủy khấu đến sơn trại thì trong lòng lo sợ chẳng cùng, bèn can rằng : « Không được đâu em, em chớ nên khinh thường đem mình vào lưới rập, chị em ta mới gặp nhau chưa kịp bày tỏ một lời mà em lại tách thân vào hồ huyết như vậy lòng chị sao an ? »

Bạch giáp Lang chưa kịp trả lời thì Thanh tiểu thư lại nói tiếp rằng : « Xin ân nhân hãy trấn trọng lấy thân, thiếp e bọn thủy khấu làm kế dụ địch đó, vậy xin ân nhân hãy đợi thuyền của cha thiếp đến sẽ cùng nhau bàn tính việc tấn binh thì đôi đàng rất nên lưỡng tiện. »

Bạch giáp Lang nghe giọng nói thanh tho, bèn liếc xem dung mạo Tiểu thư, thấy rõ ràng một bức thiên kim Tiểu tư, nên trang quốc sắc, đáng bậc khuynh thành, nào làn thu thủy, nào nét xuân sơn, hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh, khiến cho mặt sắt cũng phải nghiêng trông, chàng bèn chồm chồm cười đáp rằng : « Mong ơn Tiểu thư có lòng chỉ điểm, song tặc sĩ đã liệu sức mình, nhắm chẳng đến nỗi chi, nay chiến thuyền của quan Tổng binh cũng gần đến, Tiểu thư chẳng còn lo sợ chi cả, vậy Tiểu thư cùng chị hãy về quí phủ nghỉ ngơi và xin thay lời tặc sĩ mà khuyên thượng quan hãy thấu binh an nghỉ, để mặc tôi đến sơn trại tùy cơ ứng biến mà trừ khử hung đồ, xong việc rồi tôi sẽ đến quí phủ báo tin và thăm chị. » Chàng nói dứt lời thì ghe Bạch Phước cũng vừa cập một bên, chàng nhảy qua ghe, thì Huỳnh sơn Thạch cũng ra liách cho mười chiếc thuyền của mình trở lại trại.

Bạch giáp Lang hỏi bọn trạo phu chèo theo cho kịp đoàn ghe ấy, Bạch Phước và tên chủ đồ lấy làm lạ hỏi rằng : « Bây giờ chèo ghe theo bọn thủy tặc làm gì, chúng nó đã chạy thì thôi, sách có chữ rằng : Cùng khấu mặc truy, chớ có khinh thường mà vào nơi trọng địa. »

Bạch giáp Lang cười rằng : « Cứ việc chèo đi, chớ có ngần ngại chi cả, đi đây chẳng phải giao phong đối trận gì mà sợ, tình thật là tên chủ trại mời chúng ta lên trại thiết rượu đãi cơm đó. »

Tên chủ đồ nghe nói trong lòng bán tín bán nghi, song đã được thấy tài nghệ của Giáp Lang rồi nên cũng an lòng hồi chèo theo tức tốc, chừng theo kịp, Huỳnh sơn Thạch lại thỉnh Bạch giáp Lang qua ghe mình mà rằng : « Tiểu đệ lấy

làm khâm phục chí khí của anh hùng, vậy nếu anh hùng trót lòng hạ cố đến, xin mời qua ghe tôi đàm đạo chơi và coi Thanh vân Trí hành động ra thế nào: »

Bạch giáp Lang chẳng chút chối từ, chàng nhảy phóc qua ghe Sơn Thạch, Sơn Thạch lại truyền lâu la bày tiệc rượu trong mũi ghe, mời Bạch giáp Lang yến ẩm, rồi ra lệnh rằng : « Chiến thuyền nhà ta cứ việc thả xuôi theo giòng nước, chớ có ra tuồng sợ sệt chèo chống lãng xăng mà chúng nó khinh dễ ăa ! »

Bọn lâu la đồng dạ dạ vâng lời, đoàn liền kết mười chiếc thuyền lại một hàng như chữ nhứt, trên thuyền đèn đuốc lắn hời, cứ việc buông thính nòng theo nước xuôi thả ngay về trại.

Nói về Thanh vân Trí làm chức Tổng binh Đãng châu, vốn là Võ tể sĩ xuất thân, võ nghệ cao cường, lâu thông chiến trận, người này cũng là một phương quan lại ý quyền sân dân một nước, chẳng hề lấy đức trị dân, chỉ dụng hình oai hiếp chúng, nhưn dân đều thiết xỉ ta nha, song phận thấp hèn khó nổi kêu trời, không phương vạch đất, chỉ đánh bó tay lẫn lóc trong phạm vi áp chế của quan phụ mẫu, mở tay sống, nắm tay chết, lịch thế nào hay thế nấy. Than ôi, dân nghèo như khúc gỗ lăn tròn.

Cách hơn một năm nay có một vị anh hùng tên là Huỳnh sơn Thạch xưng hiệu Thần võ đại vương tự xưng lâu la đến chiếm cứ Hà diệp lãnh, xây dinh lập trại không tuân vương hóa, chẳng kể triều đình, thường khuấy rối cuộc trị an trong bốn xứ. Nhờ sự khuấy rối này, nhưn dân trong xứ được chút yên ổn, tránh bớt sự tàn khốc của hàng quan lại. Vì sao trong xứ nổi sanh đạo tặc mà nhưn dân được yên ổn hơn lúc thái bình ? Là vì bọn Hà diệp lãnh thường thường hay cướp giật những nhà vi phú bất nhưn, cũng hặng tham quan ô lại, chớ chẳng hề khuấy rối đến dân lành, có khi lại còn tư trợ cho nữa, nên nhân dân bốn xứ ca tụng công đức ấy làm cho oai danh Thần võ đại vương càng ngày càng dấy, mà Thanh

Vạn Trí ngày đêm ngồi đứng chẳng an, thường đem binh đến chinh tiêu, song đã chẳng thành công mà lại hao binh tổn tướng. Thanh Vạn Trí chẳng phải là tay đối thủ với Huỳnh Sơn Thạch, nên lão ta phải cù sớ về Kinh xin một đội tinh binh trợ chiến.

Triều đình được sớ cáo cấp, bèn phái sang tám viên tướng và hai ngàn quân thủy bộ đến Đàng châu.

Khi đã có giáp binh tinh nhuệ rồi, Thanh Vạn Trí liền chọn năm chục chiếc thuyền nhẹ và một ngàn quân thủy kéo thẳng ra Đoạn thương hà mà thị oai với bọn Hà điệp lãnh.

Đến nơi thấy bọn Hà điệp lãnh đang ăn hàng phía trước, bèn giục chiến thuyền lướt đến, quyết thừa con chúng nó không đề phòng mà ra tay rửa hận, không đề vừa đến chỗ ấy thì bọn Hà điệp lãnh đã đi xa rồi, chỉ còn một chiếc thuyền của Thanh tiểu thư đậu lại đó mà thôi. Thanh Vạn Trí nhìn quả là thuyền nhà sai đi rước con bèn hối hả lướt đến, thấy Thanh yển Ngọc và một nàng tỷ tất đứng trước mũi nghe. Vạn Trí kêu rằng : « Hủy này con, sao con lại trễ nãi đề đến bây giờ mới về đây mà gặp việc bất kỳ như vậy ? May là cha đến kịp trong lúc thịnh thịnh mà giải cứu nạn nguy, bằng chẳng vậy chắc là con phải lấm tay bọn thủy khấu rồi còn gì. »

Tiểu thư thưa rằng : « Con cam lỗi làm cho cha trông đợi là vì con rủi ro mang bệnh thịnh thịnh suốt cả năm trước nên mới trễ nãi. »

Thanh Vạn Trí hỏi : « Vậy chớ lữ giặc ấy đã có cướp được tài vật chi trong thuyền chăng ? »

Tiểu thư bèn thuật việc từ lúc gặp họa lâu ta đón đường cho đến khi nhờ Bạch giáp Lang giải cứu rồi thưa rằng : « Nhờ có vị anh hùng ấy ngăn trở và giao chiến với tên chủ trại, bằng chẳng vậy thì thân con thôi còn có kể chi. »

Vạn Trí nghe qua thì lấy làm lạ hỏi rằng : « Chẳng hay vị anh hùng ấy bây giờ ở đâu, hay là bị Thôn vũ đại vương giết rồi ? »

Tiểu thư thưa : « Vị anh hùng ấy xưng hiệu là Tiểu la Thành cùng với chủ trại giao chiến suốt giờ chưa phân thắng phụ, kể thấy với chiến thuyền của cha kéo đến, nó bèn ra lệnh lui quân lại khiến khích vị anh hùng ấy đến sơn trại mà quyết việc hơn thua với nó, chàng ấy bằng lòng chèo thuyền theo đến trại, con đã lấy điều lợi hại gián can mà chàng lại chẳng nghe. »

Vạn Trĩ nghe nói cả kinh mà rằng : « Uy, không xong rồi, vị anh hùng ấy cậy tài ỷ sức dẫn thân đến Hà diệp lãnh khác nào vào chôn vồng la, thiệt là khá thương khá tiếc ! » Nói rồi kêu bọn thủy thủ bên thuyền Tiểu thư mà hỏi rằng : « Bọn bây thấy chúng nó nhiều ít thế nào ? »

Bọn thủy thủ thưa : « Chúng nó có mười chiếc tiểu thuyền, mỗi chiếc chừng năm, sáu lên lâu la mà thôi. »

Vạn Trĩ nói với Tiểu thư rằng : « Vậy thì con hãy về phủ trước đi, để cha giong binh theo, trước là tiếp cứu vị anh hùng kia, sau thừa cơ mà trừ bớt bọn nghịch tặc ấy cho hả lòng căm tức của cha. »

Tiểu thư thưa rằng : « Chàng ấy có cậy con trao lời thưa lại với cha chờ đuổi theo cho nhọc, bầy để một mình chàng đến sơn trại mà ra tay tảo việc hung đồ, chừng an việc sẽ tìm đến phủ báo tin và thăm chị của chàng là Bạch thiên Kim đây. »

Vạn Trĩ ngó Thiên Kim và hỏi rằng : « Té ra vị anh hùng ấy là em của nàng sao ? Chẳng hay nàng có thấy võ nghệ của em nàng ra thế nào không ? »

Thiên Kim thưa : « Người ấy quả là em của thiếp, song từ mười năm nay đã lìa bỏ quê nhà tầm sư học đạo, nay chị em tình cờ gặp gỡ nhau đây, chờ tài lực nó ra thế nào thiếp không được biết. »

(Xem tiếp tập 3)



SONG - QUANG

BU'U - KIEM

Thanh vạn Trí đứng làm thỉnh ngó theo lần sáng của đoàn ghe bọn Hà điệp lãnh đang thả thừng thỉnh phía trước như hình con rít quanh lộn theo sóng rồi day lại thấy chiến thuyền của mình neo chặt cả sông, hàng ngang hàng dọc đèn đuốc sáng ngời, trong lòng rất nên khoái chí, bèn tỏ ý kiêu căng chẳng khác Tào mạt Đức lúc ra binh nơi Xích Bích.

Lão ta không nghe lời Yến Ngọc cứ việc hối bọn thủy thủ đưa nạng về phủ, lại ra lệnh cho đội chiến thuyền cứ nhắm lần sáng phía trước mà đuổi theo bọn cướp. Thủy quân vung lệnh lẩy neo ráng sức bơi chèo, gặp lúc nước xuôi thuyền đi mau như tên bắn, trên thuyền quân sĩ xắn tay múa chèo, quyết một trận tử sanh mà rửa hờn cho chúa tướng, chẳng bao lâu thuyền theo gần kịp, còn cách chừng hai trăm thước.

Bọn lân la thấy quan binh đuổi theo rất gấp, phải vào trong thưa lại coi chủ trại liệu định thế nào.

Huỳnh sơn Thạch chẳng chút sợ sệt, cứ việc thông thả rót hai chén rượu lên trao cho Giáp Lang một chén mà rằng : « Hảo hơn hãy cạn chén này rồi sẽ lên mũi xem thế giặc chơi. »

Bạch giáp Lang y lời cạn chén, đoạn cả hai đồng lên mũi xem thấy phía sau đèn đuốc chặt sông, trống chiêng inh ỏi, một đoàn chiến thuyền rất nên đông đảo kéo tới như bay, Bạch giáp Lang hỏi Sơn Thạch rằng : « Chẳng hay đại vương dùng thế nào mà lui binh triều ? »

Sơn Thạch đáp : « Hảo hơn cứ việc ngồi xem, chúng tôi tuy không thể lấy sức đương cự, chớ dùng trí lui chúng nó cũng chẳng khó chi. »

Bạch giáp Lang khen rằng: « Người này quả nhiên bụng dạ chứa đầy gan mật anh hùng, chớ chi ta được cùng người kết nguyên sanh tử thì hi vọng của ta sau này lắm chỗ cậy trông, có người chung lưng đấu cật mà chia bớt sự nặng nề.»

« Một chặp chiếc thuyền Thanh vân Trĩ theo gần kịp, còn cách chừng một trăm thước, Sơn Thạch ra lệnh cho bọn lâu la phải dùng búa đỡ lên mà phòng cơn loạn tiễn và cũng cứ diềm nhiên thả thuyền theo giòng nước rồi dạy lại bảo kẻ tả hữu rằng: « Hãy đem cung tên cho ta.» Tả hữu vâng lệnh đem ra một cây cung bằng sắt rất lớn và một bó tên. Sơn Thạch tiếp lấy cầm tay, đoạn kéo dây cung bắn không thử hơn mười lần nghe tiếng kêu bon bon, rồi dạy lại hỏi Bạch giáp Lang rằng: « Hảo hơn cũng thích trò chơi này lắm chớ?»

Giáp Lang đáp rằng: « Tiều đệ cũng biết dùng chút đỉnh, song công phu còn thấp thôi, dám dẫu múa búa trước cửa Lô ban, hưởng chi cuộc trò chơi này Tiều đệ giữ phần trung lập, xin nhường cho đại vương hãy chắm chước liệu dùng lấy.»

Sơn Thạch khen rằng: « Phải lắm, phải lắm, vậy hảo hơn giữ phần trung lập nhé!»

Kể đó chiếc thuyền của Thanh vân Trĩ theo kịp, còn cách chừng năm chục thước mà thôi, liền nghe binh triều la lớn rằng: « Quan Tổng binh truyền cho thuyền nhà bay phải dừng lại xếp giáp hàng đầu thì còn trông có chỗ chổ dựa, chúng ta đây đã sẵn ná mạnh gươm dài, nếu kháng cự thì chết chum cả lũ.»

Bên thuyền Thạch Sơn đều lẳng lặng làm thinh không thêm trả lời chi cả, kể nghe một tiếng sanh gỗ thì tên bay đến như cào cào, bọn lâu la cứ việc dùng búa che đỡ.

Bạch giáp Lang rút gươm diên động, bao nhiêu tên đều rớt cả xuống sông, còn Sơn Thạch cũng dùng cung sắt gạt tên, không có một mũi nào gần mình được, bắn trọn nửa giờ mà bọn lâu la chẳng có một đứa nào bị thương tích cả. (Nguyên lúc này thuyền Bạch Phước đã vượt đến trước một đời xa xa mới dạn lại mà chờ lữ thắng bại).

Một chập sau, tên bắn thừa lần, binh triều lại ý đông, giục thuyền lướt đến quyết lòng hãm trận, Sơn Thạch chẳng để cho chúng nó đến gần, bèn trương cung lắp lên hét lớn rằng: « Bớ lũ chuột kia, những cung tên của bầy nó là cháu chít của cung tên ta, hãy mở con mắt cho lớn mà tránh đi ! » Dứt lời liền buông tên ra thì thấy nhào một mạng, bắn luôn một hồi ba chục phát, binh triều nhào gần ba chục người, chừng ấy chúng nó có lòng kinh sợ không dám làm hòng, phải dùng búa mà núp thì Sơn Thạch lại ngừng tay không bắn nữa, binh triều thấy thời bắn tướng Sơn Thạch hết tên, bèn la lên lướt đến thì lại nhào hơn hai chục mạng nữa, Thanh vân Trí thấy quân sĩ đều có ý sợ tên, chẳng dám lướt đến, trong lòng lấy làm tức giận, song lão ta cũng không dám lộ ra (lão cũng sợ nữa) bèn ra lệnh quân sĩ một tay cầm búa, một tay cầm đoản kiếm rảo sức xông đến, chúng quân y lệnh, sửa soạn búa kiếm chưa xong, thì nghe Huỳnh sơn Thạch kêu lớn rằng: « Bớ lão thất phu Vạn Trí, nay ta mắc lo tiếp đãi một người bằng hữu, không hầu người trọn cuộc, thôi ta xin hoãn lại khi sau, người chớ có đuổi theo mà vô ích. » Nói rồi bèn ra lệnh « bươm » tức thì bọn lâu la đều quay chèo một lượt, thuyền đã nhỏ nhẹ lại thêm, đông tay chèo nên chạy trên mặt nước như bay. Thanh vân Trí că giận hối đuổi theo, song quân sĩ phần thì lộn xộn, phần thì sợ tên, lại hội bền lâu mới gay chèo được thì bọn Hà thiệp lãnh đi đã xa rồi.

Vạn Trí lấy làm tức tối vô hồi, song liệu thử theo không kịp, phải dẫn lòng thâu quân về thành.

Huỳnh sơn Thạch đứng trên mũi ghe xem thấy chiến thuyền Thanh vân Trí chẳng dám rượt theo, bèn vỗ tay cười rằng: « Lũ chuột ấy lãnh của ta có năm chục mũi tên mà đã bay hòng mất vía, vậy cũng gọi binh triều, thật đáng cười. »

Bạch giáp Lang tuy ngồi làm thỉnh, song trong lòng cũng lắm tức khen thầm.

Hồi thứ tư

Hà-diệp-lãnh, hào kiệt kết kim-bằng.

Ghe về đến Thủy trại, neo thuyền xong xã thì trời đã rạng đông, Sơn Thạch bèn mời Bạch giáp Lang và Bạch Phước lên nhà Tự nghĩa, dọc đường Giáp Lang xem thấy địa thế rất nên nguy hiểm, hào sâu, lũy chắc, đường chẹt dốc cao, mỗi chặng đường đều có cất trại cho lâu la canh gác, xem có vẻ nghiêm trang, tưởng cho đại đội binh triều cũng chẳng dám khinh động.

Tự nghĩa đường cất trên một gò đất cao, có thể đứng một chỗ trông cùng bốn phía, xung quanh thì trại cửa lâu la cất liên tiếp bao phủ Tự nghĩa đường hơn ba lớp.

Huỳnh sơn Thạch vào trước, Bạch giáp Lang và Bạch Phước theo sau, chủ khách phân ngôi xong xã, lâu la dâng trà nước và đồ điểm tâm, Sơn Thạch mời hai người giải khát, Bạch Phước tuy dùng nước mà trong lòng không an, vì không rõ bản ý của chủ trại thế nào, song cũng phải gắng gượng ra bộ chăm hãm ăn uống như thường.

Còn Bạch giáp Lang liếc mắt xem khắp mọi nơi, thấy trên án đường có treo một bức chơn dung của Tôn trung Sơn thì chàng có ý mừng thầm, chắc chủ trại cũng là người đồng chí, phía tả có treo một bức chơn dung của ông Hòa thượng, nước da đen trùi, mắt lớn mày rậm, râu mọc bó hàm, hình thù vạm vỡ, tay cầm một cây gươm cán đen, chàng xem thấy chơn dung ấy trong lòng rất nên nghi ngại, muốn hỏi Sơn Thạch cho rành, song suy nghĩ rồi lại lậm thinh.

Đoạn xem đến phía hữu cũng thấy một khuôn hình trong họa chơn dung một nàng mỹ nhân dung nhan tuyệt thế, ăn mặc đồ võ phục, tay cầm song kiếm, Giáp Lang nghĩ hai bức chơn dung sau chắc cũng có quan hệ đến Sơn Thạch, song nghĩ lúc này chẳng phải lúc hỏi chuyện vòng vo, nên uống một chén nước rồi đứng dậy nói với Sơn

Thạch rằng : « Mong ơn đại vương tiếp đãi thế này đã quá hậu rồi, vậy chúng ta hãy cùng nhau bại kiếm cho xong cuộc, vì triều đệ còn bận nhiều việc trong mình không thể ở lâu đây được. »

Sơn Thạch nghe nhắc đến cuộc đấu tài bên mình cười mà rằng : « Vốn hiền đệ lấy làm khâm phục tài nghệ của Bạch huynh, nên quyết lòng dùng lời khích tướng mà mời đến sơn trại đặng có tỏ phân một lời tâm sự, chớ đệ xét mình đâu phải là tay đối thủ với Bạch huynh. »

Bạch giáp Lang đáp rằng : « Xin đại vương chớ có quá lời khiêm nhượng, vốn đệ đây đã thấy thủ đoạn của đại vương nơi Đoàn thương hà, thì có lòng kính phục chẳng cùng, việc đấu gươm này chẳng qua là đại vương có hứa lời, nên đệ phải nhắc lại, chớ đệ đâu dám tiên thỉnh, chẳng hay đại vương muốn phân tỏ điều chi, đệ cũng vui lòng nghe dạy. »

Sơn Thạch nói : « Trước khi muốn tỏ tâm sự, đệ xin hỏi Bạch huynh hiện tình trong nước Trung Hoa ta, Bạch huynh nhận định ra sao ? »

Bạch giáp Lang nghe Sơn Thạch hỏi như vậy, chàng mừng thầm gặp cơ hội mà thử lòng Sơn Thạch, nên tỏ sắc buồn bã mà rằng : « Đệ thiết nghĩ từ ngày nước Mãn Thanh cai trị nước Trung Hoa ta đến nay thì dần lợc một ngày một yếu, quyền lợi càng bữa càng suy, đệ vẫn e cho nước ta phải sắp đến cái thời kỳ tiêu diệt, một dải giang san cấm tú lớn nhất Á châu này sẽ lệ thuộc một nước khác mà chớ, xem cái bằng cớ hiển nhiên ấy thì đệ vẫn công nhận việc làm của Tôn Văn là chánh đáng. Than ôi, mưu sự tại nhơn, thành sự tại thiên, nên phe Tôn Văn phải mấy phen thất bại tiêu điều, làm cho các sự trông mong của đệ hóa ra vô hi vọng, cơ trời

thế ấy, khiến cho đệ thêm nản chí ngã lòng, đành là nhắm mắt bưng tai, để mặc ý thợ trời sắp đặt. »

Giáp Lang nói dứt lời thì thấy Sơn Thạch sắc mặt lộ vẻ bất bình, đáp một cách xẵng xóm rằng : « Bạch huynh nói sao vậy ? Đã biết mưu tại người, nên tại trời, song cũng lắm khi hơn định thắng thiên, thiên từng hơn nguyên, lời tục hễ nói rằng : Thất bại là thầy của sự thành công, người anh hùng chẳng lấy sự hơn thua mà nao núng, gan anh hùng chẳng xem thành bại mà sồn, huống chi câu : Vạn sự khởi đầu nan là lẽ thường xưa nay. Bọn ta nay hiện thời lẽ phải phần khởi lên thêm mới phải, có sao lại luận theo tâm chí phụ hơn, thấy việc khó mà sụt sè thối chí, thiệt rất uổng cho một người đáng bậc anh hùng mà lòng dạ đàn bà như Bạch huynh đây, thế bây giờ tiêu đệ mới biết mình lắm. »

Được lời như mở tắc lòng, khi ấy Bạch giáp Lang mới tỏ thiệt với Sơn Thạch rằng : « Ấy chẳng qua đệ có lòng ước muốn đại vương cho biết gan hào kiệt, chớ đệ đây lại lòng nào, nói thiệt thân này dầu chết cũng theo phe Tôn Văn, đệ ngày nay trôi nổi phiêu lưu, lắm thân hồ hải đây, là có ý kiếm người đồng chí hướng để cùng nhau hiệp sức, nay đệ rất may mắn gặp đại vương đây thiệt rất nên hữu hạnh, vì sẽ được thêm một tay chia bớt gánh nặng nề. »

Sơn Thạch nghe Giáp Lang phân rõ đuôi đầu, bèn đổi giận làm vui mà rằng : « Đệ không dè Bạch huynh thứ ý, nên có đối đáp nhiều lời xúc phạm, xin rộng thứ cho. »

Giáp Lang cười rằng : « Mấy lời của đại vương thiệt là chánh đáng nào có lỗi chi. »

Sơn Thạch nói rằng : « Nay tình cờ đôi ta được gặp gỡ nhau đây, ý tiêu đệ muốn cùng Bạch huynh kết nguyên sanh tử, chẳng biết Bạch huynh có vui lòng chăng ? »

Bạch giáp Lang vẫn có ý muốn việc ấy, nên tỏ ý mừng rỡ mà rằng : « Nếu đại vương có lòng thương đến, độ đầu dám chối từ. »

Sơn Thạch cả mừng bèn truyền đặt bàn hương án cùng nhau thich huyết thề nguyện : hoạn nạn có nhau, giàu nghèo chung chịu, sống thác đồng ngày.

Đoạn tỏ bày tuổi tác, Bạch giáp Lang nhỏ hơn hai tuổi nên gọi Sơn Thạch bằng anh, Sơn Thạch truyền vật heo giết gà, cả bày yến tiệc, lại đánh trống tụ binh, lâu la các trại thủy bộ đồng kéo đến Tụ nghĩa đường đủ mặt.

Sơn Thạch bước lên ghế chủ trại mời Giáp Lang ngồi kế một bên, rồi công bố cho lâu la hay rằng : Hai người đã cùng nhau kết nghĩa đệ huynh, từ đây chúng nó phải kêu bằng Nhị đại vương, lại cũng chỉ Bạch Phước bảo cho chú g nó coi như người nhà vô ra thông thả.

Bọn lâu la đồng cúi đầu vàng lịnh và tỏ ý bằng lòng lắm, đoạn cùng nhau vào tiệc yến ẩm vui cười cho đến xế chiều mới giải tán, Bạch giáp Lang lại sai Bạch Phước xuống thuyền lấy hành lý, và trả tiền đồ, rồi cho ghe ấy trở lại.

Còn Sơn Thạch truyền lâu la dọn dẹp một căn phòng nơi hậu trại cho Bạch giáp Lang và cũng dọn cho Bạch Phước một căn kế bên đó nữa.

Lúc bấy giờ Bạch giáp Lang mới thư thả hỏi Sơn Thạch rằng : « Chẳng hay hai lần chơ dung kia là người chi của đại ca, xin đại ca cắt nghĩa cho em rõ với. »

Sơn Thạch dắt tay Giáp Lang bước lại gần chỉ bức chơ dung nàng mỹ nương mà nói rằng : « Đây là hình của tiệp muội (em gái) bình sanh nó ham mến vũ nghệ nên ăn mặc như vậy đó, để rồi anh sẽ báo nó ra mắt cho biết anh em. »

Bạch giáp Lang khen thắm rằng : « Thiệt đáng gọi là trung hảo kiệt. »

Kể Sơn Thạch chỉ tấm hình bên phía tả mà rằng : « Đây là hình của gia sư. »

Giáp Lang hỏi : « Chẳng hay lĩnh sư pháp hiệu là chi ? »

Sơn Thạch đáp : « Gia sư tên tộc là Hắc liên Hồn, pháp hiệu là Nhơn Đức thiền sư. »

Bạch giáp Lang nghe nói giật mình nghĩ thầm rằng : « Nếu vậy quả là người ăn cắp cây Hắc quang kiếm của thầy mình đây, cứ theo lời thầy mình và xem việc võ nghệ của Huỳnh đại ca đây thì đủ biết hẳn là tay lợi hại rồi, ấy vậy ta hãy hỏi dò coi hẳn bây giờ ở đâu và cách hành động ra thế nào. » Nghĩ rồi bèn hỏi Sơn Thạch rằng : « Chẳng hay lĩnh sư bây giờ ở đâu, em có thể ra mắt được chăng ? »

Sơn Thạch nét mặt dàu dàu đáp rằng : « Thầy của anh trước khi ở tại chùa Khánh vân dạy học, bây giờ đã bỏ chùa ấy đi vân du các tỉnh, hiện thời anh cũng không biết chắc ở đâu. »

Giáp Lang hỏi : « Sao đại ca không thỉnh lĩnh sư về trại mà phục sự dạy có học võ nghệ thêm ? »

Sơn Thạch đáp giọng buồn bực rằng : « Hiền đệ ơi ! Nếu nói ra càng thêm hổ thẹn, chớ thật là cũng vì thầy anh mà anh và lộ muội mới đến chiếm Hà diệp lãnh này. Nguyên thầy của anh vẫn cùng anh bất đồng ý kiến, lại kết giao với Thanh vân Tri là một đấng ô lại tham quan, nường dựa oai quyền mà hăm hiếp dân lương thiện, thầy anh đã tu mà không chừa lòng tục, thường hay kiếm bắt con gái đàn bà đem về chùa mà ép điếu hoa nguyệt, nhiều người trọng trịnh tiết chẳng chịu nhuốc nhục thì thầy anh lại giết thác rồi quăng thầy, thiệt là nhẫn tâm thái thậm. Anh và chúng bạn thường hay can gián mà thầy đã chẳng nghe, lại lắm lời quở mắng, càng ngày càng lộng, dân sự xứ này nghe tiếng thầy anh thì đã kiếm đường trốn tránh, lại đặt hiệu riêng là Hắc quỷ, mà thật vậy đó, cho đến nỗi anh thấy thầy thường ngày làm ác cũng bắt gớm ghê, nên lúc bấy giờ anh xem thầy chẳng khác yêu tinh quỷ mị, chúng bạn thấy vậy hết muốn thọ giáo nữa, tính sẽ chia nhau về xứ.

Ái dè một ngày kia thầy anh lại muốn lẳng lơ trêu ghẹo đến tộ muối nữa, tộ muối có tánh nóng nảy, bèn mắng nhiếc đến điều, còn anh và chúng bạn thấy thấy làm việc loạn luân chẳng còn kể đến nghĩa sư sanh chi cả, nên tức giận đồng rả nhau về xứ, anh và tộ muối cũng tom góp hành lý đến đây chiếm Hà diệp lãnh này chiêu binh mãi mã, quyết chờ cơ hội ra sức với quốc dân. Thanh vạn Trí thường đem binh đến đánh phá, bị anh đánh thua mấy trận, nơi Đoàn thương hà là trận sau cùng. Còn thầy của anh vì sự hồ hục mà đi vân du, anh lại nghe Thanh vạn Trí sai người tìm kiếm khắp nơi, thỉnh về Đẳng châu đặng có đối thủ với anh, vì lão không biết anh là học trò. »

Giáp Lang nghe qua cũng lấy làm cảm tức bèn hỏi rằng :
« Nếu thiên sư ham mỗi phú quý, chịu đến giúp sức cùng Vạn Trí thì anh liệu thế nào ? »

Sơn Thạch cười gằn đáp rằng : « Nếu thầy anh ham môn bá vinh hoa, đến đây quyết hại anh, thì nói thiệt, anh cũng quyết dẹp tình sư đệ mà lo nghĩa vụ, đã biết thầy anh có cây Hắc quang kiếm là lợi hại, song anh cũng chẳng sợ gì. »

Bạch giáp Lang giả ý không biết hỏi rằng : « Chẳng hay cây gươm ấy lợi hại thế nào ? »

— Cây gươm ấy là vật báu của tiên gia, nghe thầy anh nói có thể lấy đầu người cách xa trăm thước, song chưa thấy dùng lần nào. »

— Gươm ấy lợi hại như vậy, sao đại ca lại nói chẳng sợ ?

— Là vì nhờ có gia huynh học đạo tại Tuyết hoa sơn, cách mấy tháng nay có tìm đến sơn trại thăm anh, và có cho anh và tộ muối hai đạo linh phù hộ thân, phi đao phi kiếm chẳng làm hại được. »

Bạch giáp Lang nghe nói, ngồi suy nghĩ một hồi rồi hỏi Sơn Thạch rằng : « Dám hỏi đại ca, linh huynh có phải là Huỳnh sơn Tông chăng ? »

Sơn Thạch sững sờ đáp rằng : « Phải, phải, sao hiền đệ lại biết được ? »

— Anh Sơn Tùng là bạn đồng song của em, cùng nhau học tại dòng Song quang gần mười năm, lẽ nào em không biết kia. »

Sơn Thạch vỗ tay reo mừng mà rằng : « Nếu vậy là ra cũng là người một nhà với nhau đây mà. »

Giáp Lang lại hỏi : « Chẳng hay anh Sơn Tùng bây giờ ở đâu ? »

Sơn Thạch nói : « Anh ghé lại đây được hai hôm thì từ giả, lúc đi nói rằng có ước hẹn với hai người anh em bạn sẽ hội họp nhau tại Hương cảng, nên phải qua đó kéo thất hứa, chừng gặp, anh sẽ thỉnh hết lại đây cùng nhau chia lo việc lớn. »

Bạch giáp Lang cười rằng : « Hai người anh em ước hẹn với anh Sơn Tùng đó, thì một người là em đây, còn một người nữa là Hồng đại Lực. »

Sơn Thạch nói : « Vậy thì càng hay lắm, thôi hiền đệ hãy ở đây chờ đến sang năm sẽ có anh và Hồng đại Lực đến, khỏi thất công sang Hương cảng. »

Giáp Lang nói : « Anh tính như vậy cũng phải, song em không thể nào ở đây lâu được, vì chị của em hiện thời đang ở tại dinh Thanh vạn Trí, còn chú em lại ở tại Hương cảng, lúc em gặp chị nơi Đoàn thương hà chưa kịp han hỏi lời chị, lòng em lấy làm nóng nảy, em tính nội ngày mai này sẽ đến dinh Thanh vạn Trí mà thăm chị rồi em sẽ sang luôn Hương cảng tìm chú và hội diện với anh em cho khỏi lỗi hẹn. »

Sơn Thạch tỏ sắc buồn mà rằng : « Hiền đệ cũng ngu huyah mới hội ngộ cùng nhau, tâm đầu ý hiệp, tình đệ huynh chưa thỏa sao nỡ vội rẽ phân ? »

Giáp Lang nói : « Em đây há không lòng kính mến đại ca sao, ngặt vì em rất xót tình cốt nhục, đã mười năm xa cách, nhà cửa tiêu điều, chị em ra thân nô lệ, chú em sống thác chưa tường, em ngồi đứng chẳng an, nên ý đã quyết rồi, phải tạm biệt đại ca một lúc, tình anh em sau này cũng còn lắm cơn hội ngộ tương phùng. »

Sơn Thạch nói : « Hiền đệ phân đã hết lời, anh dám đầu cam trở, song anh tính như vậy : Mai này hiền đệ đến Đàng châu.

xin thôi bạc mướn, rước chị về đây nấu nướng cũng tệ muối, còn hiền đệ nên ở nán lại chơi ít ngày rồi anh sẽ bảo lâu la dọn thuyền cho hiền đệ sang Hương cảng, nhằm chẳng muộn gì, vậy hiền đệ nghĩ thế nào ? »

Giáp Lang nghe Sơn Thạch bàn tính như vậy, chàng lấy làm cảm động vô cùng, ngồi suy nghĩ một chặp rồi nói rằng : « Anh đã có lòng thương tưởng mà tính việc cháu toàn như vậy em lẽ nào không vâng. »

Sơn Thạch thấy Giáp Lang khứng chịu thì có lòng mừng.

Kể đến buổi chiều, cơm nước xong xuôi, Sơn Thạch thấy trời còn sớm, bèn rủ Giáp Lang đi vòng xung quanh trại, trước nhằm xem địa thế, sau hóng mát giải khuây. Bạch giáp Lang y lời, đoạn hai người dắt tay nhau đi vòng theo trại, thấy trại cất rất có qui củ ; tiền, hậu, tả, hữu đều đều trúnng cách thức trong binh thư, đi khỏi mấy hàng trại, thì gặp một cảnh hoa viên rất nên rộng lớn, trong hoa viên lại có một tòa nhà tuy cột cây vách đất, song kiểu vẽ rất đẹp, phía trước có giếng sơn, phía sau có hà đình, bên tả có nhà diên võ, bên hữu có trường bắn cung.

Bạch giáp Lang đang đứng ngắm nhía trâm trồ, bỗng thấy trong nhà ấy kéo ra ba người con gái, một người mặc võ phục trắng, còn hai người kia mặc võ phục đen, đồng xăm xăm bước thẳng đến nhà diên võ. Sơn Thạch chỉ mấy người ấy và nói với Giáp Lang rằng : « Đây là trại riêng của tệ muội, bình sanh nó không ham việc nữ công nữ hạnh, chỉ thích nghề cỡi ngựa cầm cung, kia bọn nó đang ở nơi trường diên võ, âu là chúng ta hãy vào đó xem chơi, để tệ muội ra mắt luôn thể. »

Bạch giáp Lang cản rằng : « Xin đại ca hãy để bữa khác đã, chớ có vào đó mà ngăn trở cuộc tiêu khiển của Tiểu thư. »

Sơn Thạch nói : « Không phải vậy đâu, tệ muội vốn tánh cương cường, tuy là phận gái, song khí huyết giống trai, nó chẳng biết ẽ lệ là gì, xin hiền đệ chớ ngại. » Nói rồi với tay mở cửa vườn vào trước. Bạch giáp Lang nhất đắc dĩ cũng nối gót theo sau.

Hồi thứ năm

Thách đấu kiếm, Huỳnh-lệ-Hoa mang nhục.

Nơi diễn võ trường, Huỳnh lệ Hoa (em của Sơn Thạch) đang sắp sửa duợt võ cùng hai nàng a huờn tên là Xuân Lan, Thu Cúc, bỗng thấy Huỳnh sơn Thạch đi với một chàng thiếu niên bộ tịch nho nhã, dáng điệu phong lưu, mày thanh mắt sáng, diện mạo đang hoàng, xăm xăm vào nhà diễn võ. Lệ Hoa và Xuân Lan, Thu Cúc đồng bước ra nghinh tiếp mời vào khán đài, Sơn Thạch chỉ Giáp Lang mà nói với Lệ Hoa rằng : « Người này là Bạch giáp Lang, hiệu Tiểu là Thành đã cùng anh kết nghĩa đệ huynh, hãy ra mắt cho biết người một nhà với nhau. »

Lệ Hoa vâng lời, chẳng chút e lệ, bước đến trước mặt Bạch giáp Lang cúi đầu ra mắt, Giáp Lang cũng đáp lễ lại, rồi ngồi nơi ghế, Sơn Thạch bảo Lệ Hoa và hai nàng a huờn duợt gươm thử xem. Lệ Hoa khoác áo ngoài bày áo chệt, bộ tịch gọn gàng, dung mạo chẳng kém Lê Huệ, chỉ nhường Hồng Ngọc, hai nàng a huờn cũng khoác áo, đoạn mỗi người cầm một thanh gươm bước ra sân diễn võ khể gươm ra thế múa men, lẹ lảng như vượn chuyền cây, quanh lộn như rồng giỡn sóng ; Bạch giáp Lang xem thấy đường kiếm rất hay bên khen rằng : « Tiểu thơ thật là dày công tập luyện nên kiếm pháp rất thuần thục. »

Huỳnh sơn Thạch cũng đắc ý, bên truyền lâu la chạy về đại trại lấy rượu và đem cung tên đến cho mau. Lâu la vâng lệnh, trong giây phút đã thấy bày tiệc rượu trên khán đài, Sơn Thạch mời Giáp Lang đánh chén mà xem duợt võ. Giây phút duợt xong đường kiếm, Sơn Thạch lại bảo duợt một đường quyền, Lệ Hoa y lời dẹp gươm, duợt quyền xem bộ tịch rất dịu dàng như loan sè, phụng múa, duợt xong bên bước lại ghế trước ngồi nghỉ mệt. Lệ Hoa ngồi liếc xem dung mạo của Bạch giáp Lang một hồi rồi ngất nhỏ hai nàng a huờn mà nói rằng : « Ta xem chàng ấy bộ tướng thơ sanh

như vậy lẽ nào có sức đánh cùng đại ca ta đến trăm biệp, hay là bọn lâu la nói không thiệt chăng ? »

Thu Cúc thưa rằng : « Xem chừng đại vương có lòng trọng chàng ấy lắm, chắc chàng cũng là võ nghệ cao cường nên đại vương mới kết nguyên sanh tử. »

Xuân Lan thưa : « Sao Tiểu thư không hơn dịp này xin thử lái cho biết thấp cao. »

Lệ Hoa gặt đầu khen phải, vừa muốn bước vào khán đài mà xin thử tài cùng Bạch giáp Lang thì thấy Sơn Thạch cầm cung tên đứng dậy nói với Giáp Lang rằng : « Nơi Đoan thương hà, hiền đệ giữ phần trung lập nên ngu huynh chẳng dám ép nài, nay đã thành tình nghĩa anh em, vậy hiền đệ hãy vượt thử ít mũi tên giúp vui trong tiệc rượu này, xin chớ chối từ. » Nói rồi bèn trao cung tên cho Giáp Lang. Giáp Lang tiếp lấy và nói rằng : « Em đã thấy tài kỳ xạ của đại ca thật không sút Bá Dương nhà Tùy, Huỳnh Trung đời Hán, nay em sợ dĩ chẳng dám phát ý đại ca mà miễn cưỡng cho qua buổi đó thôi, chớ em đâu dám sánh. »

Sơn Thạch cười rằng : « Hiền đệ chớ quá khiêm nhượng. » Nói rồi đứng dậy dắt tay Bạch giáp Lang bước xuống khán đài đi thẳng đến trường bắn cung, Lệ Hoa có ý mừng thầm, bèn hiệp với Xuân Lan, Thu Cúc đồng đi theo sau đứng có xem tài xạ tiễn. Đến nơi Bạch giáp Lang thấy bía dựng cách chừng một trăm bước, chàng cầm cung nghĩ rằng : « Nếu ta đứng ngay trước bía mà bắn cướp hường tim thì không lấy chi làm lạ. Bèn cầm cung kéo dây bắn thử hơn mười bận ; bọn Lệ Hoa xem thấy bèn xăm xì với nhau rằng : « Chàng ấy kéo nổi cây thiết cung của đại ca, thiệt là lực sĩ. » Bỗng thấy Bạch giáp Lang lắp tên vào cung, rồi xây lưng lại, vừa buông tay thì tên phát tợ sao sa trúng ngay giữa hường tim, hai bên lâu la khen rộ. Sơn Thạch vỗ tay khen lớn rằng : « Hảo hảo ngộ hiền đệ thật đáng mặt Tiểu la Thành ! »

Còn Lê Hoa nghĩ thầm rằng : « Nghề bán của Bạch quân lại muốn lẫn hơn đại ca ta nữa, duy còn việc võ nghệ ta chưa biết thấp cao thế nào. » Bèn bước lại thưa nhỏ với Sơn Thạch tỏ ý muốn cùng Giáp Lang đấu kiếm cho biết thấp cao. Sơn Thạch gạt ngang mà rằng : « Không được đâu, em tài nghệ đến bậc nào mà dám cùng chàng đấu kiếm, vả lại thân em là gái, nếu đường đột quả lễ như vậy ẽ mất cách lịch sự đi chăng, như hơn thì chẳng nói làm chi, bằng sơ sẩy thì còn chi là thế diện. »

(Huỳnh sơn Thạch nói lời này là có ý riêng, song Lê Hoa không hiểu được).

Lê Hoa nói : « Sao những tay hảo hớn bấy lâu hay lại sơn trại thì em đều được thử tài, còn chàng này đại ca lại chẳng cho ? »

Sơn Thạch đáp rằng : « Ấy là anh biết mấy người đó võ nghệ tầm thường, sức em hơn được, chớ còn như Bạch hiền đệ đây là tay anh hùng vô địch, anh em mình chẳng phải trang đối thủ đâu. »

Lê Hoa thấy anh cản trở chẳng cho, tuy năng ngoài miệng làm thinh, song trong lòng lấy làm uất ức, Thu Cúc xem thấy hiểu ý bèn lấy mắt láy Lê Hoa, Lê Hoa hiểu ý bèn bước lại gần thì Thu Cúc khẽ miệng nói nhỏ rằng : « Nếu Tiểu thư quyết ý như vậy sao không bắt chước gương Bảo kim Hoa cùng Lạc hồng Huân thử trước ? » (1)

Lê Hoa chợt nhớ lại bèn gạt đầu khen phải, rồi bãi việc xin đấu gươm. Cuộc du ngoạn lên xong rồi, nội bọn bèn kéo nhau về nhà điếm võ thì trời đã sắp tối. Lê Hoa và hai nàng a huân đồng cáo thối, còn Sơn Thạch cùng Giáp Lang uống thêm mấy chén rượu nữa rồi cũng chia tay về tư phòng ngồi nghỉ. Lâu la dần đường đưa Bạch giáp Lang sang hậu trại, chàng thấy Bạch Phước còn ngồi trước sân uống rượu với hai tên lâu la, bọn ấy thấy Giáp Lang bước đến bèn đứng dậy chào hỏi đoạn mời chàng vào thư phòng, thấy mừng mền, chiếu gối sẵn sàng, chẳng cho phép hai tên lâu la về trại, như có việc cần

(1) Bảo kim Hoa và Lạc hồng Huân là hai nhân vật trong truyện Lục mầu Sơn.

dùng sẽ kêu, rồi gọi Bạch Phước vào mà nói rằng : « Mai này tôi sẽ đến Đàng châu rước chị, vậy bác hãy ở lại đây chờ có đi theo làm gì, như công việc xong tôi sẽ trở lại đây đặng có hiệp nhau sang Hương cảng. » Dặn dò xong, Bạch Phước cáo từ về phòng an nghỉ. Bạch giáp Lang khép cửa phòng, bước lại ghé vận đèn tỏ rõ, đoạn lấy quyển Song quang thần thư ngồi xem giải muộn, một chập nghe trống đã sang hai, chàng cất sách rồi bước lại giường nằm, trong trí tính vô an giấc điệp đề sáng lên đường.

Đêm vắng canh khuya, ngọn đèn leo lét, tấm lòng du tử, trăm mối ngồn ngang, Bạch giáp Lang nằm lăn lộn thở ra, nỗi thương thân chị chẳng biết con biển cuộc thế nào mà tấm thân ngàn vàng phải ra tội mọi, nỗi lo thân chú tuổi già sức yếu mà phải vùi dập phong trần, phần thì một gánh giang san hoẵng hoải, thân anh hùng chưa trả nợ tang bồng, nghĩ đến đó trí chàng rối rọt rồ, nên đôi mắt tuy nhắm mà lòng vẫn thao thức luôn, mỗi chốc lại nghe tiếng sanh gõ chuyền của bọn lán la tuần trại pha lẫn với giọng ai oán náo nùng của đoàn vượn ru con, cũng những tiếng cộp cền beo rống tựa hồ bao nhiêu cảnh vật ấy xúm nhau tổ điểm cái màn buồn thắm trong trí não của Bạch giáp Lang cho được hoàn toàn buồn thắm. Chàng đang nằm gãi tay lên trán lăm lăm nhắm than thở, thỉnh lình nghe có tiếng gõ cửa nhẹ nhẹ, chàng tưởng Bạch Phước, vừa muốn cất tiếng hỏi, lại thấy cửa phòng từ từ mở ra, có một người con gái rón rén bước vào. Bạch giáp Lang ngồi dậy gợn gờn nhìn kỹ lại là một nàng a huân của Huỳnh tiểu thư tên Thu Cúc, chàng bèn lên giọng nghiêm trang hỏi rằng : « Nàng đến đây có việc chi trong lúc thắm canh vắng vẻ như vậy, há chẳng sợ việc hiềm nghi sao ? Nếu quân tuần thấy được thì còn chi là danh giá của tôi, vậy nàng hãy bước ra cho chóng, dầu có việc chi đại sự cũng phải để sáng sẽ thương nghị cho được minh bạch. »

Thu Cúc miệng chúm chím cười thưa nhỏ nhỏ rằng : « Vốn tiện lý chẳng phải tự nhiên mà đến đây, thật là bân ý của Tiểu thư đó. »

Bạch giáp Lang càng thêm nghi ngại bèn nói rằng :
« Dầu cho Tiểu thơ cũng vậy, há chẳng biết câu : Nam nữ hữu
biệt sao ? » Nói vừa dứt lời bỗng thấy Lệ Hoa xô cửa bước
vào. Bạch giáp Lang lại đặt thi lễ đoạn nghiêm nghị nói
rằng : « Tiểu thơ đêm khuya canh vắng, thân gái đến đây, tề
sĩ e không nhảm lễ chẳng ? »

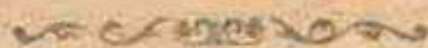
Nghe lời chánh đáng, Lệ Hoa mặt có sắc thẹn đôi má
ửng hồng, song cũng đánh bạo lắng hắng một tiếng rồi thưa
rằng : « Vẫn em cũng biết em làm như vậy thì quá ư đường
đột, song em đến đây chẳng phải học thói Thôi oanh Oanh
cùng Trương quân Thoại, em tuy mang tiếng lục lâm chớ
cũng biết trọng danh tiết, lẽ nào học thói trăng hoa. »

Bạch giáp Lang hỏi : « Vậy thì Tiểu thơ đến đây bán ý
ra thế nào ? »

Lệ Hoa đáp rằng : « Em đến đây là vì có một việc chưa
thỏa lòng, mong rằng Công tử chớ nên chấp lễ mà vui lòng
nghe em phân tỏ một lời, vốn ban chiều em thấy tài xạ tiễn
của Công tử, trong lòng lấy làm khâm phục, song chưa thấy
được võ nghệ mà học thêm, em lại nghe nói rằng : Công tử
sẽ giã từ sơn trại mà đi Hướng cãng nên em chẳng tự hiềm
nghĩ đến đây, xin Công tử chỉ giáo cho em thêm chút ít tài
nghệ, em lấy làm cảm tạ. »

Bạch giáp Lang nghe nói trong lòng chẳng đẹp, song
cũng gượng gạo đáp rằng : « Tiểu thơ lấy sự thật tình mà
phân tỏ lẽ thì tề sĩ phải vâng lời, song tề sĩ nghĩ vì Tiểu thơ
là phận gái, mà cuộc thử tài này rất âm thầm, tuy tề sĩ và
Tiểu thơ tấm lòng bằng tuyết chẳng chút bụi nhơ thì mình
biết lấy mình, chớ tránh sao khỏi tiếng mỉa mai bình luận.
Vậy tề sĩ xin Tiểu thơ nán đợi vài ngày, sau như đi Đàng
châu về, chừng ấy có trước mặt đại ca, tề sĩ cùng Tiểu thơ
duyet kiểm thử quyền, mới là chánh đáng cho. »

(Xem tiếp tập 4)



SONG - QUANG BƯU - KIEM

Lệ Hoa nói : « Công tử phân rất phải, song đại ca của em chẳng khi nào để cho em vượt quyền cùng Công tử trước mặt người đầu, vì lúc ban ngày em đã có tỏ ý ấy thì người lại quở trách cản ngăn, nên đêm nay sẵn trăng thanh gió mát xin Công tử chờ phụ lời cầu khẩn của em. »

Bạch giáp Lang thấy Tiểu thơ nằng nằng quyết một, nếu lấy lẽ từ chối hoài sợ người chê rằng nhát, bèn nghĩ thầm rằng : « Ấu là ta cũng chịu ý đánh cầm chừng cho nàng mệt sức thì phải tính việc huê mới hết kên nài nữa. » Nghĩ rồi bèn nói rằng : « Tiểu thơ đã quá lời, tặc sĩ dám đầu từ chối, song tặc sĩ công phu còn thấp, võ nghệ còn sơ, e chẳng khỏi làm trò cười cho Tiểu thơ chăng ? »

Lệ Hoa thấy Giáp Lang khứng chịu thì cả mừng đáp rằng : « Xin Công tử chờ nên khiêm nhượng, hãy cứ thật tình mà chỉ giáo cho em. » Nói rồi cùng Thu Cúc đồng bước ra sân, Bạch giáp Lang cũng cầm gươm theo sau. Đến sân thì thấy Xuân Lan đã cầm một cặp gươm đợi sẵn đó rồi, Lệ Hoa lựa một cây cầm tay, vừa muốn cùng Bạch giáp Lang bạt kiếm, bỗng thấy một đoàn quân tuần khước sanh kéo trở tới. Giáp Lang trong lòng áy náy muốn bước vào phòng lánh mặt, thì nghe Tiểu thơ kêu tên đầu mục mà dặn rằng : « Ta cùng nhị đại vương dưới võ nghệ chơi cho tiêu khiển chứ chẳng có ý gì khác, nếu bọn này đưa nào tọc mạch thâu tai đại ca ta thì ta không thứ tha. » Bọn ấy dạ rần rồi kéo nhau đi thẳng.

Lúc bấy giờ trăng tỏ lâu lâu, gió đông mát mát, một đôi trai tài gái sắc cùng nhau bạt kiếm ra tài, qua lại tới lui dư

hai mươi hiệp, vốn Sơn Thạch bình nhứt hay giao du nhiều tay hào kiệt giang hồ, thường hay tập quờn múa kiếm, Lệ Hoa có tánh thông minh nên học được nhiều miếng bí yếu nhiệm mầu, nên đổi thể này sang thể nọ làm cho Bạch giáp Lang ban đầu hơi khinh sức có ý đánh cầm chừng mà bây giờ cũng phải đề phòng chặt chĩa. Lệ Hoa thấy Bạch giáp Lang có sức đỡ ngăn tránh trở chớ không thấy dụng thế gì hay nên nàng càng hừng chí ra hết tài nghệ, buoi động ngọn gươm luân chuyển như mưa tuôn, hơi nghe vùn vụt. Giáp Lang vừa đánh vừa khen thầm rằng: « Huynh tiểu thư quả nhiên võ nghệ cao kỳ, công phu dày đặc, nếu ta khinh sức đàn bà chắc phải bị hư danh. » Đánh đến ba chục hiệp nữa mà chưa phân cao thấp. Giáp Lang thấy Tiểu thư giữ gìn, đánh đỡ gọn gàng chẳng sơ sót bèn nghĩ rằng: « Rất đời một nàng con gái mà còn đối thủ với ta hơn năm chục hiệp như vậy, đến khi làm trận xung phong lại đến thể nào nữa, âu là ta phải dùng thế hay mà thắng nàng cho sớm, nếu vị tình riêng thì còn chi là danh tiếng. » Nghĩ như vậy nên chàng ra sức bình sanh múa gươm tẩu tới dùng các thế hay đánh nhau, làm cho Tiểu thư bây giờ trở nên khiếp sợ, trán đổ mồ hôi, ráng đỡ ngăn được năm hiệp nữa, bỗng nghe một tiếng « rặng » tức thì thấy cây gươm của Tiểu thư rơi xuống đất, còn Bạch giáp Lang phi bộ ra ngoài chấp tay bái Tiểu thư mà rằng: « Cam thất lễ, cam thất lễ. »

Tiểu thư rất nên hổ thẹn, cúi xuống lượm thanh gươm không ngờ nàng vừa giỡ tay lên thấy nơi cổ tay chảy máu ròng ròng, ấy là chạm nhắm lưỡi gươm của Bạch giáp Lang, may thương tích không lấy gì làm nặng nên chẳng đến nỗi gì. Xuân Lan, Thu Cúc thấy máu thì cả kinh áp nhau lại lấy khăn băng bó và ngó Bạch giáp Lang mà nói rằng: « Cha chã không xong, nhị đại vương đã phạm kiếm Tiểu thư rồi đây. »

Giáp Lang nghe nói cả kinh, lật đặt bước lại xem, thấy máu thấm ra mấy lớp khăn đỏ tươi thì trong lòng lấy làm hối hận trách mình sao quá nóng nảy nên mới lỡ tay, bèn kiếm

điều an ủi rằng : « Tội si bởi bất ý, nên mới rủi ro phạm đến qui thể như vậy thật là đáng tội, xin Tiểu thơ miễn chấp. »

Tiểu thơ mặt có vẻ sượng sùng, song cũng gượng đáp rằng : « Bởi em cậy tài ý sức, dám cùng anh hùng bày việc đấu gươm nên mới đến nỗi này, vả lại đao thương là vật vô tình, Công tử nào có lỗi chi đâu. » Nói rồi cáo từ cùng Xuân Lan, Thu Cúc trở về tư trại.

Bạch giáp Lang đứng ngó trăng suy tính một hồi rồi chau mày nghĩ rằng : « Không xong, việc này thật là rối cho ta lắm, vả chăng Tiểu thơ là gái, còn ta đây đường đường một đấng nam nhi, lẽ nào ta lại chường nhơn tay, mà phạm kiếm, dầu Tiểu thơ có háo thắng mà khiêu khích đấu gươm, thì ta cũng phải dẫn lòng nhĩa chí từ chối đi mới phải cho, dầu Tiểu thơ có chê cười hèn nhát cũng chẳng hại gì, huống chi cuộc đấu gươm này lại là tâm tối âm thầm rất trái hẳn với trí độ trượng phu quân tử, cũng bởi tại ta bất cập mà phải có việc hối hận này, nếu sáng ngày đại ca hay được mà hạch hỏi thì ta biết trả lời làm sao, bằng người có rộng lượng bỏ qua rồi ta đây lại mặt mũi nào mà dám ngó người. »

Bạch giáp Lang đứng ngầu ngơ một hồi rồi xách gươm bước vào phòng ngồi gục đầu nơi ghế nghĩ ngợi, giây lâu vọt đứng dậy bước lại ghế lấy giấy, viết, mực ra viết lia mấy hàng, xếp lại tử tế để trên ghế, giắt gươm vào lưng, bước ra khỏi phòng nhắm đường đi thẳng xuống mé sông, bọn lâu la canh gác biết mặt nhị đại vương, nên không ngăn trở. Đến Thủy trại, Giáp Lang đánh thức bọn thủy thủ, lựa hai tên sức lực bảo bơi thuyền đưa chàng ra khỏi Hà diệp lãnh, khi đến đại lộ, chàng hỏi thăm đường xuống thành, rồi bảo hai tên thủy thủ trở lại. Hai tên thủy thủ thưa rằng : « Đại vương đến Đãng châu có việc chi gấp rút mà lại đi có một mình trong lúc đêm hôm như vậy ? »

Bạch giáp Lang đáp rằng : « Ta đi có việc riêng, hai người chẳng cần hạn hỏi, song ta cậy bọn người khá thay lời ta thưa lại với Huýnh đại vương rằng : Ta cam thất lễ không kịp

từ tạ đại vương, xin người miễn chấp. » Nói rồi nhảy lên bờ đi thẳng. Bọn thủy thủ thấy cử chỉ của nhị đại vương như vậy thì lấy làm lạ, đồng bàn luận với nhau một hồi, rồi bơi thuyền về thủy trại đang rạng ngày có báo tin ấy.

Nơi sơn trại, đêm ấy Huỳnh sơn Thạch thức dậy rất sớm truyền lâu la dọn sẵn liệc rượu nơi Tự nghĩa đường có ý tiễn hành Bạch giáp Lang. Lại chọn mười tên lâu la đồng trang bảo giả dạng khách thương để có tùy tùng cùng nhị đại vương đến Đãng châu. Các việc an bài, Sơn Thạch ngồi chờ đến rạng đông mà chưa thấy Bạch giáp Lang đến, Sơn Thạch nghi quyết Bạch giáp Lang ngũ quên, bèn sai một tên lâu la xuống hậu trại xem thử coi dậy chưa? Tên lâu la vung lệnh chạy thẳng xuống hậu trại, vừa được nửa đường, bỗng thấy Bạch Phước cầm một mảnh giấy hơi hẫ chạy lên, tên lâu la kêu hỏi rằng: « Nhị đại vương đã thức dậy chưa? »

Bạch Phước thở hào hển đáp rằng: « Rồi lắm, rồi lắm, chẳng hay Huỳnh đại vương bây giờ có tại Tự nghĩa đường chăng? »

Tên lâu la đáp: « Có, có, mà sao bộ tịch ông hơi hẫ như vậy? »

Bạch Phước lắc đầu đáp rằng: « Việc rất nên nguy cấp, đề đến Tự nghĩa đường sẽ hay. » Nói rồi chạy thẳng đến Tự nghĩa đường, thấy Thạch Sơn đang ngồi ngó ra. Bạch Phước trao bức thư cho Thạch Sơn và khóc rằng: « Không biết vì cớ nào Bạch công tử đêm nay đi mất rồi. »

Sơn Thạch sững sốt hỏi rằng: « Bạch đệ đi hồi nào, sao không báo cho ta hay? »

Bạch Phước nói: « Chính lão đây cũng không biết Công tử đi hồi nào, đến chừng thấy vắng mặt, lão chạy qua phòng gặp được bức thư này thì mới hay Công tử đã đi rồi. »

Sơn Thạch mở tờ giấy ra xem thấy mấy hàng chữ vẫn tắt như vậy:

« Huỳnh đại ca nhả giám,

« Tiều đệ trót đã mang ơn chiếu cố, chưa chút đáp đền
« lấy làm ái ngại, nay vì cảnh tình bắt buộc, tiều đệ phải
« cam chịu lỗi về việc khừ lưu vô minh bạch, xin đại ca rộng
« lòng tha thứ. Tình huynh nghĩa đệ xin để lại ngày sau.

« Bạch giáp Lang bái bút. »

Sơn Thạch xem thơ rồi lấy làm lạ nghĩ rằng : « Lạ này,
không biết Bạch đệ nói tình cảnh gì đâu bắt buộc phải đi, và
lại việc xuống Đãng châu ta cũng không ngăn cản, lẽ nào
lại đi lên nữa đêm không có một lời từ giã ? »

Còn đang suy nghĩ, bỗng thấy hai tên thủy thủ bước vào
thưa rằng : « Không biết có việc gì cần kíp mà Bạch đại
vương hồi canh tư đi một mình đến Thủy trại bảo bọn tôi
đưa người đến đại lộ, lại hỏi thăm đường đi Đãng châu rồi
bảo bọn tôi trở lại thưa với đại vương rằng : Người gửi
lời từ giã, xin đại vương miễn chấp. »

Sơn Thạch hỏi : « Bọn người có hỏi tại sao mà người đi
vội như vậy chăng ? »

Bọn thủy thủ thưa : « Chúng tôi có hỏi, song người
chẳng khứng tỏ bày. »

Sơn Thạch ngồi chống tay lên trán suy nghĩ một hồi
rồi truyền đánh trống tụ binh. Lâu la tụ đến đủ mặt. Sơn
Thạch hỏi rằng : « Đêm nay nhằm phiên tuần của trại nào ? »

Bọn lâu la thưa rằng : « Trại tư. »

Sơn Thạch gọi lên đầu mục và quân tuần trại tư đến
trước mặt cho chàng dạy việc.

Tên đầu mục và quân tuần bước đến, Sơn Thạch thấy
bộ tịch chúng nó có hơi sợ sệt, bèn giã ý trợn mắt nạt nộ hỏi
rằng : « Hồi hôm bọn người đi tuần ban đêm có thấy nhị đại
vương làm những chuyện gì, hãy nói cho mau, bằng gian giảo
thì ta giết hết. »

Tên đầu mục thấy chủ trại giận dữ, nên chẳng dám giấu
diếm, bèn thưa rằng : « Bẩm đại vương, hồi canh ba này
chúng tôi đi tuần đến trước trại nhị đại vương, thấy nhị

đại vương đang cùng Tiêu thơ đấu kiếm, Tiêu thơ lại hàm hồ bảo chúng tôi phải giấu đại vương việc ấy.»

Sơn Thạch nghe rồi bèn giậm chơn mà rằng : « Thôi thôi; đầu đuôi cũng tại con quỉ ấy mà ra. » Nói rồi truyền cho bọn lâu la giải tán, đoạn bước thẳng xuống tư trại của Tiêu thơ mà gạn hỏi cho ra nguyên cớ.

Tiêu thơ đang ngồi than thở với Xuân Lan, Thu Cúc về chuyện đấu gươm ban hôm, bỗng thấy Sơn Thạch bước vào, sắc mặt đăm đăm, thì biết việc đã bại lộ rồi, song cũng gắng gượng bước ra chào hỏi và mời vào.

Sơn Thạch thấy Tiêu thơ tóc tai đã dơ, mặt diện sầu dung, lại thấy nơi cườm tay có băng bó, biết là bị thương, bèn cười gằn rằng : « Hay cho em dữ a, anh đã nói trước rằng: Em không phải là tay đối thủ với Bạch công tử, sao em lại cãi lời, cứ ý mình võ nghệ cao cường dưới mắt xem chẳng có người, nên mới bị thương, có phải nhẹ nhàng thân gái chăng ? »

Tiêu thơ biết lỗi cúi mặt làm thinh.

Sơn Thạch nói tiếp rằng : « Việc này chắc cũng tại em đến trại khiêu khích, Bạch công tử chẳng lẽ chối từ e mang danh khiếp nhược, nên phải tỷ thí cùng em, lại rủi ro phạm kiếm, nay người đã hỏi hân ; một là sợ hổ thẹn cùng anh, hai là sợ tiếng người dị nghị, nên đã để bước lánh thân rồi, uổng thay một người nên trang anh tuấn, đáng mặt trượng phu, anh không được cầm cọng vài ngày mà đâm dao cho thõa chí. » Nói rồi ra dáng tức giận ngồi gãi má cào tai.

Tiêu thơ nghe Bạch giáp Lang đã đi rồi thì cũng ra tuồng sững sốt, đứng lặng thinh không nói tiếng chi, song thấy hai khóm mắt rơm rớm giọt hồng.

Sơn Thạch tuy giận em, song thấy em biết nước lời, nên không nỡ nặng lời, chàng ngồi suy nghĩ một hồi rồi bước ra về Tự nghĩa đường, truyền cho mười tên lâu la sức lực và lanh lợi giả dạng khách thương đến Đãng châu dò nghe tin tức.

Hồi thứ sáu

Trộm sách, gươm, Thanh-yến-Ngọc báo ơn.

Còn Tiểu thư thấy anh về rồi, nàng mới ngồi phịch xuống ghế, rút khăn lau nước mắt than rằng : « Bạch công tử ôi, vì em vụng lỉnh, muốn cho chàng thấy rõ tài nghề, nên mới khiến khích đấu gươm, không dè chàng lỡ tay hối hận, đề bước ra đi như vậy, lỗi này cũng tại nơi em. Bạch lang ôi, từ biết đứng anh hùng, em hằng ước mong đem thân bèo bọt mà gởi cho đứng anh hùng, hầu an phận nương tưng, không dè chàng vì xử nghĩa mà phải lánh thân, làm cho cái mối tơ duyên này phải hóa ra vô hi vọng. » Than rồi ngó lại thấy cườm tay bị vết thỉ trong lòng càng thêm hồ thẹn, nghĩ rằng : « Bạch lang là người quân tử, tuy chàng chẳng có lòng khinh rẻ, song ta cũng không khỏi thẹn thăm, từ đây ta thề không háo thắng như vậy nữa. »

Nói qua Bạch giáp Lang thoát khỏi sơn trại Hà diệp lãn rồi, cứ theo đường cửa bọn thủy thủ đã chỉ làm lối đi riết chẳng dám dừng chơn; vì sợ Huỳnh sơn Thạch hay kịp mà có việc cản trở lối thôi. Đến thành Đặng châu thì mặt trời vừa ló mọc, chàng đến cửa thành cậy quân giữ cửa vào thông báo. Một chập sau có một tên quân khác ra mời Bạch giáp Lang vào dinh, Giáp Lang theo tên quân ấy vào đến trung đường, thấy Thanh vân Trí đã ra khách, hai bên có giáp sĩ hầu hạ xem rất oai nghi. Giáp Lang thủ lễ bước đến xá Thanh vân Trí một xá và thưa rằng : « Hạ sĩ là Bạch giáp Lang xin ra mắt. »

Vân Trí tỏ ý mừng rỡ bước xuống nắm tay Giáp Lang dắt lại ghế mời ngồi rồi nói rằng : « Công tử chớ nên thủ lễ, hãy ngồi lại dùng trà giải lao, từ khi lão được biết Công tử là một bậc anh hùng, chẳng những có ơn cứu nạn cho tỳ nữ mà lại có lòng trù giết hung đồ, lão có lòng kính mến chẳng cùng, hằng đợi trông Công tử đến đây, để tiện nữ lạy tạ gọi là đáp ơn cứu mạng. »

Giáp Lang khiêm nhượng thưa rằng : « Gặp nghĩa phải làm ấy là bổn phận của kẻ anh hùng, nào có ơn chi mà đại nhơn phải nhọc lòng nghĩ đến. »

Vạn Trí lại hỏi thăm rằng : « Công tử đến Hà điệp lãnh việc ra thế nào ? »

Giáp Lang đáp tránh rằng : « Thần võ đại vương quả nhiên võ nghệ cao cường cùng tôi giao chiến trót ngày mà không ai hơn kém, người lại chẳng ý đồng hiệp ít, để cho tôi ra một cách tự do, bởi có ấy cho nên tôi đến đây trước là ra mắt đại nhơn, sau xin rộng lòng cho tôi được gặp mặt chị tôi là Bạch thiên Kim đang hỏi thăm việc hàn huyên trong gia đạo. »

Vạn Trí đáp rằng : « Được, được, Bạch thị đang ở sau dinh, đề rồi lão sẽ cho người dắt đến đó cho gặp mặt nhau, còn hiện giờ lão có thiết tiệc mọn tại khách lầu, vậy xin mời Công tử hãy chung vui cùng lão một tiệc rồi sẽ thăm chị cũng chẳng muộn gì. »

Bạch giáp Lang tuy nóng nảy trông mau gặp chị, song thấy Vạn Trí ân cần mời thỉnh; nếu chối từ e phụ lòng tốt của người, bèn đứng dậy thưa rằng : « Mong ơn đại nhơn rất hậu tình, tôi dám đâu từ chối, song e làm rộn cho đại nhơn chẳng ? »

Vạn Trí vuốt râu cười rằng : « Công tử chớ nên ái ngại. » Nói rồi đứng dậy dẫn đường đi trước, Giáp Lang theo sau, đồng bước thẳng lên lầu, thì thấy tiệc rượu sẵn sàng la liệt trên bàn, nào là ly ngọc, bầu ngà, nào là chén vàng, đĩa bạc, các thức ăn dùng toàn đồ mỹ vị cao lương, thiết xứng đáng bực nhà khanh tướng, hai người ngồi lại trò chuyện một hồi, kẻ gia dịch rót ra hai chén rượu đầy dâng cho mỗi người một chén, Thanh vạn Trí nung ly rượu, miệng mời Bạch giáp Lang rằng : « Công tử hãy cứ thiết tình ăn uống trò chuyện chơi với lão, đừng có nghi ngại chi cả. » Giáp Lang cũng bưng ly rượu của chàng cùng cùng ly Vạn Trí rồi uống cạn. Chàng uống ly rượu của chàng rồi, lại liếc thấy

ly rượu của Thanh vân Trí còn nguyên, thì trong lòng sanh nghi chén rượu ấy chẳng hiền, muốn gạn hỏi, phút chốc trong lòng nóng như lửa đốt, mặt mày xáy xăm, rử liệt tay chơn, biết mình đã mắc mưu gian chẳng còn nghi ngờ gì nữa, bèn chuyển lực đứng phắt dậy rút gươm nhảy đến chém Thanh vân Trí một gươm, không dè Thanh vân Trí cũng biết võ nghệ, nên vừa thấy Giáp Lang rút gươm thì lão ta sút xuống ghế, tránh khỏi rồi cũng quơ ghế cản ngăn. Bạch giáp Lang chém hụt một gươm lấy làm tức tối bèn lần tới chém nữa. Vân Trí đỡ khỏi, kể hai bên gia dịch xông vào phụ lực. Giáp Lang nhảy lên ghế chống gươm trợn mắt nạt rằng : « Lão lặc, ta cũng người kiếp trước không thù, kiếp này không oán, sao ngươi bày mưu độc muốn hại ta ? Nói thiệt, trước khi chết ta cũng nguyện lấy cho được đầu ngươi rồi nhắm mắt. »

Giáp Lang vừa tính phi kiếm mà giết Thanh vân Trí, song chưa kịp dùng mà rượu độc đã nhập vào ngũ tạng, trong lòng rối loạn, đôi mắt chóa lòa, chơn đứng hết vững, bèn té xiêu trên ghế nằm thềm thiếp hồn hoa.

Vân Trí cả mừng truyền gia dịch lấy dây xiềng trói lại ba bốn lớp, rồi bước lại lượm thanh gươm cầm xem một hồi biết là vật báu, thì trong lòng rất mừng, bèn truyền quân lục soát cùng mình chàng kiếm coi có vật chi khác nữa chẳng, quân sĩ y lệnh lục soát một hồi gặp quyển sách trong túi, bèn đứng lên, Vân Trí mở xem vài tờ thì tỏ sắc hân hoan vỗ tay cười rằng : « Ta được hai vật này về tay thì có lo chi không an thiên hạ. » Rồi truyền quân khiêng Bạch giáp Lang bỏ vào ngục tối chờ tâu rượu sẽ trăm quyết cho tuyệt hậu hoạn, quân sĩ vâng lệnh xúm khiêng Bạch giáp Lang đi, còn Thanh vân Trí cầm gươm và sách bước thẳng vào phòng...

Bạch giáp Lang bị rượu có bỗ thuốc mê nên nằm mê man như kẻ chết, vừa chàng thấy đang dạo chơi trong một cái hoa viên kia rất nên u lịch, cỏ hoa trăm thức rực rỡ khoe màu, liễu múa oanh chào, ong bay bướm liệng, chàng đang

tho thẩn ngắm cảnh xem hoa, bỗng nghe sau lưng có tiếng người kêu rằng : « Bạch giáp Lang hỏi em ! » Bạch giáp Lang giựt mình xây lưng ngó lại, thấy một người đàn bà xăm xăm đi đến, nhìn quả chị mình là Bạch thiên Kim, song mình mấy uớt đầm máu đỏ, mặt hoa ủ dột, nét liễu vô vàng, chàng cả kinh hỏi rằng : « Ủa này chị, mấy ngày rày em lấy làm nóng nẩy, nay mới được gặp chị đây, hơn cớ sao thân thể chị đến đổi này ? » Bạch thiên Kim nhìn Bạch giáp Lang nước nỡ khóc rằng : « Em ôi, chị ngày nay đã ra người thiên cổ rồi, còn đâu mà gặp gỡ cũng nhau nữa em. »

Bạch giáp Lang lại càng kinh hãi hỏi lớn rằng : « Trời đất ôi, chị làm sao mà chết, ai giết chị lữ ? »

Thiên Kim nghiêng rằng đáp rằng : « Ay cũng vì lão thất phu Thanh vạn Trí sanh lòng dâm loạn, hồi nửa đêm này đến phòng chị toan ép liễu nài hoa, chị mắng nhiếc đến điều mà lão cũng mặt chai mày đá, đã chẳng biết hổ thẹn lại ra tay cường bức, chị là phận liễu bồ nhược chất không đủ sức vẫy vùng, phải cắn lưỡi quyền sanh cho khỏi diện ô nhục. »

Bạch giáp Lang nghe nói đến đó liền nộ khí xung thiên, chàng xăn tay vỗ ngực hét lớn rằng : « Đồ vô loại cầu quan dâm hãm hiếp chị ta, oán này ta nguyện khắc cốt, đồ mi trốn đường nào cho thoát khỏi tay Bạch giáp Lang này. »

Bạch thiên Kim nói rằng : « Em chớ có nóng việc báo oán làm chi, chỉ lo cho thân em không thoát khỏi nơi lưới rập, hiện nay tánh mạng đang ở trong tay cứu nhưn, nên chị phải nương gió theo mây đến đây chỉ điểm cho em vài lời. »

Giáp Lang nói rằng : « Chị nói thế nào mà em trả oán khôngặng, còn em làm sao lại ở trong tay cứu nhưn ? Cha chả, dầu chốn thiên quán vạn mã em còn chẳng nao dúng thay, huống chi là một lão thất phu Vạn Trí, nếu em chẳng trả cứu này thì chẳng phải là tay hảo kiệt. »

Thiên Kim nói : « Em ôi, chị cũng biết cái tình cốt nhục em đâu có lẽ bỏ qua, song chị đã rõ biết tánh mạng lão thất phu

ấy còn chẳng bao lâu nữa thì cũng phải tử vu đao kiếm, hiện nay tuy em lắm mưu, độc phải bị giam cầm, song giây lát đây sẽ có Thanh tiều thơ đến giải cứu, nàng ấy cùng em sau này vẫn có duyên phận vợ chồng, khuyên em chớ chấp kình mà phụ rầy và cũng chẳng nên giết Vạn Tri làm gì mà mang tiếng lấy ơn làm oán, hãy để chờ xem thiên địa chí công, ấy vậy mấy lời trăn trọng em khá để lòng, hầu giữ cho tròn thỉnh danh hào kiệt. » Nói rồi gạt lệ riu riu ra đi.

Bạch giáp Lang lật đật chạy theo kêu lớn rằng : « Chị ôi, hãy ở lại đây cùng em, đi đâu mà vội như vậy ? »

Bạch thiên Kim day lại khoát tay mà rằng : « Dương gian âm phủ, u biển đôi đường, chị không tiện ngồi lâu, em chớ nên theo dõi, kìa kia Thanh tiều thơ đã đến đó. »

Bạch giáp Lang nghe nói liền day lưng lại xem thì không thấy ai cả, vừa muốn quay lại chạy theo Bạch thiên Kim, bỗng thấy một luồng gió lạnh thổi qua thì Thiên Kim đã nường theo mây bạc.

Bạch giáp Lang đứng ngẩn ngơ đảo đảo bỗng thấy nơi lùm tre có một con cạp trắng nhảy ra chồm vờn xốc đến, chàng vừa muốn dùng quyền lực cự địch không dè tay chơn cứng đơ cử động chẳng nổi, con bạch hổ lại nhảy phủ vào mình, chàng hoảng hồn hét lớn lên một tiếng giật mình thức dậy, mở mắt ra như xối, mới hay là giấc chiêm bao.

Chàng định thần xem thấy bốn phía tối đen, mình đang nằm dưới đất, tay chơn đều bị trói cứng không thể vẫy vùng, chàng biết mình đã lâm kẻ quỉ, chợt nhớ tới điềm chiêm bao chàng lại nghĩ rằng : « Quả rồi, nếu vậy chị ta đã bị lão nghịch tặc ấy làm hại rồi, nay lại lập kế quyết giết ta, cho tuyệt hậu hoạn đây chớ gì, tức tối thay, bởi ta sợ ý một chút mà phải lâm kẻ quỉ, thân này dầu thàe cũng chẳng tiếc chi, chỉ tiếc cho hữu kiến và thần thơ lại vào tay kẻ nghịch, ôi thôi, ta phải phụ lòng trông cậy của thầy. » Nghĩ đến đó càng thêm đau lòng xót dạ, đồ lụy anh hùng, rồi lại nhớ lời chị mách bảo sẽ có kẻ cứu nạn, song chẳng biết có

quả như vậy chăng ? Mãng còn than thở, bỗng nghe bên cửa ngục có tiếng chia khóa động, kể thấy cánh cửa sắt từ từ mở ra, ánh sáng lọt vào, một bà già cầm đèn đi trước, một nàng con gái rón rén theo sau, tay có ôm một gói đồ.

Bạch giáp Lang định quyết là Thanh tiều thơ nên nắm giữ mà xem cách hành động ra thế nào ? Thấy bà già ấy rọi đèn vào mặt chàng rồi nói với Tiều thơ rằng : « Vị khách quan hồi chiều đây này. » Tiều thơ bước lại nhìn mặt Bạch giáp Lang rồi gật đầu bảo rằng : « Chính phải đó, bà hãy mở xiềng cho Công tử đi. » Bà ấy ngồi xuống tần mẩn mở xiềng, còn Tiều thơ thì bước tránh đứng trong bóng tối, nếu xem kỹ thì thấy nàng lấy khăn lau nước mắt.

Bạch giáp Lang thấy rõ tình hình, trong lòng cũng cảm động nghĩ rằng : « Nếu vậy Tiều thơ này cũng là hạng đa tình đây. » Một chập xiềng đã mở xong, chàng bèn vọt ngồi dậy giả ý ngạc nhiên cất tiếng lên hỏi rằng : « Sao ta lại ở đây kia ? » Bà già ấy lấy tay che miệng Bạch giáp Lang rồi nói nhỏ rằng : « Xin khách quan hãy nhỏ tiếng một chút, có Tiều thơ đến giải nạn đây. »

Bạch giáp Lang hỏi : « Ta có làm việc gì mà bà gọi rằng Tiều thơ đến cứu nạn ? »

Bà già ấy chỉ đồng xiềng mà rằng : « Khách quan không thấy mấy sợi dây ác nghiệt này sao ? »

Bạch giáp Lang làm bộ dụi mắt ngó quanh quất một hồi rồi tỏ sắc giận mà rằng : « Nếu vậy Thanh vân Trĩ bày mưu phục cừu cho ta say mà giam cầm lại đây sao ? Ta cùng lão có thù oán gì mà lão lại muốn hại ta như vậy ? »

Tiều thơ rón rén bước đến ngập ngừng thưa rằng : « Thưa ân nhân, từ mang ơn giải nạn nơi. Đoạn thương hà, thiệp ghi lòng tạc dạ, mong thuở đáp đền, nay rủi ro cha thiệp lỡ làm xúc phạm đến anh hùng, thiệp phận làm con dám dẫu nghịch ý, nay thiệp sở dĩ đến đây để giải nạn mà đền đáp chút ơn ngày trước, lại cũng có một lời cầu khẩn xin anh hùng mở lượng bao dung các điều lầm lỗi của cha già. »

Bạch giáp Lang nói : « Ngày trước tôi cứu Tiểu thơ chẳng qua là bần phận anh hùng, kiến nghĩa bất vi, ngày nay Tiểu thơ đến đây cứu tôi gọi là thọ ơn mạc vong, thế thì ơn ấy đáp nghĩa này cũng là phu phĩ, tôi đâu dám đề lòng oán hận quan Tổng binh mà mang tiếng lấy ơn làm oán, song tôi xin quyết với Tiểu thơ hãy cho lão bà gọi chị tôi đến đây cho tôi được gặp mặt, thì tôi lấy làm cảm tạ. »

Thanh tiểu thơ nghe Giáp Lang hỏi đến Thiên Kim thì lấy làm sợ sệt đứng ngó trù bà, trù bà biết ý, bèn rước nói rằng : « Khách quan ôi, cũng vì việc Bạch tiểu thơ mới gây nên sự ân hận ngày nay. » Bèn thuật việc Bạch thiên Kim hủy mình sau trước y như lời nàng đã báo mộng.

Bạch giáp Lang tuy nhiên đã biết trước tấn tuồng sẽ diễn, song cũng không đề nên vết thương tâm, muốn dẫn sâu, ngàn vuốt thẳm, cũng không ngăn giọt lụy nữa phần. Than ôi ! Mười năm xa cách, nay gặp nhau phùng phát giấc mộng hồn, ngàn thu biệt ly, tình cốt nhục vật vờ theo khói tỏa.

Tiểu thơ thấy tình cảnh của Bạch giáp Lang như thế, nàng càng thêm xúc động tâm tình, đôi tròng thu ướt lụy, nàng thưa rằng : « Xin Công tử chớ quá tr sầu thẳm, tuy cha thiếp gây nên điều tác tệ, song suy ra số hệ cũng tại trời, nay thiếp đánh liều thân gái không quản hiềm nghi, đến đây trước giải nạn cho chàng, sau xin tội cho thân phụ, xin Công tử dưới tay xuống phước cho đầu bạc được yên, cho liện thiếp khỏi mang câu bất hiếu, thì liện thiếp ngàn năm ghi tạc, nguyện ngậm vành kết cỏ mà đền đáp kiếp lai sanh. » Nói rồi ngồi xuống toan cúi lạy.

Giáp Lang khoát tay mà rằng : « Xin Tiểu thơ chớ có làm như vậy mà không nên, vả chẳng thân tôi ngày nay đã mắc vòng la vông, mạng tợ chỉ mảnh, nhờ ơn Tiểu thơ ra tay tháo cũi xổ lồng, lẽ nào tôi lại phụ rẫy lời yêu cầu của Tiểu thơ sao, vậy thì cái mối sầu này tôi cũng dẹp lại một bên, đề gọi đáp đền ơn cứu mạng. »

Tiểu thư thấy Bạch giáp Lang hứa lời như vậy, bèn gặt lệ tạ ơn.

● Bạch giáp Lang lại hỏi rằng : « Dám hỏi Tiểu thư, chẳng hay vì có náo mà chị tôi lại gặp được Tiểu thư ? »
Tiểu thư đáp : « Nguyên lúc thiếp ngồi thuyền về Đãng châu đây, đi được nửa ngày bỗng gặp một cái thày người trôi đến, bọn thủy thủ vớt đem lên ghe, xem rõ là một người đàn bà mình mẩy đã lạnh mà ngực còn hơi nóng, thiếp bảo người họ thăm một hồi thì thấy lần lần tỉnh lại, thiếp hỏi tên họ và duyên cớ làm sao đến nỗi thân gởi giòng hà thì nàng xưng tên là Bạch thiên Kim, nhưn đáp thuyền theo chú về Hưóng cũng bị bọn Trương công tử nào đó lập kế giả ăn cướp đón thuyền bắt ngang nàng, chú nàng tuổi già sức yếu không thể cự đương nên thân nàng phải vào tay kẻ nghịch, bọn ấy bắt được nàng rồi bèn thả ghe chú nàng đi thông thả không cướp giựt tài vật chi cả, chỉ hỏi hã quay thuyền trở lại, nàng bèn thừa cơ nhảy xuống sông tự tử, song mạng số chưa chết nên trôi dạt vào thuyền thiếp đó, vì vậy cho nên thiếp đem nàng về đây tính sẽ giúp tiền phí lộ cho nàng sang Hưóng cũng tìm chú chớ chẳng nỡ để cho nàng chung lộn với lũ a huân vì xét ra nàng cũng là người trăm anh phiệt duyệt lại biết trọng tiết trinh, thiếp lấy làm khâm phục, không dè điều dự định của thiếp chưa kịp thiệt hành mà đã gây nên tấn tuồng thảm kịch. »

Bạch giáp Lang nghe rõ, biết chú mình còn sống cũng được chút an tâm, xãy nghe trống điểm ba dùi, trừ bà thúc rằng : « Tiểu thư muốn phân tỏ điều chi thì nói phứt cho rồi đề khách quan có thoát thân cho sớm, kéo quân canh hay được chẳng dễ gì đâu. »

Tiểu thư ngập ngừng muốn nói rồi lại làm thinh. Trừ bà thấy vậy bèn rước nói rằng : « Khách quan ôi, nay Tiểu thư đem khuya thân gái đến đây, tuy có một tấm lòng trong sạch, song cũng không lánh khỏi hiểm nguy, vả lại nam nữ

thọ thọ bất thân mà khách quan cũng Tiểu thơ dưới đèn trót cana trở chuyện, tuy dùng lời lẽ nghi chánh đáng, song là việc núp lên âm thầm, lấy đó mà suy nếu không nợ tiền khiến kiếp trước, sao có điều oan trái ngày nay, vậy thì xin khách quan nếu chẳng phụ phàng xin hứa một lời vàng đá hầu cho Tiểu thơ sau này khỏi ngổ ngàng đến cuộc chung thân.»

Trù bà nói đến đó, Tiểu thơ mặt có sắc thẹn, đôi má ửng hồng, làm cho cái vẻ đẹp của Tiểu thơ lại càng thêm đẹp.

Bạch giáp Lang cúi đầu suy tính một hồi rồi đáp rằng : « Tiểu thơ đã có lòng thương đến mà hứa việc chung thân tôi lẽ nào phụ rẫy, song chính e cái thân này còn lắm lúc trôi nổi giang hồ mà làm cho Tiểu thơ ngày xuân mòn mỏi, má hồng phai pha đi chăng ? »

Tiểu thơ cúi mặt thưa rằng : « Tuy thiếp không dám sánh kịp Hạ Hầu lĩnh nữ, chớ cũng biết câu : Tùng nhưt nhi chung, đến nay đã vàng đã hứa một lời, đâu thay mái tóc đám rồi lòng to, ngày nay bốn phương trời rộng, mượn cánh hồng chàng xông lướt gió mây, trường nội bất hū, mong tin nhận thiếp mơ màng bóng nguyệt. » Tiểu thơ nói đến đó thì lại nức nở sụt sùi nói không ra tiếng, Trù bà giục thúc rằng : « Thôi, thôi, dầu ngàn câu trân trọng cũng quý tại một lời, vậy thì khách quan hãy tính việc thoát thân cho sớm. »

Bạch giáp Lang nhớ đến gươm và sách, trong lòng lấy làm bứt rứt vừa tính đặt cách thế lấy lại, thì thấy Tiểu thơ bước lại gói đồ rút cây Bạch quang kiếm và quyển sách trao cho Giáp Lang mà rằng : « Gươm và sách của chàng thiếp đã mượn lấy đủ cả, xin đừng lại cho chàng. »

Bạch giáp Lang nhìn quả bửu kiếm và thần thơ thì lòng mừng hơn hồ lột đặt tiếp lấy, Tiểu thơ lại trao một gói bạc mà thưa rằng : « Chút của hèn này xin Công tử hãy nhận cho đỡ dùng làm lộ phí. »

Bạch giáp Lang cũng tiếp lấy đoạn cầm tay Tiểu thơ mà nói rằng : « Tiểu thơ hãy bảo trọng lấy thân, ngày nào mà nghĩa vụ tôi xong rồi thì đôi ta lại được sum hiệp vậy. »

Đoạn đôi hàng gạt lệ phân tay, trù bà cầm đèn dẫn đường đi trước, Giáp Lang và Tiểu thư theo sau, ra khỏi cửa ngục một lối kẻ gấp tường cao chón chón, phía ngoài nghe tiếng mõ canh.

Bạch giáp Lang đứng nhắm bờ tường rồi hỏi trù bà rằng : « Phía ngoài tường chỗ này có quân canh chăng ? Và có đường thông ra đại lộ chăng ? »

Trù bà đáp : « Phía này không có quân canh, chỉ có một cái hào thì giáp đại lộ. »

Giáp Lang nói : « Như vậy thì để cho tôi ra chỗ này cũng được. »

Trù bà nói : « Không có cửa làm sao mà ra, hãy theo chúng tôi lên ra phía vườn hoa mà đi, tuy có xa một chút mà đường cũng dễ đi. »

Giáp Lang nói : « Thôi để tôi nhảy ra đây cũng được, nếu đi vòng vo quân canh hay được mà khó lòng. » Trù bà nói : « Hừ, Công tử nói giả ngộ sao chứ ? » Giáp Lang nói : « Thật vậy, tôi nhảy ra không khó gì. » Nói rồi từ giả trù bà và Tiểu thư, vừa muốn nhảy lên tường mà thoát thân, bỗng sực nhớ một việc bèn quay lại hỏi Tiểu thư rằng : « Tiểu thư làm việc này, vẫn là trái ý với quan Tổng binh, nếu việc đổ bể ra thì Tiểu thư làm sao mà trả lời với ngài ? » Tiểu thư đáp rằng : « Công tử hãy cứ việc thoát thân, việc này thiếp đã có chủ ý rồi. » Giáp Lang lui lại ba bộ đoạn ngó Tiểu thư mà nói rằng : « Tôi đi đây. » Vừa nghe một tiếng vỗ tay tức thì thấy một cái bóng trắng xẹt lên đầu tường lẹ như chớp nháng.

Trù bà và Tiểu thư đứng ngó theo mà tấm tắc khen thắm. Bạch giáp Lang đi rồi, trù bà bèn hỏi Tiểu thư rằng : « Bạch quân đã yên thân rồi, bây giờ đến lượt chúng ta cũng phải mau thi hành kẻo ngày giờ chẳng có chờ ai, vậy chỗ Tiểu thư có trộm y phục được không ? » Tiểu thư đáp : « Xong cả. » Trù bà nói : « Vậy thì chúng ta hãy trở về thư phòng mà sửa soạn lên đường cho sớm. »

(Xem tiếp tập 5)

SONG - QUANG

BƯ'U - KIEM

Hồi thứ bảy

Bước phiêu lưu, tờ thầy làm giả đạo.

Nói về Thanh yển Ngọc lập kế cùng trù bà cứu Bạch giáp Lang ra khỏi ngục, tức thì nội đêm ấy hai người tom góp hành lý cùng tiền bạc và đồ nữ trang, đoạn lên mở cửa vườn hoa cứ theo đại lộ mà dung ruổi, vì Yển Ngọc biết trước rằng, nếu sáng ngày việc Bạch giáp Lang bại lộ thì thân phụ nàng ắt chẳng dung tình, nên nàng giả dạng nam nhi cùng trù bà mượn danh đi châu, đêm khuya lên bước tích đến Vân an là nơi quê quán trù bà nương náu ít lâu, chờ cho thân phụ nàng nguôi ngoài cơn giận, rồi sẽ trở về thú thật sự tình cầu người rộng dung thứ tội.

Khi ra khỏi vườn hoa thì trống đã điểm năm, gà vừa gáy sáng, sao mai ló mọc, thỏ bạch giấu hình, đường thẳng dặm quanh, đêm vắng luống ngại ngừng thân liễu yếu, dầy sương dạn gió, canh tàn ngao ngán bước phiêu lưu; mãng sợ người truy căn, nên tờ thầy làm lủi đi riết đến mặt trời mọc, khi cách Đãng châu hơn hai mươi dặm, trong lòng mới bớt phập phồng, bèn tìm khách quán dừng điểm tâm và nghỉ ngơi một chập cho bớt mệt rồi hối hả lên đường, suốt ngày dung ruổi.

Văng kim ô vừa khuất bóng, gương nga lộ dọi đầu non, một vùng trời đất lồi tằm, mấy dặm cỏ cây mờ mịt, tờ thầy đi đến một khoảng đường vắng vẻ, bên đường thấy cây cao rậm rạp, trong xóm xem chẳng thấy dạng người, Tiểu thơ ngần ngại dừng chơn lại hỏi trù bà rằng: «Đi ội, chỗ này là chỗ nào mà vắng vẻ như vậy?»

Trù bà cũng đứng ngơ ngẩn ngó mông một hồi rồi nói rằng: «Lạ này, chỗ này cách chừng hai năm trước tôi có đi qua một lần thì thấy nhà cửa bộn bề, dân cư sung túc, sao bây giờ lại vắng vẻ như vậy kia?»

Tiểu thư nghe nói trong lòng nghi sợ, bèn bảo Trù bà rằng: «Vậy thì dì cháu ta hãy trở lại kiểm quán xá nghĩ ngơi rồi mai sáng sẽ lên đường cho chắc việc.»

Trù bà gật đầu mà rằng: «Phải phải, phàm những khúc đường vắng vẻ thì thường hay tụ tập những bọn bất lương, vậy chúng ta hãy mau trở lại.» Nói chưa dứt lời bỗng nghe một tiếng thanh la vang rền, trong bóng tối xông ra bảy tám người cao lớn, tay cầm binh khí ò ào kéo đến.

Trù bà thấy việc chẳng lành bèn nắm tay Tiểu thư hối chạy cho mau; Tiểu thư lính quýnh chưa kịp giở chân thì bọn ấy đã đến trước mặt hét lớn rằng: «Bọn này muốn chạy đi đâu, hãy nạp tiền mãi lộ đã.»

Tiểu thư đứng run lập cập, còn Trù bà gắng gượng làm gan bước đến xá mấy tên ăn cướp mà nói rằng: «Dì cháu tôi đều là kẻ bần dân, hơn tránh nạn binh cách mà phải lạc bước đến đây, thật không có tiền bạc chi hết, xin các cậu mở lòng hơn đức dung tha cho dì cháu tôi.»

Tên đầu mục cười hã hã mà rằng: «Chớ có nói nhiều lời, tiền bạc bao nhiêu trong mình hãy đưa ra và nạp luôn gói đồ hành lý rồi đi đâu thì đi mặc ý, bọn ta chỉ đoạt tài chớ không hại mạng, bằng gian giảo chừng bọn ta xét được thì chẳng những mất của lại còn phải thiệt thân.»

Tiểu thư thấy thế chẳng xong, bèn ngất nhỏ Trù bà mà rằng: «Xin dì hãy đưa phứt cho rồi, tiếc gì một gói đồ miễn là còn hai mạng thì thôi.» Trù bà y lời xách gói hành lý trao cho tên đầu mục mà rằng: «Đây này, dì cháu tôi có bao nhiêu tài vật để làm lộ phí, nay xin dâng hết miễn được bảo toàn tánh mạng thôi.»

Tên đầu mục mở gói đồ ra xem thấy quần áo và trang vật rất nhiều, lại có một gói bạc nặng chừng ba trăm lượng

thì reo mừng nhảy nhót mà rằng : « Tuổi là gió nhỏ, ai dè lại bão to. » Bèn bỏ tờ thầy Yến Ngọc lại đó rồi vây đoàn nhân cười nói ngả nghiêng, nhắm cạm rừng đi thẳng tới.

Bọn cướp đi khuất dạng, hai thầy tớ Yến Ngọc đứng ngó mặt nhau than thở. Trù bà gãi đầu than rằng : « Khổ dữ chưa, đường còn xa ngàn dặm, lưng chẳng có nửa đồng, biết lấy chi làm lộ phí bây giờ đây ? »

Tiểu thư khóc rằng : « Di ôi, mới biết câu : Phước chẳng đến hai lần, họa hằng theo có cặp, thiệt là trời muốn tuyệt mạng tôi nên mới khiến tai bay vạ gió như vậy, nay của tiền hết sạch, thêm đất khách bơ vơ, tới đã hết đường, lui không có nẻo, vậy thì để tôi liều một thác cho xong, sống chi phải phong trần đời dập. » Khóc dứt lời nâng dậm đập đầu vào cội cây mà tự tử.

Trù bà lật đật ôm lại khuyên giải rằng : « Tiểu thư chớ có làm như vậy không nên, hãy đề thủng thắng mà suy tính lại đã, nay Tiểu thư cũng trí tính việc hủy mình, tuy đã yên thân nhắm mắt, song quan Tổng binh còn đó, Bạch công tử còn đây, hiểu tình chưa chút đền bồi, nỡ nào Tiểu thư lại toan trốn nợ, huống chi cảnh ngộ gian truân là cái lò để trui gan lột nết, chí anh hùng, xưa nay biết mấy kẻ gian truân mà kết cuộc cũng thiên từng như nguyên, vậy Tiểu thư hãy ráng cùng mù dò lần trở lại kiếm xóm nghĩ ngơi rồi rạng ngày sẽ tỉnh. »

Tiểu thư nghe Trù bà khuyên nhủ nên cũng gương gao làm khuấy, đánh liều đưa chơn nhắm mắt.

Tiếng trống điểm sương, ngọn đèn khêu nguyệt, phước mây lá bối, giọt nước cành dương, rừng tia minh mông, pho thu tự quét thanh mùi tục lụy; non tây chón chỡ, nên làm hương phỉ sạch bụi trần ai : một cảnh chùa rộng lớn cất dựa mé núi, xung quanh cổ thọ phủ che, giăng nhánh khoe tàng bao phủ trọn cả cuộc chùa, xem có vẻ u nhân thanh tịnh, trước cửa chùa treo một tấm biển lớn đề đa chữ : « Hắc quang tự » trong chùa cách sắp đặt xem rất oai nghiêm, phía trong có

điện Đại hùng, phía ngoài có Quan Âm điện, bên tả chung hình Tiểu điện, bên hữu tượng cốt Già lam. Nơi chánh điện đèn đốt sáng choang, khói hương ngai ngút, có một người tiểu tăng đứng gõ mõ đánh chuông, miệng tụng ô a những câu kinh kệ, tụng dứt một cuốn kinh, sãi ấy bước lại giữa bàn Phật quì lăm râm khăn vái một hồi, rồi xách bình nước đi châm theo mấy bàn Phật, đoạn tắt bớt mấy ngọn đèn lớn, chỉ còn chừa lại một ngọn đèn lưu ly treo giữa chánh điện cháy leo lét khi tỏ khi mờ, sãi ấy vừa muốn bước ra hậu viện, bỗng nghe tiếng gõ cửa, bèn cầm đèn bước ra mở cửa thì xem thấy một bà già và một chàng thiếu niên đang đứng trước thềm, ấy là trụ bà và Yến Ngọc đó.

Tiểu tăng cất tiếng hỏi rằng : « Hai người gõ cửa chùa có chuyện chi ? »

Trụ bà chấp tay thưa rằng : « Chúng tôi là kẻ bộ hành, nhơn giữa đường bị cướp, phải lạc bước đến cửa từ bi xin tá túc một đêm, mai sáng sẽ lên đường. »

Tiểu tăng đứng nhằm xem diện mạo Tiểu thơ một hồi rồi đứng lăm thình ra chầu nghĩ ngợi, còn Tiểu thơ cũng liếc thấy vị tiểu tăng hình dung yếu điệu, cốt cách dịu dàng, tuy mặt nam trang mà giống hình nữ dạng, nàng cũng lấy làm lạ, còn đứng nghĩ suy, bỗng nghe vị tiểu tăng ấy nói rằng : « Nhị vị ôi, cửa Phật là nơi mở rộng cho cả mọi người, lẽ nào lại không cho kẻ lỡ đường tá túc, song giờ này thầy tôi đang ngon giấc, tôi không thể chuyển bạch việc khẩn cầu này được, vả lại tánh thầy tôi khó lắm, tôi không dám tự chuyên, vậy nhị vị hãy mau ra khỏi chùa này, kiếm chốn khác mà tá túc thì an nhàn hơn lại khỏi lo sợ chi cả. » Nói rồi ngó trụ bà và Tiểu thơ mà lắc đầu và lấy tay khoát khoát.

Trụ bà và Tiểu thơ không hiểu ý gì, cứ việc đứng năn nỉ rằng : « Thấy ôi, di cháu tôi là kẻ thơ sanh yếu đuối, mới một phen vỡ mặt kinh hồn, lần hồi tìm đến chùa này lòng mừng như đặng ngọc, ngoại trừ chốn này thì tư bề đều là rừng bụi núi non, chúng tôi biết đâu mà tá túc, xin thầy

ra ơn tế độ mở cửa từ bi cho chúng tôi tạm nghỉ ở nơi góc chái góc lều cũng xong, miễn cho qua cái đêm ghê gớm này mà thôi. »

Tiểu tăng chưa kịp trả lời, bỗng nghe phía trong có người nói rộn rã rằng : « Tịnh Trì, việc gì mà râm rì ngoài ngõ đó ? » Tiểu tăng nghe liếng, sắc mặt bỗng tái xanh lấy tay khoát mà nói nhỏ nhỏ rằng : « Không xong, Hòa thượng đã tỉnh giấc đó, nhị vị hãy đi cho chóng. » Nói rồi quảy quã chạy vào chùa.

Trù bà và Tiểu thơ không hiểu ý gì mà vị tiểu tăng kia lại có ý sợ sệt và khoát bảo mình hãy đi cho chóng, hai người còn đứng ngẩn ngơ, bỗng nghe tiếng giày khua lộp cộp, kể thấy một vị Hòa thượng đi trước, còn vị tiểu tăng khi nãy bước dần theo sau.

Dưới bóng đèn thấy vị Hòa thượng ấy hình cao vóc lớn, vai rộng đầu to, da mặt đen sì, chơn mày cán chổi, hai con mắt lộ, râu mọc bố hăm, tay cầm quạt lông, tay xách một xâu chuỗi bồ đề thỉnh thoan bước tới.

Thầy tổ Yến Ngọc xem thấy bộ tướng của Hòa thượng ấy rất nên hung ác, trong lòng rất nên ngãi sợ, song cũng gượng gạo bước đến chấp tay xá xá mà tỏ việc xin lá túc một đêm.

Hòa thượng đứng nhắm tướng mạo của Yến Ngọc một hồi rồi mỉm miệng cười mà rằng : « Mô Phật, tội nghiệp thì thôi, thằng Tịnh Trì (chỉ tiểu tăng) nó làm biếng, sợ mất công dọn dẹp chiếu giường, nên kiếm chuyện cản trở không cho nhị vị lá túc, chớ đây là cửa Phật, đâu có hẹp hòi với ai, chẳng những một đêm, dầu mấy tháng cũng được, vậy xin mời nhị vị thẳng vào phòng trượng nghỉ ngơi rồi bản tăng sẽ bảo trừ phòng dọn cơm chay đỡ dạ. »

Trù bà và Tiểu thơ nghe giọng nói ngọt ngào và có vẻ thật thà nên cũng bớt lòng lo sợ, bèn đi theo lão Hòa thượng thẳng vào phòng trượng, đến nơi lão Hòa thượng trà nước khuyên mời, lại bảo Tịnh Trì ra phía sau gọi Trù phòng lo dọn cơm cho mau.

Tiểu thư căn lại bạch rằng : « Bạch quá sư phụ, đi cháu tôi lỡ dang làm nạn, nhờ ơn sư phụ rộng mở cửa Phật cho là tặc cũng là quá hậu rồi, chúng tôi đâu còn dám nhọc đến việc phó trai, vả lại chúng tôi đã dùng bữa buổi chiều rồi cũng còn chưa đói. »

Hòa thượng thấy hai người từ chối thì không ép, bèn ngồi lại đàm đạo, lại hỏi thăm tên họ, xứ sở và việc bị cướp đạo tràng.

Tiểu thư thưa đổi rằng : « Tôi là Trần Sanh, đi tôi đây là Ngô thị quê ở Vâu an, nhờ đi thăm một người bà con ở Đăng châu, nay trở về không dè lại gặp việc bất kỳ như vậy làm cho đi cháu tôi lui tới không đường thiết là khó liệu. »

Hòa thượng tỏ ý than thở một hồi rồi hỏi rằng : « Nhị vị ở Đăng châu đến đây có nghe Thanh tổng binh còn trấn tại đó chăng ? »

Tiểu thư nghe nói giật mình, song cũng sửa sắc tự nhiên mà đáp rằng : « Thanh tổng binh hiện thời đang trấn tại xứ ấy, sư phụ cũng có quen lớn với ngài sao ? »

Hòa thượng đáp : « Phải, khi trước bản tăng có mở trường dạy học tại chùa Khánh vân trong xứ, nên thường hay lui tới cùng ngài. »

Yến Ngọc nói giả lã qua chuyện khác một hồi rồi hỏi rằng : « Bạch quá sư phụ, chẳng hay sư phụ pháp hiệu là chi ? »

Hòa thượng đáp : « Bản tăng pháp hiệu Như Đức thiền sư, tục danh là Hắc liên Hôn. »

Yến Ngọc hỏi : « Chốn này rất nên vắng vẻ, lại gần ổ hang đạo tặc, chẳng hay chúng nó có quấy nhiễu đến chùa này chăng ? »

Hòa thượng cười rằng : « Quả vậy đó chút, song bản tăng cũng có biết vài phân võ nghệ, lại thêm tăng chúng cũng đông, nên chúng nó chẳng bao giờ dám léo hánh đến đây, xin nhị vị an lòng ngồi nghỉ, rồi mai sáng bản tăng sẽ đặt cách giúp đỡ cho. »

Trù bà và Tiểu thư nghe Hòa thượng xưng mình biết võ nghệ thì trong lòng nửa sợ nửa lo, sợ là sợ diện mạo

hung ác của Hoà thượng, lo là lo cứ chỉ bí mật của Tịnh Trì, song đã đến nước này cũng phải đánh liều nhắm mắt tới đâu hay tới đó.

Kể thấy Hoà thượng mời hai thầy tớ vào hậu liêu ngồi nghỉ. Thầy tớ vâng lời nổi gót theo thiền sư đi quanh quẩn một hồi mới đến một dãy nhà liên lạc nhau hơn mười căn, Hoà thượng mở cửa một căn bảo hai người vào đó mà nghỉ, hai người bước vào, thấy căn phòng ấy rất hẹp hơi bốn bề kín mít, chỉ chừa một cái cửa ra vào mà thôi. Lão Hoà thượng chỉ mọi món cần dùng cho hai người rồi ngó Yên Ngạc mà cười rằng : « Nhị vị quý khách đến đây thành linh, nên không kịp dọn dẹp chi cả, xin miễn chấp. »

Tiểu thư thưa : « Di cháu tôi đang lúc khốn cùng mà được như vậy, cũng đã quý hóa rồi, dám vọng cầu chi nữa, xin sư phụ hãy nghỉ an quý thể, cứ để mặc chúng tôi tự tiện. »

Lão Hoà thượng xây lưng bước ra khỏi cửa thấy Tịnh Trì đang đứng lấp ló trước sân bèn nạt rằng : « Tịnh Trì sao người chưa đi ngủ còn đứng đó làm gì ? »

Tịnh Trì nghe quở cúi mặt đi xuôi, còn lão Hoà thượng chậm rãi trở về phương trượng.

Trù bà bước lại khép cửa, đoạn cùng Tiểu thư ngồi trên giường cùng nhau suy tính. Trù bà ngó sáng ngọn đèn chưa tắt được kể chi, còn Tiểu thư thì giọt vắn giọt dài. Trù bà thấy Tiểu thư âu sầu quá lẽ bèn kiểm lời khuyên giải rằng : « Tiểu thư chớ nên buồn thắm, e sanh bệnh hoạn khó lòng, hãy gắng gượng nghỉ ngơi cho khoẻ sức rồi mai sáng sẽ hay, nói cho cùng mà nghe như Hoà thượng có hảo tâm tư trợ lộ phí thì tốt, bằng không thì để mặc mụ ra sức giáo huấn miễn lần hồi về đến Vân an thì có nơi đùm đụ. »

Tiểu thư nghe Trù bà nói thiết yếu như vậy thì trong lòng rất chán chửa căm thù, bèn vịn vai Trù bà mà khóc rằng : « Trù bà ôi, tôi lòng nào lại nỡ để cho Trù bà vì công việc của tôi mà phải vất vả lắm thân. »

Hồi thứ tám

Trọng tiết trinh, Thanh-yến-Ngọc quyết liều thân.

Trù bà gượng cười rằng : « Ôi ! Năng bề nào che theo bề này, làm cái cảnh cùng sầu này còn quăn chi đến việc hồ nhục, huống chi những việc cực khổ mụ cũng đã quen rồi, Tiểu thơ chớ có lo về việc ấy, hãy đi ngủ một chút đừng sáng có lên đàng. »

Tiểu thơ bất đắc dĩ phải nghe lời gạt nước mắt nằm xuống giường, day mặt vô vách, trù bà cũng bước lại nằm kề một bên, hai người nằm lặng thinh một hồi, bỗng nghe mấy căn phòng cách phía xa xa có tiếng cười nói ồn ào, lại có tiếng cụng ly khua chén ; hai người lắng tai nghe rõ là một bọn người đang đánh tửu, lại nghe nhiều tiếng cộc cằn bất nhã khác hẳn tư cách nhà sư, thì trong lòng rất nên khiếp sợ. Tiểu thơ than nhỏ nhỏ với trù bà rằng : « Ôi thôi, tưởng là chốn từ bi, ai dè nhằm nơi địa ngục, chúng ta sắp gửi thân vào hàm rồng, miệng sói, không khéo lại nhằm tay bán thịt buôn người rồi đây. » Trù bà cũng biết là việc chẳng lành trong lòng rất nên bối rối, hai người lúc bấy giờ thúc thủ vô sách chỉ nhìn nhau miệng lẩm râm khẩu vãi xin chư Phật phò hộ cho nạn khỏi tai qua.

Thấy tứ Yến Ngọc đang nhìn nhau than thở, bỗng nghe tiếng gõ cửa nhẹ nhẹ, thì trong lòng hồ nghi sợ sệt không dám mở cửa, lại nghe tiếng kêu nhỏ nhỏ rằng : « Khách quan, mở cửa cho mau, tôi có việc gấp muốn tỏ bày, xin chớ nghi ngại. »

Trù bà nghe giống tiếng Tịnh Trì bèn bước lại kêu đèn mở cửa, thấy Tịnh Trì sắc mặt có vẻ sợ sệt đứng ngó lảo liên bốn phía rồi mới bước vào. Đoạn lấy tay khép cửa lại. Trù bà hỏi rằng : « Có chuyện chi cần cấp xin thầy dạy lại cho rành ? »

Tịnh Trì ngó ngay mặt Yến Ngọc mà hỏi rằng : « Tôi trông vị khách quan này chẳng phải nam nhi, thật là phụ nữ

mượn lột thay hình, nếu quả như vậy thì hãy tổ thật đi, rồi tôi sẽ tổ việc cần cấp cho mà nghe. »

Tiểu thư thấy Tịnh Trì chỉ danh mình là gái thì thất kinh ngồi ấp úng chưa biết phải trả lời làm sao thì Tịnh Trì lại lắc đầu mà rằng : « Ôi thôi, thật đã quá rồi, chẳng còn nghi ngờ chi cả, nhị vị ôi, nhị vị có biết cái họa tày trời sẽ đến trong giây phút đây chăng ? »

Trù bà hỏi rằng : « Việc chi mà gọi là tai họa ? »

— Nhị vị chưa rõ, vốn lão Hòa thượng chùa này là một con quỉ ẩn vương nưong Phật mà báo đời, xưa nay dưới tay nó đã vùi dập biết bao trang má phấn, kẻ thì lỡ đường mà mang hại, người tưởng Phật phải mang tai, gái trọng tiết liêu minh, trai thất tình bỏ mạng. Ôi, cái cảnh chùa oan nghiệt này có phải là cái mồ chung của khách hồng nhan bạc mạng đây chăng ? »

Tịnh Trì nói đến đó thì đôi má đượm châu, ửng xầu nét ngọc, rút khăn lau lụy rồi nói tiếp rằng : « Nhị vị ôi, nhị vị chớ có tưởng tôi là nam tử, tôi đây cũng nhị vị vẫn cũng là đồng hội đồng thuyền đây. »

Tiểu thư và Trù bà nghe nói ngẩn ngơ như say mới tỉnh, Tiểu thư ngó Tịnh Trì mà hỏi rằng : « Nếu vậy nàng cũng là phe nữ lưu như tôi đây sao ? Vậy chớ duyên cớ làm sao lại phải cạo đầu giả sãi ? » Tịnh Trì đáp : « Tôi đây tên thiệt là Đào như Mai, cách nửa năm nay cùng với chồng tôi có việc đi ngang qua chùa này, chồng tôi có tánh mộ đạo nên mới ghé vào đưng hương yết Phật, không ngờ lão ác tăng này thấy tôi có chút ít nhan sắc, bèn sanh lòng tà niệm, giở ý cầm cọng vợ chồng tôi ở lại nhà chùa một đêm, chồng tôi tánh tình ngay thật nào rõ gian mưu, nên vâng chịu. Đến nửa đêm lão ác tăng ấy cùng với một bọn tiểu quỉ áp đến phòng bắt đại tôi mà dẫn đi, chồng tôi vốn có biết võ nghệ lẽ nào nhịn thua, nên ra tay chống cự, song than ôi, hùm dữ không hơn cáo bầy, rốt cuộc chồng tôi phải chịu thác oan dưới tay lão quỉ sứ ấy. » Tịnh Trì nói đến đây lại ụp

mặt vào tay mà khóc rồi lại nói tiếp rằng : « Tôi lúc ấy cũng muốn liều thân một thác theo chồng, song vẫn ức lòng vì không ai trả oán, nên phải đánh liều một tấm thân ô nhục, chờ dịp báo thù tiết hận cho lang quân. Lão ác tăng ấy lại bắt em phải cạo đầu già sãi mà che mặt thế, từ ấy đến nay lần lựa đã mấy tháng trường, cái thân cá chậu chim lồng, kiến bò miệng chén, biết bao cay đắng gian nan mà chưa có dịp nào hạ thủ, nay thấy hai người cũng phải sắp đem mình vào cảnh ác nghiệt ấy, nên tôi phải lên bước đến đây mà mách trước đôi lời. »

Trù bà và Tiểu thơ nghe nói mặt như chàm đỏ, run rẩy phát rét nhìn nhau mà kêu trời liên miêng.

Thiệt là :

Ốc lặn canh tao liên dạ võ,

Thuyền trôi hựu ngộ đã đầu phong.

Như Mai nói với Tiểu thơ rằng : « Trong giây phút này chắc là lão ác tăng ấy kéo bọn quỷ chúa đến đây nhiều hại chẳng sai, nàng khá giả ý bãi buổi, để có thì giờ rộng rãi cho tôi toan liệu phương thế mà cứu giúp cho, chớ lão ác tăng ấy có tánh nóng nảy lắm, nếu nặng lời xỉ mạ ắt là lão giết ngay. » Nói dứt lời bỗng nghe phía ngoài có tiếng khua động, Như Mai lại đặt đứng dậy bước ra ngoài đi mất.

Tiểu thơ ngã dúi xuống giường khóc rằng : « Trù bà ơi, theo lời nàng ấy nói chắc là tôi phải chết mà thôi. »

Trù bà nói : « Việc đã đến nỗi này Tiểu thơ cũng phải giả dạng dấy đưa với lão ác tăng đặng có dục huấn cầu mưu, họa may nàng Như Mai có kế chầu toàn cũng không biết chừng. »

Trù bà nói vừa dứt lời, bỗng nghe ngoài cửa có tiếng xôn xao, Tiểu thơ ngồi chồm điếng, trù bà cũng rợn rợn linh quính chưa kịp bước chơn xuống đất, thì thấy cửa phòng đã mở hoát ra rồi, lão Hòa thượng bước vào, lại có năm sáu kẻ sãi khác đứng chực ngoài sân. Lão Hòa thượng chỉ mặt trù bà mà hỏi rằng : « Mụ kia, phải khai cho thật nàng này con gái nhà ai mà lại cải dạng nam nhi như vậy ? »

Trú bà lập cập thưa rằng: «Bạch Hòa thượng, vì thiếu niên này quả thật là cháu của cụ, chớ nào phải gái giả trai đâu, xin Hòa thượng chớ lầm.»

Hòa thượng gạt ngang mà rằng: «À há, cụ này tưởng ta đui mù hay sao nên lấy vải thưa che mắt thánh, quả là cụ dụ dỗ con gái người mà tính việc buôn bán đây.»

Trú bà thưa: «Xin Hòa thượng hãy hỏi lại chàng này như quã có việc như vậy thì tôi cam chịu tội.»

Tiểu thư xen vào thưa rằng: «Bạch Hòa thượng, những lời di tôi nói đây đều là sự thiệt cả, xin Hòa thượng chớ đem dạ nghi ngờ.»

Hòa thượng trợn mắt quát rằng: «Nếu chẳng vậy thì bọn này là phường giả hình đi gạt thiên hạ đây. Nào, các phụ đàn bà lời óc con mẹ này đến giam nơi nhà sau đừng sáng ta sẽ định tội.»

Hòa thượng nói dứt lời liền nghe tiếng dạ rân, kể thấy ba tên sai mặc áo lớn xông vào nắm đầu trú bà kéo lê ra sau, trú bà khóc la lạc giọng, song bọn ấy chẳng đếm xỉa đến cứ việc lôi bừa đi ra phía sau, Tiểu thư xem thấy rồi nên thêm thối, nàng biết thân nàng bề nào cũng không khi hại, chỉ đành một thác là xong, nên bây giờ nàng đổi sợ làm giận, bèn hỏi Hòa thượng một cách xẵng xớm rằng: «Hòa thượng là người tu hành sao lại làm điều tàn nhẫn thế này?»

Lão Hòa thượng ngó Tiểu thư khách khách cười rằng: «Cái luật chùa này nó như vậy đó đã.»

Tiểu thư nổi giận nói rằng: «Nếu vậy thì bọn người quã là bọn nương mắt Phật, dối màu tằm, đừng gạt gẫm thiên hạ rồi.»

Hòa thượng đáp: «Nghe chừng đâu cũng có thể. Bây giờ ta hỏi quyết người một lời, nay người đã lọt vào tay ta rồi, sống chết hai đường, mi muốn chọn đường nào thì nói phết đi.»

Tiểu thư hỏi: «Sao gọi là sống chết hai đường, ta chưa hiểu được?»

Hòa thượng nói: « Nếu người muốn còn sống thì phải thuận tình cùng ta chung vui khoái lạc ở đây mà an hưởng thanh nhàn, còn nếu người có nửa lời chấp nê thì không toàn tánh mạng, người muốn lựa đường nào tự ý. »

Tiểu thư đáp: « Ta đã nói với người rằng ta là nam tử sao còn dlay lẫn thế này ? »

Hòa thượng nổi giận nói rằng: « Đến nước này mà người còn muốn che hình giấu dạng nữa sao, nào các phụ đầu hãy cởi lột con ranh con này cho ta ! »

Bọn sai mồm ứng tiếng xông ra và áp lại, Tiểu thư biết thế nào cũng bại lộ, bèn khoát tay bọn ấy dang ra rồi nói rằng: « Thôi, thôi bọn người chớ có động đến mình ta, bây giờ ta chịu thiệt là nữ nhi, song ta là gái có chồng thà chết chằng thà thất tiết. »

Hòa thượng bảo bọn sai mồm lui ra, rồi ngó mặt Tiểu thư cười mơn trớn rằng: « Nàng ôi, tánh mạng nàng đã ở trong bàn tay ta, còn nói đến sự tiết trinh gì nữa, hãy thuận tình bầu bạn với ta, ở đây tuy chẳng sánh kịp chốn thị thành, chớ mọi việc chẳng thiếu, nàng chớ chấp kinh luân tiết mà phải thiệt thòi một kiếp hồng nhan. » Lão ta vừa nói vừa nhìn sững Tiểu thư thấy nhan sắc như hoa tợ ngọc, hình như Tây tử lâm phạm thì xuân tình phát động, lửa dục cháy bùng. Ôi, phẩm tiên rơi đến tay phạm, thì vin cành quít cho cam sự đời, lão ta xốc lại ôm ngang Tiểu thư mà tính việc ép liền nài hoa.

Tiểu thư căm kinh bèn ráng sức xô lão ác tăng dang ra, rồi chạy lại đứng dựa góc giường đấm mặt lão tăng mà mắng rằng: « Bớ lão ác tăng kia, thân ta đã đến nơi này đã đành một thác, lẽ nào chịu điều ô nhục hay sao, nào người có muốn chém giết gì thì làm đi ta chẳng sợ đâu. »

Lão ác tăng chẳng kể gì đến sự nhục nhã, cứ việc xốc tới ôm đũa, Tiểu thư liện khò bề trốn tránh, bèn chụp cây đèn trên ghế nhắm ngay đầu trọc liệng nhầu; lão ta né khỏi, cây đèn va vào cánh cửa bể tan, chùng ấy lão ta

mời đừng đừng nổi giận hét lớn rằng: « Loài tiện nhưn dám dễ đuổi ta đến thế à, nói vậy thì số người đã đến chớ trách đất kêu trời. » Nói rồi với tay ra sau lưng rút một ngọn gươm sáng giới hăm hăm xốc lại vừa muốn xoổng tay, bỗng có một người tiều lãng tông cửa nhảy xổ vào cản tay lão ác lãng mà thưa rằng: « Xin Hòa thượng hãy nói tay cho tôi phân tỏ một lời. »

Lão ác lãng đứng gườm xem lại là Tịnh Trì (Như Mai) bèn hỏi rằng: « Tịnh Trì muốn cản trở công việc của ta sao? »

Như Mai thưa rằng: « Bạch Hòa thượng, nàng này vốn là con gái nhà quế tánh hay mắc cỡ nên mới xúc phạm đến Hòa thượng như vậy, xin Hòa thượng hãy giam nàng lại ngục Bá hoa để cho tôi khuyên giải một đôi ngày, nếu nàng vẫn kháo một lòng không thuận thì chừng ấy sẽ chém giết cũng không muộn gì. »

Lão ác lãng đứng suy nghĩ một hồi rồi nói rằng: « Thời ta cũng vì người mà tạm việc hành hình lại một đêm cho người khuyên dỗ, nếu nó không đổi ý thì ta quyết chẳng tha. » Nói rồi kêu hai tên sai vào dạy rằng: « Hai người hãy giam nàng này lại ngục cho Tịnh Trì khuyên giải. »

Hai sai vàng lệnh dẫn Tiểu thơ ra ngục Bá hoa. Như Mai cũng đi theo sau, còn lão ác lãng xách gươm đi lên chánh viện.

(Nguyên cái ngục này gọi là ngục Bá hoa, là vì Hắc liên Hôn (Hòa thượng) hay dùng nơi ấy để giam cầm những đàn bà con gái mà dụ dỗ sự nguyệt hoa).

Khi hai sai đem Tiểu thơ giam vào ngục rồi, bèn nói với Như Mai rằng: « Tịnh Trì người hãy ra công khuyên dỗ, nếu thành việc sẽ được trọng thưởng chẳng sai. »

Như Mai gật đầu đáp rằng: « Hãy để đó mặc tôi. »

Hai sai lại trao chìa khóa cho Như Mai mà dặn rằng: « Người hãy cất chìa khóa đây, khi nào người có đi nghỉ thì hãy khóa cửa cho tử tế, nếu dễ sơ sẩy thì phải bị tội đa. »

Như Mai liếp lấy chìa khóa bỏ vào túi áo, kể hai sải bước ra, nàng bèn khép cửa khóa lại từ từ rồi bước vào thấy Tiểu thơ đang ngồi gục đầu trên ghế, nàng bèn vỗ vai nói rằng : « Tiểu thơ đừng có sợ sệt nữa, lũ quỷ chúa ấy đã đi hết rồi. »

Tiểu thơ ngược xem thấy Như Mai bèn khóc rằng : « Chị ôi, chị có lòng tốt mà cứu mạng em, ơn ấy ngàn năm em nguyện ghi lại, nay thân em đã đến đời này, thà là thác còn được yên ổn hơn là sống mà phải chịu chung lộn với lũ hời tanh dơ dáy ấy. » Nói rồi ngã đại vào mành Như Mai mà khóc òa.

Như Mai nghe Tiểu thơ nói mấy lời ấy, nàng nghĩ lại thân nàng mà luống thẹn thăm, song cũng gượng gượng khuyên rằng : « Tiểu thơ ôi, em thấy cái gương trịnh liệ của Tiểu thơ mà luống thẹn thăm cho cái thân nhơ nhớp này, hiềm vì cứu chồng chưa trả, nên em chưa đành nhắm mắt đó thôi, nay em thấy lão ác tăng đương cơn đại nộ, nên phải lập kế cứu lãnh Tiểu thơ khuyên giải dặng có ngày giờ hầu toan mưu giải cứu Tiểu thơ cho thoát khỏi hổ huyết lang đàm, chớ còn cái thân sống thừa này em nào có kể chi. » Như Mai nói đến đó thì giọt châu lãm tã.

Tiểu thơ nghĩ lại biết mình nói lỡ lời, làm cho Như Mai phải thẹn thân hổ phận thì có ý ăn năn, bèn nắm tay nàng mà nói rằng : « Chị ơi, chị ơi, chị đã ra ơn cứu em thoát khỏi lưới gươm ác độc rồi, bây giờ chị tính thế nào mà tháo cũi xổ lồng đây ? »

Như Mai nói : « Em lãnh việc này là cố ý muốn kiếm cơ lợi cho Tiểu thơ thừa cơ lên bước ra khỏi cái cảnh gớm ghê này. »

Tiểu thơ nghe nói sự nhớ mừng trọng công việc của nàng cứu Bạch giáp Lang khi trước, thì bất ngời ngời bèn hỏi rằng : « Chị tính vậy cũng là hay, vậy thì chị cũng đồng trốn cùng em nữa chớ ? »

— Không được, em còn phải ở lại đây để báo cừu tiết hận cho lang quân của em đấy, nếu em không lập chí ấy thì

em cũng đã liệu mình rồi chớ đâu còn sống sót đến ngày nay mà chịu điều ô nhục. »

— Vậy ra khi em thoát thân rồi, thì lão ác tăng kia đã đúng thứ cho chị nào ?

— Không hại gì, lão trọc ấy đang mê mết về nhan sắc của em, bất quá là rầy rà mắng nhiếc một hồi chớ không đến nỗi hại mạng, bây giờ điều cần nhất là Tiểu thơ phải giở dặng dây đưa cùng lão, để lần lựa cơ hội tốt mà thoát thân mới được cho.

— Bằng lão ép việc hoa nguyệt thì liệu làm sao ?

Như Mai suy nghĩ một chập rồi đáp rằng : « Như lão có ép nài việc ấy thì Tiểu thơ hãy dối rằng mình đang có nguyệt kỳ xin đình lại vài ngày sẽ bắt tay chung gối. »

Tiểu thơ nói : « Như vậy thì em xin vâng. » Rồi lại hỏi rằng : « Chẳng hay dì của em bị giam tại đâu và có hề gì chăng ? Tội nghiệp quá ! »

Như Mai đáp : « Dì của Tiểu thơ bị giam gần nơi Trù phòng, cũng được vô sự. »

Tiểu thơ nói : « Xin chị làm ơn an ủi người giúp cho em, kéo người lo sợ, hẹn đến giờ nào thoát nạn sẽ cho hay trước đừng có cùng đi với nhau. »

Như Mai gật đầu đáp : « Hãy để mặc em toan liệu, Tiểu thơ chớ nhọc lo. »

Tiểu thơ nắm tay Như Mai tỏ lòng cảm tạ mà rằng : « Em mang ơn chị quá nặng như vậy biết ngày nào đến đáp cho đặng. »

Như Mai nói : « Đã là một hội một thuyền, hồng nhan bạc mạng với nhau thì cứu giúp cho nhau, nào có ơn gì đâu mà Tiểu thơ phải bận lo đến. »

Tiểu thơ lại hỏi rằng : « Đêm nay chị có thể ở đây với em được không ? »

Như Mai đáp : « Đêm nay thì được, chớ qua đêm mai chưa biết thế nào, vậy Tiểu thơ hãy nghỉ một chút cho phục sức lại, đừng có ưu tư sầu thảm quá lễ mà sanh bệnh hoạn mà thêm khó lòng. »

Tiểu thơ y lời, cùng Như Mai bước lại giường vô an giấc điệp.

Qua ngày sau, Hắc liên Hôn đang ngồi đàm đạo cùng bọn ác lang về việc nàng mỹ nhân tại ngục Bá hoa, bỗng có tiểu tăng vào bạch rằng: « Có Lý đại vương trên Thái hành sơn xuống thăm. »

Hắc liên Hôn nghe nói liền xốc áo đứng dậy bước ra cửa chùa nghinh tiếp rước thẳng vào phương trượng, hỏi tiểu lang pha trà chấm nước.

Liên Hôn hỏi Lý đại vương rằng: « Đại vương lúc này có khí gặp gió lớn thường nên ít khi sang chơi ? »

Lý đại vương cười rằng: « Rừng vắng núi cao, bộ hành thừa thớt, sao cho bằng lão sư chùa thanh cảnh lịch ắt là thí chủ đến thường, chẳng hay ngục Bá hoa lúc này được mấy cùm mẫn đơn ? »

Hắc liên Hôn mỉm cười đáp rằng: « Mới nhen nhúm được một cành, song chưa chịu bắt phán nên còn héo lá. » Trò chuyện một hồi, kể bày tiệc rượu cùng nhau yến ẩm vui say, lại bày cờ tướng chơi đến xế chiều mới tan cuộc, Liên Hôn lại rủ Lý đại vương ra ao sen xem cá.

Khi đi ngang qua ngục Bá hoa, Lý đại vương nghe có tiếng đàn bà than khóc, bèn dừng chân lại lắng nghe được mấy câu như vậy: « Bạch giáp Lang chàng ôi, phải em dè có sự ngày nay, thà là em ở lại nhà mặc dầu phụ thân tha giết. »

(Xem tiếp tập 6)

Nhà in — xuất bản — đóng sách
TIN-ĐỨC THƯ XA
25, đường Sabourain
S A I G O N

Điện thoại: 20.678

SONG - QUANG

BƯU - KIEM

Hồi thứ chín

Ngục Bá-hoa, Lý-vân-Hành cứu Thanh-yến-Ngọc

Lý đại vương nghe đến tên Bạch giáp Lang thì ra vẻ sững sờ, liền hỏi Liên Hồn rằng : « Có phải cảnh mẫu đơn đang than khóc trong ngục đó chăng ? »

Liên Hồn đáp rằng : « Phải đó, hôm qua đến nay, tôi nghe nàng ấy hằng kêu tên Bạch giáp Lang mà than khóc và mơ tưởng việc trả thù, song không biết Bạch giáp Lang là người ra thế nào, đại vương có nghe tên ấy chăng ? »

Lý đại vương đáp rằng : « Trong thiên hạ thiếu chi người, ai biết Bạch giáp Lang, Hồng giáp Lang nào mà hỏi, nay tôi muốn xem thử cảnh hoa ấy chơi, không biết lão sư có vui lòng chăng ? »

Hắc liên Hồn tình thật không muốn, song cũng vì tình đáp rằng : « Được, được, đại vương muốn xem thì hãy đi với tôi. » Nói rồi đi trước, Lý đại vương theo sau vừa đến cửa ngục, thấy Như Mai bưng một mâm cơm bước ra, Hắc liên Hồn gọi lại hỏi rằng : « Sao, việc ra thế nào mà nàng ấy còn khóc than không ngớt vậy ? »

Như Mai nói : « Tôi khuyên giải một ngày nay xem thử nàng cũng có hơi xiêu lòng, vậy đêm nay Hòa thượng hãy đến cùng nàng coi thử lễ nào. » Nói rồi bưng mâm cơm đi thẳng ra phía sau.

Liên Hồn nghe nói cũng có lòng mừng bèn bước lại xem cửa.

Tiểu thư đang ngồi, chợt thấy Hắc liên Hồn bước vào, sau lưng lại có một người lùn thấp, song bộ tịch rất hùng dũng, vai tròn lưng nở, mũi thẳng trán vuông, mặc võ phục đen, lưng mang gươm vắn, nàng nhớ lời Như Mai dặn trước nên gương gao đứng dậy hỏi chào. Hắc liên Hồn thấy vậy càng thêm mừng rỡ, Lý đại vương xem thấy Tiểu thư nên trang quốc sắc, dáng bực khuynh thành, tuy là gương gao hỏi chào, song xem kỹ nét hoa hầy còn ỹ dột.

Liên Hồn giới thiệu Lý đại vương với Tiểu thư, đoạn giả là một đôi câu rồi cả hai đồng bước thẳng đến ao sen thưởng cảnh cho đến mặt trời chen lặn mới trở lên phòng trượng mà dùng cơm tối, Lý đại vương kiêu từ về núi, Hắc liên Hồn truyền tiều tắng đốt đèn đưa về, Lý đại vương từ rằng : « Thôi, không cần đưa đón làm chi, tôi đã có hẹn với lâu la đợi tôi tại đầu rừng. vậy để tôi về một mình cũng được. »

Hắc liên Hồn đưa Lý đại vương ra khỏi cửa rồi trở vào thăm thăm thẳng đến ngục Bá hoa, đến nơi Tiểu thư cũng niềm nở hỏi han chuyện trò đối đáp chẳng chút o lệ, một chập Hắc liên Hồn bèn tính đến việc gió trăng thì Tiểu thư lại lấy việc nguyệt kỳ mà từ quyết, lão ác tăng nghe nói có ý buồn, song nghĩ lại một hai ngày chẳng muộn chi, tuy thất phòng nọ cũng có phòng này, mất cam thể quít, nên lão ta nói chuyện một hồi, rồi từ giả về tư phòng gọi Như Mai đến mà giao hoan thủ lạc, thích chí yêu hương ấp ngục, phỉ tình hái mạn bờ đào. Thương hại thay một đóa hoa xinh phải vào tay tục tử, vì muốn báo cừu chồng mà phải ngậm đắng nuốt cay, để mặc người mây Sỡ mưa Tần, thân này còn có biết xuân là gì.

Đêm ấy Tiểu thư ngồi đợi đến canh hai mà chưa thấy Như Mai đến, thì trong lòng nghi ngại không yên, một chập sau nàng cũng mỏi mồn, bèn lén cửa ngục lại từ từ rồi bước lại giường nằm lăn qua trở lại, trí rồi tờ tờ vò, còn đang lăm lăm thở than, bỗng thấy nơi kết vách hỏ trống, một cái bóng đen xẹt lên mái nhà, rồi lại nghe có tiếng rọc rạch trên

ngồi, Tiểu thư trong lòng khiếp sợ, đoán là ma quỷ muốn nhát mình, nên nằm mà mắt ngó lom lom ngay chỗ khuê động ấy, thấy ngồi trống lênh lênh một khoảnh, liền đó có bóng người nhảy xuống đất một cách rất nhẹ nhàng như tàu lá, Tiểu thư cả kinh, vừa loan hô hoảng, thì người ấy ra dấu bảo im rồi lại nói nhỏ nhỏ rằng : « Xin Tiểu thư chớ sợ, tôi đến đây chẳng phải có ý tà vạy đâu, tôi là Lý vân Hành ở tại Thái hành sơn đến giải nạn cho Tiểu thư đây. »

Tiểu thư nghe nói trong lòng bớt sợ, bèn nhìn lại, quả là Lý đại vương lúc ban chiều, song mình mấy ướt đầm nước nhiều có giọt. Tiểu thư nhắc ghế mời ngồi rồi thưa rằng : « Xin đại vương hãy thương xót đến chút phận liễu bồ mà ra tay cứu thiếp thoát khỏi chốn này thì ơn tái tạo thiếp ghi xương tạc dạ. »

Lý vân Hành nói : « Điều ấy là lẽ thường, không cần bàn đến, bây giờ tôi xin hỏi Tiểu thư, vậy chớ có tình quyến thuộc chi với Bạch giáp Lang mà khi ban ngày tôi đã nghe Tiểu thư kêu tên than thở ? »

Tiểu thư đáp rằng : « Bạch giáp Lang là bạn chung tình của thiếp, cũng vì chàng mà thiếp phải đến nỗi này. »

Lý vân Hành nói : « Nếu vậy Tiểu thư là vị hôn thê của Tiểu la Thành mà tôi không biết xin miễn chấp, vậy chớ Bạch quân bây giờ ở đâu, và vì cớ nào mà Tiểu thư phải lạc bước đến đây ? »

Tiểu thư thuật hết các việc lúc nơi Đoạn thương hà cho đến khi nàng trộm lệnh cha giải nạn cho Bạch giáp Lang và việc bị cướp dọc đường rồi phải lạc nẻo đến chùa v. v... và nói rằng : « Bạch quân khi cùng thiếp chia tay có nói sẽ đi Hương cảng tìm chú và hội diện với anh em, tưởng nếu không điều chi trở ngại thì chàng cũng đến nơi rồi. »

Lý vân Hành nghe rõ các việc rồi cười rằng : « Phải chi khi bị cướp mà Tiểu thư tỏ thiệt mình là vợ của Bạch quân thì bọn lâu la đã mời lên ngay sơn trại, có đâu gặp cái họa này. »

Tiểu thư nói : « Điều ấy thiếp đâu có ngờ, chẳng hay đại vương cùng với Bạch quân quen biết với nhau làm sao ? »

Vân Hành đáp : « Bạch quân với tôi thuở nay thiết không quen biết, song người là anh em thiết nghĩa với Huỳnh đại ca tôi, nhờ có người thường hay nhắc nhở nên tôi mới được biết Bạch quân là một bậc anh hùng, nên có lòng hoài vọng lắm, vậy Tiểu thư hãy an tâm để tôi trở về sơn trại thương nghị lại với Huỳnh đại ca, thế nào chúng tôi cũng lập thế mà cứu Tiểu thư. »

Tiểu thư tạ ơn rồi nói rằng : « Thiếp xem đại vương cùng với lão ác tăng ấy có tình thân thiết, vậy xin đại vương hãy nói giúp giùm để lão có tha thiếp ra khỏi chốn này cũng đáng chứ ? »

Vân Hành lắc đầu nói rằng : « Không được đâu, lão ác tăng ấy là một con quỷ dữm sắc, bao giờ lại chịu nghe. »

Tiểu thư nói : « Vậy thì đại vương lính kẻ nào xin hãy thí hành cho sớm, kéo thiếp còn ở tại đây giờ nào thì chẳng khác ngồi trên chông, thiếp đã dùng lời giả dối ký hẹn với lão đặt lánh việc ở nhục trong vài ngày mà lo kẻ thoát thân, nếu chậm trễ để đến hạn kỳ thì thiếp hết phương tránh trở, chắc là thiếp phải liều mình, chứ chẳng chịu như danh xù tiết. »

Lý vân Hành suy tính một hồi rồi nói rằng : « Lão ác tăng trong chùa này tôi chẳng đủ lo, chỉ có Hắc liên Hên là tay nghiêng đồng phi thường, lại thêm có một cây gươm báu thần thông, thiết gì người dám sánh, vì có ấy nó mới dọ ngang tung hoành, tôi và Huỳnh đại ca hằng để ý khử trừ, song còn kiêng cây gươm ấy nên chưa dám vọng động, bởi vậy cho nên chúng tôi phải giả tại ngo mật lập mà để cho nó mặc sức hung hăng. »

Tiểu thư nghe nói châu mày rồi hỏi rằng : « Nếu nói như vậy thì không ai trừ nổi tên giả đạo này mà trừ hại cho dân sao ? »

Lý vân Hành đáp rằng : « Huỳnh đại ca có nói Bạch quân có cây Bạch quang kiếm và bùa chú có thể chế phục

cây Hắc quang kiếm của lão ác lãng này nên đã có người sang Hương cảng tìm Bạch quân về đây, để có hiệp sức nhau mà trừ đũa dữ, song đến nay chưa thấy trở về, vậy Tiểu thơ hãy để tôi về sơn trại thương nghị lại với Huỳnh đại ca rồi đêm mai lối chừag này tôi sẽ đến đây thông tin lúc. »

Lý vân Hành nói vừa dứt tiếng, bỗng nghe có tiếng gõ cửa thì cả kinh, dợm nhảy lên trính mà ẩn mặt, Tiểu thơ lật đật cửa lại mà rằng : « Không sao đâu, người này là ân nhân của thiếp, lại cũng là người đồng nạn với nhau, đại vương có thể cùng người thương lượng mưu kế giải nạn. » Nói rồi bước lại mở cửa. Như Mai mới lộ mặt vào xem thấy Lý vân Hành đứng đó thì hải kinh thất sắc hỏi rằng : « Lý đại vương sao lại ở đây ? »

Tiểu thơ rước nói rằng : « Lý đại vương là vị cứu tinh của em đó, chỉ chờ nghỉ ngại chi cả. »

Như Mai ngó Lý vân Hành và hỏi rằng : « Đại vương thật quả có lòng ấy sao ? »

Lý vân Hành đáp : « Phải, miễn là người chớ nên tiết lộ cơ mưu thì thế nào ta cũng lĩnh xong. »

Tiểu thơ thấy Vân Hành còn nghi ngờ Như Mai, bèn thuật hết các việc Như Mai đã ra sức châu toàn mình và bày biểu thể thần cho mình thừa cơ thoát nạn, lại thuật cả tâm sự của Như Mai lập chí báo cừu chông cho Vân Hành nghe, chừng ấy Vân Hành mới biết Như Mai là gái thì khen phục chẳng cùng, bèn hỏi nàng rằng : « Nàng đã có chí báo phu cừu, sao chưa hạ thủ còn để lần lựa đến ngày nay ? »

Như Mai nói : « Vì lão ác tăng ấy quan phòng cẩn thận lắm, nên thiếp chưa có dịp mà ra tay. »

Lý vân Hành nói : « Cây gươm đen của lão để tại chỗ nào, nàng có thấy chẳng, nếu nàng trộm được cây gươm ấy thì ta chẳng còn sợ lão nữa. »

Như Mai nói : « Cây gươm ấy bao giờ cũng ở sau lưng Hắc lặc không rời, chớ chi em lấy được thì em đã giết lão lâu rồi có đâu còn đến ngày nay. »

Hồi thứ mười

Đòi mỹ-nữ, Hắc-liên-Hơn đánh Thái-hành-sơn

Lý vân Hành lại hỏi rằng : « Nàng lính thế nào mà giải cứu Tiểu thơ ? » Như Mai đáp : « Em nhất định nội đêm mai thì sẽ lên mở cửa đại môn cho Tiểu thơ thoát nạn. »

Lý vân Hành suy nghĩ một hồi rồi tỏ sắc hân hoan mà nói rằng : « Vậy thì hay lắm, để đêm mai tôi và Huỳnh đại ca đem lâu la xuống núp gần lối đây mà tiếp Tiểu thơ về trại, vậy nàng hãy quan tâm cẩn thận cho lắm. »

Như Mai nói : « Đại vương lính như vậy thiệt là lưỡng tiện, bây giờ xin đại vương hãy về núi cho sớm để cùng Huỳnh đại vương sắp đặt sẵn sàng, còn các việc trong chùa này để mặc thiếp liệu toan. »

Dặn dò rành rẽ, Lý vân Hành đứng dậy kiêu từ, Như Mai hỏi rằng : « Đại vương đi ngả nào mà vào đây được ? »

Vân Hành đáp : « Ta đi ngõ hậu, bây giờ cũng ra ngõ ấy. » Nói rồi chuyển theo trính, nhảy lên nóc nhà sắp ngồi lại kín đáo, rồi nhảy xuống đất, vượt qua khỏi ao sen, phóng khỏi hàng rào thì gặp đường mòn, bèn hồi hã trở về Thái hành sơn.

Đây nói về Huỳnh sơn Tông và Hồng đại Lực từ khi chia tay cùng Bạch giáp Lang, hai người về Thượng hải thăm viếng quê nhà ở đó được hai tháng, như nhớ đến lời ước hẹn với Bạch giáp Lang, nên hai người từ giả gia quyến hiệp nhau sang Hương cảng.

Trong hai tháng ở nhà, Sơn Tông có tìm đến Hà diệp lĩnh thăm Sơn Thạch và Lệ Hoa và cho bùa, vân vân...

Hai người đi đến Thái hành sơn, bỗng gặp lâu la đón đường trâu mồi lộ, hai anh em đánh chúng nó chạy tăn về núi báo với chủ trại là Lý vân Hành, người này cũng là tay anh hùng, vì buổi loạn ly nên phải ẩn dật nơi rừng thẳm núi cao, mượn nghề lục lâm mà chi độ hồ khẩu, ngày ấy nghe lâu

là về báo bèn xách đao, dần lâu la xuống núi, cùng Sơn Tông giao chiến hơn trăm hiệp, tài lực vẫn đồng không phân cao hạ.

Hồng đại Lực đứng thi chiến thấy Văn Hành đao pháp tinh thông biết cũng là một tay hào kiệt, ý muốn kết làm vầy cánh, bèn căn hai người ra rồi tỏ ý muốn kết làm huynh đệ, Lý văn Hành cũng trọng tài Sơn Tông nên mừng rỡ chịu liền, rồi thỉnh hai người lên sơn trại bày tiệc thết đãi và giao kết thề nguyện : Hồng đại Lực thứ nhất, Huỳnh sơn Tông thứ nhì, Lý văn Hành thứ ba đồng chiếm cứ Thái hành sơn chiêu binh mãi mã.

Ở đó được nửa tháng, Sơn Tông và Đại Lực dò biết Hắc liên Hồn đang ở tại Hắc quang tự hay nhiều hại thiên hạ, thì thương nghị với Lý văn Hành muốn hiệp nhau trừ hại cho lẽ dân, song còn sợ cây Hắc quang kiếm nên chưa dám cử sự.

Gần tiết Ngươn đán, Sơn Tông và Đại Lực nhớ lời ước hẹn với Bạch giáp Lang, bèn tỏ ý từ giã Lý văn Hành động có sang Hương cảng, trước là hội diện cùng anh em, sau sẽ với Bạch giáp Lang đến Thái hành sơn mà trừ Hắc liên Hồn.

Lý văn Hành hết sức cầm cọng song không được thì ý muốn bỏ núi mà đi theo, hai người thấy Lý văn Hành có tình quyến luyến như vậy, bèn thương nghị để Huỳnh sơn Tông ở lại sơn trại, trước là bầu bạn với Lý văn Hành, sau để dòm hành Hắc liên Hồn.

Từ khi Hồng đại Lực đi rồi thì Sơn Tông và Văn Hành thường xuống Hắc quang tự lần la làm quen lớn với Hắc liên Hồn động có thám thính thiệt hư.

Ngày ấy Lý văn Hành xuống Hắc quang tự đến nửa đêm mà chưa thấy về, Sơn Tông lấy làm nghi sợ vừa muốn điem lâu la xuống núi ngửa việc bắt trể, bỗng thấy lâu la vào báo rằng Lý đại vương đã về:

Sơn Tông bước ra cửa trại thấy Lý văn Hành xám xúi đi lên, mặt có sắc mặt, mình mẩy ướt đầm thì lấy làm lạ hỏi rằng : « Sao hiền đệ bữa nay về trễ như vậy, hơn có sao mình mẩy ướt đầm đến thế này ? »

Lý văn Hành nói : « Việc rất đông dài, hãy vào Tự nghĩa đường sẽ thương nghị. » Nói rồi chạy thẳng về phòng thay quần áo tũ tể rồi trở lại Tự nghĩa đường thì đã thấy Sơn Tông ngồi đợi, Văn Hành kéo ghế ngồi rồi rót một chén nước vừa thở vừa uống, xong rồi mới thuật các việc mình đã mục kích tại chùa cho Sơn Tông nghe.

Sơn Tông nghe nói lấy làm lạ mà rằng : « Lạ này, Bạch hiền đệ thuở nay ta chưa nghe nói có vợ, đây chắc là nhơn tình mà thôi. »

Văn Hành nói : « Chẳng luận tình nhơn hay là vợ thiết, dầu người quen biết với Bạch quân thì cũng là người một nhà với chúng ta, lẽ nào chẳng cứu sao? »

— Phải cứu chớ sao, song ngại nòi cây Hắc quang kiếm thần thông chẳng thấp mà Hắc liên Hồn cũng chẳng phải tay vừa, e về cộp không thành mà phải hư danh xấu tiếng chẳng? »

Lý văn Hành thuật cả mưu kế của mình đã âm hiệp với Như Mai và nói rằng : « Nhị ca nghĩ việc ấy ra thế nào? » Huỳnh sơn Tông nghe rõ thì mừng rỡ mà nói rằng : « Nếu có người nội ứng thì việc dễ như trở bàn tay, vậy chiều mai chúng ta sẽ điem lâu la xuống núp gần chùa mà chờ sẵn, miễn Như Mai đưa Tiểu thơ ra được khỏi cửa ngoài thì không còn lo sợ chi cả, song còn e một nỗi nếu lão ác tăng biết được Tiểu thơ ở tại núi này, chẳng lẽ lão nhịn thua, sao sao lão cũng đến đây gây rối, chừng ấy bọn ta làm sao mà đương cự cho nòi cây gươm kia? »

Lý văn Hành nói : « Phải, chúng ta đành rằng không phải tay đối thủ với lão, song thế chiến không được thì chúng ta cũng còn thế thủ, vì núi này rất hiểm trở mà lương phạm chúng ta còn dùng được ba tháng, chừng ấy có lẽ Tiểu la Thành cũng về đến rồi. »

Huỳnh sơn Tông khen rằng : « Hiền đệ quả là tay cao đoán, vậy chúng ta cứ theo kế ấy mà làm. »

Qua bữa sau mặt trời chen lặn, hai người bèn điếm một trâm lâu la rải rác xuống núi lên đến gần Hắc quang tự mà chờ sẵn đó.

Nơi Bá hoa nghe đêm hôm ấy, Thanh tiểu thư cùng Như Mai ngồi bàn luận chuyện trò đợi đến đầu canh ba, các sãi nhỏ quen lật ngủ sớm, nên đã ngáy pho pho, các sãi mồm ăn uống no say ngủ ngay tay sẩy cẳng. Còn lão yêu tăng kia cũng đang cỡi thuyền Bát nhã lên chốn Linh sơn hội yến cùng chư Phật.

Như Mai nghe bốn phía lặng trang biết cơ hội đã nên, bèn đứng dậy nói với Tiểu thư rằng: « Tiểu thư hãy ngồi chờ đây, để tôi đi dắt trù bà lại đây, rồi sẽ cùng đi với nhau. »

Tiểu thư nói: « Chị phải quan tâm cẩn thận cho lắm. »

Như Mai gặt đầu rồi bước thẳng ra phía sau, còn Tiểu thư ngồi ngó ra cửa lom lom, miệng lầm thầm khấn vái rằng: « Ưng ai tứ phương chư Phật hiền linh xin phù hộ cho nạn nữ được thoát khỏi nạn nghèo, ngày sau thiếp nguyện sùng tu Phật tự, tô bồi kim thân mà đáp đền công đức. »

Một chập sau, Như Mai dắt tay trù bà đến, hai người gặp nhau, bốn mắt chan hòa, song không dám khước lớn, sợ lộ quĩ chùa hay được. Như Mai bước ra sân trông bốn phía rồi trở vào nói rằng: « Cơ hội đã nên, phải giờ thoát nạn, đi và Tiểu thư hãy theo tôi. »

Trù bà và Tiểu thư y lời bước theo Như Mai mà chơn run lập cập, trống ngực đánh thùng thùng, mỗi một tiếng lá rụng cùng một tiếng hoa rơi là đủ làm cho cả ba người khiếp đảm, đi quanh lộn một hồi thì đến chùa chánh, phải đi dọc theo phượng trượng, chỗ ấy lại là nơi lão ác tăng nằm ngủ, dòm vào lỗ song thấy đèn leo lét. Như Mai nắm tay Tiểu thư ra dấu phải cẩn thận. Ba người nín thở nhón gót đi qua khỏi chỗ ghê gớm ấy thì đã đến cửa ngoài.

Như Mai lựa một cái chia khóa tra vào vặn một vòng thì cánh cửa mở ra, ba người đồng bước ra ngoài, thế là đã khỏi nơi hắc ám đó.

Như Mai hai tay bịn ngực đứng thờ một hơi mạnh rồi lại chấp tay niệm rằng : « Nam mô đại từ đại bi cứu khổ cứu nạn Quan thế âm bồ tát. Tiểu thơ đã thoát khỏi nơi hãm rỗng miệng sáu rồi đó, vậy thì cứ theo đường này mà đi tới một đôi thì sẽ gặp Lý đại vương đón tại đó, chừng ấy chẳng còn lo sợ chi nữa, thôi, chúc cho đi và Tiểu thơ đến sơn trại bình yên. »

Tiểu thơ nắm tay Như Mai khóc rằng : « Chị ôi, ơn cứu mạng sánh tay non biển, ngày nay em đã thoát nạn mà chị còn vui đập nơi chốn ao bùn biển khổ như vậy, lòng em lấy làm chua xót lắm, vậy thì chị cũng nên theo dõi cùng em đến sơn trại nấu nướng, chừng ấy em sẽ khấn cầu chư vị anh hùng báo cừu cho chị cũng được mà. »

Như Mai cũng rơi lệ mà rằng : « Tiểu thơ có lòng luyện ái mà tính việc đoàn tụ như vậy thì em cũng cảm ơn, song em đã có lời thề tự tay em giết cho được đũa cừu nhưn ấy mà nòng huyết ăn gan thì mới phỉ lòng căm tức của em, vậy chị chớ nên bận đến em mà diễn tri nơi đây, e lũ quỷ chùa hay kịp thì phải khó lòng, cái duyên hội hiệp ta hãy để lại kiếp lai sanh. » Nói rồi bước vào đóng cửa liền, Tiểu thơ đứng ngó theo chan hòa giọt lệ.

Trù bà khuyên rằng : « Nàng ấy quả là một trang tiết liệt, thân tuy vướng bụi mà lòng sạch như gương, nàng đã lập chí như vậy, Tiểu thơ cũng chớ nên ngăn cản, bây giờ chúng ta hãy dò lần bước được bước nào thì nhẹ nhàng lên một bước nấy. »

Tiểu thơ gạt lệ, lần bước theo trụ bà ra khỏi chùa một đôi, bèn dừng chơn lại đứng ngó mông bốn phía, xảy thấy trong bụi rậm nhẩy ra một người lùn thấp lưng giắt đoản đao xăm xăm bước đến, Tiểu thơ nhòa biết là Lý văn Hành thì trong lòng mới bớt sợ. Văn Hành dòm mặt Tiểu thơ rồi nói rằng : « À Tiểu thơ đã ra đây, còn Như Mai đâu không thấy? »

Tiểu thơ thuật việc Như Mai từ quyết không chịu lên sơn trại, v.v... Văn Hành nói : « Nàng ấy cò chi như vậy

cũng đang khen, vả lại nàng còn ở trong chùa này, thì ngày sau có lẽ chúng ta còn nhờ nàng làm việc hay. » Nói rồi bèn thò tay vào túi lấy ra một cái còi nhỏ (tu hít) thổi lên một tiếng thì thấy trong mấy lùm cây phía trước đều có tiếng còi thổi trả lời, kể thấy một bọn lâu la kéo dĩa, làm đầu một vị anh hùng, ấy là Huỳnh sơn Tông. Sơn Tông chỉ Tiểu thơ và hỏi Văn Hành rằng : « Tiểu thơ đây phải chăng ? » Lý Văn Hành đáp : « Phải đó. » Sơn Tông nói : « Vậy thì chúng ta về trại cho sớm. »

Đoạn nội bọn biệp nhau trở lại Thái hành sơn.

Nói qua khi Đào như Mai đưa thầy, tở Yến Ngọc ra khỏi chùa rồi, nàng bèn đóng cửa trở lại ngục Bá hoa ngồi cúi đầu suy nghĩ về cách thế trả lời với Hắc liên Hồn sau khi võ việc. Nàng nghĩ ngợi một hồi bỗng sanh ra một kế, bèn giả ý hờ hắt chạy lên phương trượng gõ cửa phòng Hắc liên Hồn và kêu rằng có việc cần cấp. Lão ác tăng nghe nói có việc cần cấp bèn từ tốc ngồi dậy cầm gươm nơi tay, mở cửa phòng bước ra ngó thấy Như Mai bèn hỏi rằng : « Tịnh Trì có việc chi mà gọi rằng cần cấp ? »

Như Mai giả ý sợ sệt thưa rằng : « Bạch Hòa thượng, không biết quân gian tể nào nó lên vào cứu thoát nàng mỹ nhor nơi ngục Bá hoa rồi. »

Liên Hồn nghe nói sững sốt, tức thì phát giận hét lên mắng rằng : « Người đã lãnh khuyên nàng ấy, sao lại để cho nó trốn được, người có đáng tội chưa ? »

Như Mai khóc lóc thưa rằng : « Xin Hòa thượng hãy xét lại cho tôi nhờ, vả chăng chùa này phía trước cách mấy lùm cây, phía sau có ao sâu và hàng rào rất cao, nàng ấy là phận đàn bà yếu đuối lẽ nào trốn tránh đi đâu cho khỏi, vì vậy nên tôi cũng chẳng quan phòng việc ấy cho lắm, đêm nay sau khi công phu rồi, tôi trở lại ngục thấy cửa cũng còn khóa y nguyên, tôi mở cửa vào thì thấy nàng ấy đau mả, tôi vội đèn tìm kiếm khắp nơi, chợt thấy trên mái nhà có một lỗ ngói trống, lại có dấu chơn trèo lên trính, tôi định chắc quân gian tể nào đã trộm mất nàng rồi nên lại đại lên đây báo tin. »

Liên Hôn nghe Như Mai nói như vậy thì không tin, bèn đánh đèn thẳng xuống ngục, thấy quả như các lời của Như Mai đã nói, bèn nghĩ rằng : « Quân gian tế này làm cách thế nào mà đem nàng đi được, dầu nó có sức mạnh bực nào cũng không lẽ công người mà nhảy lên nóc nhà cho được. » Nói rồi bèn bảo Như Mai đánh thức các sai dậy.

Khi bọn sai mồm chạy đến đủ mặt, Liên Hôn bèn chỉ lên ngôi trống và thuật việc vượt ngục, vân vân... Các sai nghe nói đều ngờ ngáo, kể bàn vầy người loạn khác lắng xằng. Liên Hôn nóng nảy hết văng, nhứt điện sai bọn sai nôi đèn đuốc, kể phía sau, người phía trước, rồi kiểm khắp nơi, thì thấy mấy gian cửa đầu đó còn y nguyên, khi đến ao sen thấy dấu chơn người lội xuống bèn báo với Liên Hôn, Liên Hôn chạy đến xem thấy quả có dấu giày lội xuống, bèn sai người lội qua phía bên kia mà xem, người ấy lội qua xem thấy dấu giày bước lên đi được ít bước thì mất dấu, bèn lội trở qua bạch lại.

Hắc liên Hôn nói rằng : « Quân gian tế này làm cách nào đem nàng ấy qua khỏi rào kia, ở ở hay là nó dùng thang dây chăng ? » Rồi dạy lại hỏi Như Mai rằng : « Vầy chớ bà già kia còn nơi hậu viện chăng ? »

Như Mai làm bộ chạy đi một hồi rồi trở lại thưa rằng : « Bà già ấy cũng đi đầu mất rồi nữa. »

Hắc liên Hôn ngó Như Mai và nạt rằng : « Bọn ấy không lẽ có cánh mà bay đi cho khỏi, đây chắc người thông đồng với quân gian mà làm nội ứng đây chớ gì ? »

Như Mai khóc mướt thưa rằng : « Tôi ở đây trọn mấy tháng nay, trừ ra mấy thầy trong chùa này thì tôi chưa hề được tiếp chuyện cùng ai cả, lẽ nào lại tố việc thông đồng, nay Hòa thượng nghi oan ức cho tôi như vậy thiệt là hết thương tôi rồi, thôi thôi, tôi còn sống làm chi. » Nói rồi xăm rầm muốn đập đầu vào cửa, Liên Hôn lật đật nắm tay kéo lại nói rằng : « Ấy là ta nói thử ý người đó thôi, người không có ý thông đồng thì thôi, tội gì mà tự tử. »

Hồi thứ mười một

Thẹn cả thua Vạn-Trí cầu Liên-Hôn.

Hắc liên Hôn ngồi chống tay suy nghĩ một hồi, bỗng nhớ lại một việc bên võ quán nói lớn rằng : « Thôi thôi, ta biết rồi. »

Các sãi xúm hỏi rằng : « Hòa thượng chủ ý ra thế nào ? »

Liên Hôn nói : « Việc này trừ bọn Thái hành sơn ra thì có ai vào đây mà làm nổi chuyện mạo hiểm này, ta nhớ lại hôm qua Lý văn Hành có nài nỉ xin cho diện kiến mỹ nhân, chắc hẳn thấy nàng ấy xinh đẹp nên sanh lòng quấy lên vào cướp ngục đây chớ gì. »

Các sãi vỗ tay khen rằng : « Hòa thượng đoán việc như thần, Lý văn Hành đã có sức mạnh, lại có tài nhảy cao, chắc là nó rồi chớ ai. »

Hắc liên Hôn nói : « Mai này ta sẽ đến Thái hành sơn mà tra gạn việc này, nếu quả thắng giặc lùn ấy dám sanh tâm như vậy thì nó sẽ coi ta. » Nói rồi hăm hăm xách gươm trở về phương trượng. Qua ngày sau trời vừa rạng sáng, Liên Hôn chọn hai chục sãi sức lực và có võ nghệ nài nịt khí giải hân bồi kéo đến Thái hành sơn.

Nhắc lại bọn Sơn Tông đêm ấy cứu được Thanh tiểu thơ về núi, Tiểu thơ quí lạy đền ơn cứu mạng, nhị vị anh hùng cáo lại mà rằng : « Xin Tiểu thơ chớ làm như vậy, anh em chúng tôi đã kết nguyện, việc này cũng như việc nhà, xin đừng nhọc lòng nghĩ đến việc ơn nghĩa. »

Tiểu thơ tỏ ý muốn cùng trừ bà đến Vạn an nương nấu, Huỳnh sơn Tông can rằng : « Từ đây đến Vạn an đường còn xa lắm, lúc này là lúc loạn ly, tứ phương đều có đạo tặc nhiều hại khách thương, Tiểu thơ là phận gái trong khi lộ hành tránh sao khỏi việc bất kỳ, nếu Tiểu thơ chẳng chề chốn này là nơi lục lâm thảo khấu, xin hãy ở lại đây nương nấu, chẳng nay thì mai Bạch hiền đệ cũng đến đây sum hiệp cùng nhau chẳng là lưỡng tiện hơn sao ? »

Trù bà nhớ việc Hắc quang tự cũng giết mình nên khuyên rằng : « Tiều thơ hãy nghe lời Huỳnh đại vương mà tạm ở nơi đây chờ Bạch quân đến sở tính, chờ đây đến Văn an còn phải mất nhiều ngày đường, mẹ cũng sợ phòng cơn binh cách này, không biết cháu của mẹ nó còn ở đó hay không, nếu nó đã đi lánh nạn rồi thì thầy tớ ta phải bỏ vợ không nơi dùm đậu. »

Tiều thơ thấy trừ bà cũng một ý như Huỳnh đại vương, nên nàng cũng thuận tình.

Sơn Tông bảo lâu la dọn dẹp chỗ ở cho trừ bà và Tiều thơ an nghỉ.

Sáng ngày Sơn Tông và Văn Hành đang ngồi nơi nhà Tạ nghĩa bàn luận thể thần cự địch cùng Hắc liên Hồn, bỗng thấy lâu la tuần núi vào báo rằng : « Có Nhơn Đức thiền sư đang ở dưới núi, xin mời nhị vị đại vương xuống đó nói chuyện. »

Sơn Tông nói với Văn Hành rằng : « Quã thật như lời anh đã nói, như lão ấy hiền thì chẳng đến, đến ắt chẳng hiền. » Nói rồi day lại hỏi lâu la rằng : « Người thấy lão đi một mình như thường khi, hay là có ai nữa chẳng ? »

Tên lâu la thưa rằng : « Hòa thượng đi với hai chục sãi vạm vỡ nai nịt hần hời, tùy thân khí giới coi bộ hăm hờ lắm. »

Lý văn Hành nói : « Va đi khiêu chiến đó đa, bây giờ đại ca tính nên xuống đó chẳng ? »

Huỳnh sơn Tông nói : « Va đã đến đây ta lẽ nào giấu mặt, nếu lánh đường đao kiếm sao gọi đứng anh hùng, vậy hiền đệ hãy lấy đạo linh phù của anh cho khi trước giắt vào mái tóc mà phòng việc phi đao, rồi cùng anh xuống núi coi va nói chuyện gì ? »

Lý văn Hành gật đầu rồi hỏi rằng : « Ta cũng nên đem lâu la theo nữa chứ ? »

Sơn Tông nói : « Va đem theo hai chục sãi, thì bọn ta cũng đem theo hai chục lâu la mà thôi. » Nói rồi truyền đánh

trống tự binh, lâu la các trại tự đến đủ mặt, Lý văn Hành chọn rút hai chục lên đồng tráng đồng nai nịt hăn hỏi dân ra trước trại.

Huỳnh sơn Tông dạy bọn lâu la thủ trại rằng : « Bọn người hãy dự bị cây gỗ và cung tên cho sẵn sàng, nếu anh em ta bại trận mà lão ấy rượt theo thì chúng bây phải lăn gỗ và loạn xạ xuống. »

Bọn lâu la đồng y lệnh chia nhau lo chuyên vận cây gỗ và mai phục cung tên.

Sơn Tông và Văn Hành nai nịt hăn hỏi, mỗi người cầm một cây đao dẫn lâu la xuống núi, lại dặn dò nếu Hòa thượng bại trận thì chờ đuổi theo.

Hắc liên Hồn đang đứng đợi chờ, bỗng thấy Sơn Tông và Văn Hành kéo lâu la xuống, bèn bước ra đứng giữa đường còn bọn sai dân ra sau lưng.

Huỳnh sơn Tông thủ lễ bái Liên Hồn một bái và hỏi giả lả rằng : « Chào Hòa thượng, xưa rày vắng mặt sang chơi, tôi lấy làm hoài vọng, nay thổ rãnh rang nên mới quá bước đến tộ trại, vậy xin mời lên núi sẽ cùng nhau đàm đạo. »

Hắc liên Hồn sẵn nét mặt xuống trả lời rằng : « Bồn tăng đến đây để hỏi thăm một việc lỗi thời, chẳng hay đại vương có ý gì mà đem lâu la theo đông đảo như vậy ? »

Lý văn Hành rước nói rằng : « Hòa thượng đem các sai theo thì chúng tôi cũng đem lâu la theo, hai bên cũng đều tùy thời thế mà làm, có lạ gì mà hỏi. »

Hắc liên Hồn ngó Văn Hành lờm lờm mà hỏi gần rằng : « Bồn tăng nghe đâu như nàng mỹ nương tại ngục Bá hoa đã mọc cánh mà bay lên sơn trại rồi phải chăng ? »

Lý văn Hành nói : « Nàng mỹ nương ấy không có mọc cánh, chỉ biết phép đằng vân mà thôi. »

Hắc liên Hồn thấy Văn Hành đáp trặc trở như vậy tức thì bừng bừng nổi giận, diêm mặt chàng mà nạt rằng : « Ta

cũng người thuở nay chưa hề xích mích, sao người lại trở lòng dám chiếm đoạt mỹ nhân của ta ? »

Sơn Tùng gượng cười và dùng lời nhỏ nhẹ nói rằng :
« Hòa thượng ôi, thuở nay Hòa thượng làm việc gì chúng tôi cũng không dám can dự, nay nàng này là vị hôn thê của người bạn thiết của tôi, xin Hòa thượng vị tình tôi mà phóng xá cho. »

Hắc liên Hôn nạt dọa rằng : « Nếu có việc như vậy, sao bọn người chẳng thương nghị với ta, để làm chuyện ám muội như vậy có phải là khinh rẻ ta chăng ? »

Sơn Tùng nói : « Chúng tôi cũng có chữ tâm như thế, song e Hòa thượng chấp nê chẳng chịu nạp lời, nên thà làm quấy trước, nay chịu lỗi sau, xin Hòa thượng cũng nên phì cười mà bỏ qua việc này thì chẳng mất niềm hòa hảo. »

Hắc liên Hôn nạt rằng : « Bọn người dám làm quấy trước, ta cũng biết rửa hờn sau, nay ta hỏi quyết một lời, bọn người chịu giao nàng ấy cho ta hay không thì nói phứt đi. »

Lý Văn Hành thấy Sơn Tùng hạ mình nhỏ nhẹ khuyên lơn, mà Liên Hôn cứ lên giọng xẵng tức thì nổi giận hét rằng : « Nàng ấy đã đi Hương cũng hồi hôm rồi, bây giờ người muốn tìm thì hãy qua đó mà tìm lấy. »

Hắc liên Hôn cả giận rút gươm hét lớn rằng : « Đồ tiểu khấu, trong thế người muốn thử gươm báu của ta à ? »

(Xem tiếp tập 7)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THU' XÃ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

SONG - QUANG

BƯU - KIEM

Lý Văn Hành nói : « Lão ác lãng, ai mà sợ cây gươm người chớ ta có sợ chỉ, người biết thử gươm, còn ta lại không biết thử đao sao ? »

Liên Hồn nghe nói xúc tâm că giận, múa gươm xốc tới chém Văn Hành một gươm, Văn Hành tránh khỏi rồi chém trả lại, đánh được năm mươi hiệp, Hắc liên Hồn liền bắm sợi chỉ thứ tư nơi cán gươm, tức thì nơi mũi gươm xông ra một đạo khói đen, rồi hơi múa giáp vòng lẹ như chong chóng, chỉ thấy hắc quang bao phủ chớ không thấy dạng người ; Lý Văn Hành bị hắc quang chói mắt, song nhờ đao pháp tuyệt diệu nên đứng một chỗ loạn đao che đỡ, Liên Hồn chém không được.

Sơn Tông thấy Văn Hành có bộ đỡ không có bộ đánh, sợ phải rủi ro, bèn múa đao nhảy vào trợ lực; bọn sai áp vào binh Hòa thượng, bọn lâu la cũng xông đến tiếp đại vương, hai bên đồng rống sức tranh đua, thật là quỷ chúa không nhường giặc núi.

Hắc liên Hồn một mình cự với Sơn Tông và Văn Hành đánh hơn trăm hiệp, càng thêm sức mạnh, cây gươm như phụng múa rồng bay, hai vị anh hùng tuy chưa mệt sức, song bị hắc quang chói mắt không dám đánh lâu, bèn rút thương chạy dài, bọn lâu la cũng đua theo bên gót, Hắc liên Hồn rượt theo hét lớn rằng : « Bọn người chạy đâu cho khỏi, hãy coi gươm báu lấy đầu. » Liền bắm sợi chỉ thứ bảy nơi cán gươm rồi cầm chỉ ngay đầu Văn Hành, liền thấy làn hắc quang bay theo văn vũ tròn đầu chàng, không ngờ trên đầu Văn Hành có bùa linh nên hắc quang bay trở lại, Liên

Hớn lại chỉ ngay Sơn Tông thì hắc quang cũng dọi lại như trước, Hắc liên Hớn lấy làm lạ không rõ tại sao mà hắc quang kiếm không lìa nghiêm, song cũng không bỏ cứ việc rượt theo quyết lên sơn trại cướp mỹ nữ như cho được.

Bọn Sơn Tông đã quen đường núi nên chạy riết qua khỏi mấy vòng cây gỗ rồi đứng lại ngó xuống thấy Hắc liên Hớn dẫn bọn sai rượt lên nữa chừng. Lý văn Hành kêu lớn rằng : « Bớ lũ trọc kia, bọn bây muốn lên núi này thì trước phải học phép đăng vàn đi đã. » Nói rồi truyền lâu la giắt dây lẩn gỗ xuống âm âm.

Hắc liên Hớn cả kinh la lớn rằng : « Các phụ hãy chạy cho mau kéo gỗ đè nhẹp ruột. » Nói rồi chạy sầy xuống núi, bọn sai cũng gióng theo, đến chơn núi thì gỗ cũng theo búa gót.

Bọn Sơn Tông đứng trên núi thấy bọn Liên Hớn đâm đầu chạy xuống như bay thì vỗ tay cả cười, đoạn truyền trỉ thêm cây gỗ lại cắt phiến cho lâu la canh giữ nghiêm nhất mà phòng Hắc liên Hớn lăm lăm.

Các việc xong rồi, anh em giải giáp nghĩ ngơi, chừng ấy Lý văn Hành mới le lưỡi lắc đầu nói rằng : « Nay tôi mới biết cây gươm ấy là lợi hại, còn Hắc liên Hớn quả nhiên thủ đoạn phi thường. »

Sơn Tông nói : « Liên Hớn học được nhiều miếng bí truyền của gia sư thúc, trừ Bạch giáp Lang ra thì không ai đối thủ, bây giờ chúng ta hãy nhẫn nhịn chờ chàng đến sẽ hay. »

Còn Hắc liên Hớn thấy bọn Sơn Tông đã dự bị đề phòng liệu thế khó lên núi, phải dẫn bọn sai về chùa.

Qua ngày sau lại đến khiêu chiến mà chưởi mắng đến điều (Thầy chùa cũng biết chưởi) mà bọn Sơn Tông cũng giả điếc, cứ việc ăn uống vui chơi không thêm xuống núi.

Hắc liên Hớn lấy làm tức tối, song cũng chẳng biết làm sao, lại phải trở về chùa buồn bực chẳng vui.

Qua ngày thứ ba, Hắc liên Hớn vừa muốn dẫn bọn sai lên Thái hành sơn khiêu chiến nữa, bỗng có tiểu lang vào

báo rằng : « Có quan Tổng binh ở Đẳng châu đến viếng. » Hắc liên Hôn vội vã bước ra nghinh tiếp, thấy Thanh vân Trí đi trước, lại có bốn tên quân khiêng lễ vật theo sau, Liên Hôn chấp tay làm lễ rước thẳng vào phương trượng trà nước xong xuôi, Hắc liên Hôn hỏi rằng : « Đại nhơn ở Đẳng châu đến tể am thăm bần tăng hay là có việc chi chăng ? »

Vân Trí đáp rằng : « Bốn quan đến đây trước là thăm lão sư, sau khẩn cầu một việc. » Nói rồi truyền quân khiêng lễ vật để trên ghế rồi vòng tay nói rằng : « Bốn quan rất cảm hận thẳng thất phu Huỳnh sơn Thạch, nó chiếm cứ Hà diệp lãnh mà đối đầu với bốn quan làm cho bốn quan mấy phen giao chinh đều bị thất bại cả, thiệt là nhục nhã với bọn đồng liêu, nay nghe được lão sư đang ở quí tự này, nên chẳng nài xa xuôi đến đây trước dâng chút lễ hèn, sau xin lão sư ra thần oai vì nước cứu dân, trừ khử thẳng nghịch ấy. »

Hắc liên Hôn thấy trên bàn lễ vật la liệt những ngọc ngà châu báu và vàng bạc rất nhiều thì có lòng mừng bèn nghĩ thầm rằng : « Ta ở đây bị bọn Thái hành sơn khi dễ, mà ta không phương rửa hận vì thế núi rất hiểm, âu là ta nhơn dịp này xuống Đẳng châu trợ chiến vài ngày cho khuấy bớt tâm lòng căm tức. Bọn Vân Hành thấy ta vắng mặt chắc cũng sơ sót trong việc quan phòng, chừng ấy ta lên về chùa sẽ thừa cơ lên núi ắt chúng nó chẳng kịp trở tay. » Nghĩ rồi đáp rằng : « Thằng súc sanh Huỳnh sơn Thạch nó là đồ đệ của bần tăng, từ nơi Khánh vân tự nó xúc phạm đến bần tăng rồi trốn mất, tôi cũng muốn tìm kiếm mà tru diệt đứn bội sư, song chưa có dịp rảnh, không dè nó lại khuấy rối trong địa phương của đại nhơn, nay đại nhơn đã có lòng sơ cầu đến, bần tăng đâu dám phụ tình, vậy đại nhơn hãy ở lại tể am ngồi nghỉ một đêm nay rồi mai sáng sẽ lên đường. »

Thanh vân Trí thấy Hắc liên Hôn chịu đi, thì trong lòng rất đẹp bèn từ việc cảm cộng mà rằng : « Thanh Đẳng châu là nơi yếu địa, nếu sơ sẩy thì tội bốn quan chẳng nhỏ,

vả lại lúc này bọn Hà điệp lãnh đương công kích luôn luôn, hống quan e quân sĩ bẽ trễ việc quan phòng, xin lão sư hãy tính việc lên đường cho kịp con nước, vì có thuyền chực sẵn lại mé sông. »

Hắc liên Hôn thấy Vạn Trí đã hết lời, bèn thâu cất lễ vật, kêu các sai phủ thác việc chùa, lại bảo Như Mai sắp đặt hành lý đặng đi cùng lão.

Như Mai có lòng mừng nghĩ thầm rằng : « Họa may là trời xui khiến có cơ hội cho ta báo cừu tiết hận đây chăng ? »

Sắp đặt an bài, nội bọn vẫy nhau xuống thuyền nhắm Đãng châu tách dặm.

Hồi thứ mười hai

Đến vô-dải, Hồng-dại-Lực gặp Giáp-Lang

Xe ngựa xôn xao, tàu bè xan xát, lầu đài cao chổi ngất, phố xá cắt dọc ngang, đèn điện sáng choang, chiếu rọi non sông màu cầm tú, áo quần loè loẹt, diêm tô võ trụ vẽ thanh kỳ.

Hương cảng thuộc về địa phận Trung Quốc, trước khi vẫn là một cái hải cảng to tát, nay thuộc quyền nhượng địa Hồng Mao, lại càng thêm náo nhiệt phần hoa, trong lúc Cách mạng và trào Thanh xung đột, khắp vùng trong nước Trung Hoa đều rối rắm lung tung, duy có nơi đây giữ phần trong lập nên nhơn dân được vô sự an nhàn, bởi vậy các nhà tư bản cùng những kẻ hào họ trong các lĩnh đều di cư đến đây mà lánh nạn đao binh.

Bạch giáp Lang từ khi thoát nạn nơi Đãng châu, từ ngày đêm dung ruổi, đội nguyệt mang sao, chẳng mấy ngày thì đến Hương cảng, chàng tìm được tiệm thuốc Tái sanh đường, gặp chú là Bạch xuân Thành đang đàm đầu hơi đỏ, chú cháu nhìn nhau mừng mừng tủi tủi, Bạch giáp Lang thuật việc Bạch thiên Kim đã thác tại Đãng châu, Xuân Thành nghe nói chỉ xiết thăm thương, giậm chơn than khóc. Người

chủ tiệm (em vợ của Xuân Thành) thấy tình cảnh hai chú cháu như vậy cũng động lòng, bèn kiểm lời khuyên và dọn cơm nước đãi đằng, Bạch giáp Lang nhơn khi vắng vẻ, bèn thuật việc mình đã trừ bọn Xích đầu đảng, lại giết cha con Trương tri huyện cho Xuân Thành nghe, ông cũng hả bót lòng cảm tức.

Ở đó được hai ngày, Bạch giáp Lang đi dạo khắp phố phường, đang nầy sang uể uoy, có ý kiếm Sơn Tông và Đại Lực, song không thấy tăm dạng chi cả thì trong lòng lấy làm buồn bực. Cách ít ngày sau nghe thiên hạ truyền ngôn rằng : « Tôn trung Sơn đã trở về nước, hiện đương khởi nghĩa tại Quảng đông, thỉnh thế lần nầy lại càng mạnh mẽ bội phần. » Bạch giáp Lang nghe tin ấy lấy làm nóng nảy, bèn nhứt định đến Quảng đông đầu quân ứng nghĩa.

Sáng hôm sau, Bạch giáp Lang dậy sớm thưa với Xuân Thành rằng : « Ngày nay thân chú đã được yên ổn khỏi lo ấm lạnh, còn phận cháu cha mẹ qua đời, chị em chết hết, một thân bơ vơ giữa trần ai, cháu chỉ quyết châu du khắp năm sông bốn biển mà quan sát phong tục nhơn tình, vậy nay cháu xin từ giã chú mà lên đường. »

Bạch xuân Thành rơi lụy mà rằng : « Cháu đã có chí hồ hải tứ phương như vậy chú đâu cần trở, song tình chú cháu mười năm xa cách, nay mới cùng nhau hội ngộ, cháu bao nỗi vội phân lìa. »

Người chủ tiệm cũng hết sức cảm cộng, song Bạch giáp Lang đã quyết định rồi nên Xuân Thành phải dọn tiệc tiễn hành. Một chén quan hà, ngàn câu trân trọng, trong cơn vĩnh biệt ai dễ cầm lòng.

Măn tiệc, Bạch giáp Lang từ giã lên đường, Bạch xuân Thành đưa ra khỏi cửa, ngó theo khuất dạng mới gật lộ trở vào.

Bạch giáp Lang vừa đi vừa suy nghĩ chắc có lẽ bọn Sơn Tông sớm nghe tin tức nên đã đến Quảng đông trước rồi. Đi mút một dây phố đến ngã ba đường, Bạch giáp Lang

nghe có hơi khó cỡ bèn ghé vào quán kêu một chén nước thăm giọng, chàng ngồi uống nước thấy một bọn khách thương ngồi bàn kế bên vừa ăn uống vừa thúc hỏi nhau rằng : « Hãy ăn uống cho mau đừng có đến võ đài xem thử coi bữa nay có ai lên tỷ thí với Thoại vân Trường chăng ? »

Nghe người khác nói : « Ôi, đâu có ai dám lên nữa mà đi cho mất công. »

Người kia lại nói : « Anh tưởng có một mình người ấy là giỏi hay sao, trong thiên hạ thiếu chi tay hào kiệt giang hồ, nếu gặp tay cao kỳ tỷ thí mà không được xem thì uổng biết chừng nào, vậy chúng ta hãy đến đó chơi, đâu có hay không cũng không hại gì. »

Bạch giáp Lang nghe ba chữ « Thoại vân Trường » thì giật mình vì đó là hiệu riêng của Hồng đại Lực, chàng bèn bước lại làm quen với bọn ấy mà hỏi thăm rằng : « Không biết võ đài ở tại phía nào các anh ? »

Mấy người ấy nghe giọng nói khác tiếng xứ mình, biết là khách viễn phương bèn đáp rằng : « Không xa, không xa, ở lại phía tây cách đây chừng một dặm mà thôi, chú em có muốn đi thì hãy uống cho mau đừng đi với bọn ta đây. »

Bạch giáp Lang nghĩ rằng : « Phải rồi, mấy ngày rày mình chưa đi qua phía ấy chắc là Hồng đại Lực cũng tìm mình không được, nên kiếm thế lập võ đài cho dễ gặp nhau đây chăng ? » Nghĩ rồi liền đáp rằng : « Chẳng nói giầu chi các anh, tôi có ý muốn lên võ đài tỷ thí đây, song không biết đường đến võ đài nên phải hỏi thăm. »

Mấy người ấy ngó Bạch giáp Lang sưng sốt rồi trở mặt nói rằng : « Chú em đừng có lấp lửng mà bỏ thây đa, rất đổi nhiều tay võ nghệ có danh trong xứ này còn chịu không nổi mấy hiệp phải té xuống đài đui đui, bộ lịch như chú em thì va gạt một tay cũng bay như tàu lá. »

Bạch giáp Lang nói rằng : « Tôi chẳng dám khoe tài, đến đó sẽ biết. »

Mấy người ấy thấy bộ Bạch giáp Lang quả quyết thì hỏi hỏi trả trả liền nước rồi nói rằng : « Vậy thì chú em cứ việc theo

chúng tôi đây. » Bạch giáp Lang cũng trả tiền rồi đi theo mấy người ấy.

Đến võ đài thấy thiên hạ rất đông, Bạch giáp Lang ngược mặt ngó lên thấy một người anh hùng ngồi trên ghế, bộ tịch mạnh mẽ, da mặt đỏ hồng quả là Hồng đại Lực thì cả mừng, muốn nhảy lên võ đài hội diện nhau, song cũng dằn lòng để coi Hồng đại Lực làm thế nào ?

Kẻ đó thấy Đại Lực bước ra ngó xung quanh bốn phía đài rồi hỏi lớn rằng : « Bữa nay có vị bằng hữu nào muốn lên đài duật quyền với Thoại văn Trường chăng ? » Hồi đôi ba lần mà không có một người nào nhảy lên. Đại Lực lại nói rằng : « Còn một ngày nay là ngày chót, ai có muốn thử sức thì xin mời ngay lên, kéo mai này tôi không còn ở đây nữa. » Nói vừa dứt tiếng, bỗng nghe dưới đài có người ứng thình lên rằng : « Có tôi đây. » Liền thấy một người thiếu niên, hình dung tuấn tú, răng trắng môi son, mày xanh lá liễu, gương mặt chữ điền, mặc đồ võ phục trắng, võ tay nhảy phóc lên đài nhẹ nhàng như hoa rơi lá rụng, thiên hạ bốn phía khen rùm.

Hồng đại Lực giựt mình ngó lại thấy Bạch giáp Lang thì lật đật chạy lại nắm tay mừng rỡ mà rằng : « Sao hiền đệ bây giờ mới đến, làm cho anh trông đợi mỏi mòn. »

Bạch giáp Lang đáp : « Vì lăm chuyện trở ngại, nên em phải trễ hẹn, vậy đại ca đến đây bao giờ, còn Huỳnh đại ca ở đâu không thấy ? »

Hồng đại Lực bước ra ngó xuống đài nói lớn rằng : « Xin lỗi cùng quý vị, bữa nay tôi mắc gặp anh em, nên không rảnh mà duật quyền cho quý vị xem, xin đình lại ngày mai. »

Khán giả ban đầu thấy Bạch giáp Lang nhảy lên đài đều có lòng mừng, tưởng có một cuộc tranh đấu, không dè hai người lại anh em với nhau, nên buồn ý lần lần giải tán.

Đoạn Hồng đại Lực cùng Bạch giáp Lang bước xuống đài kiếm nơi vắng vẻ mà đàm đạo với nhau.

Chừng ấy Đại Lực mới thuật chuyện kết nghĩa với bọn Thái hành sơn và biết được Hắc liên Hồn đang ở nơi Hắc quang tự, v . v . . .

Bạch giáp Lang nghe nói lấy làm ngạc nhiên, bèn hỏi rằng : « Hắc liên Hồn ở đó làm gì ? »

Hồng đại Lực nói : « Thì ba mươi đời thứ quỉ chùa ấy cứ dùng miếng cũ là giã mất Phật gạt người lành. Bọn anh chưa dám vọng động, là vì còn kiêng cây Hắc quang kiếm nên phải bịt mắt bưng tai mà đợi hiền độ đến sẽ hay. »

Bạch giáp Lang cũng thuật cả tâm sự của chàng cho Đại Lực nghe rồi hỏi rằng : « Đại ca có hay việc Quãng đông chăng ? »

— Có, có hay rồi, anh cũng lấy làm nóng nãy, nên tính nội ngày mai sẽ trở lại Thái hành sơn đặng có vầy nhau sang Quãng đông lập tức.

— Em đến đây đã ba ngày rày, tìm anh hết sức mà không gặp, chẳng ngờ anh lại ở góc này, vậy bây giờ anh hãy mau tắm gội rửa mặt để có lên đường cho sớm.

Hồng đại Lực nói : « Võ đài này của Chánh phủ lập ra cho hào kiệt anh hùng thử sức chớ không phải của anh lập, bây giờ anh chỉ có trở lại đó lấy hành lý là xong cả. »

Đoạn cả hai trở lại võ đài, Hồng đại Lực thu xếp hành lý xong xuôi, anh em tìm đến quán cơm ăn uống no say, lại dự bị lương thực rồi hỏi hã đi miết đêm ngày trở lại Thái hành sơn.

Nói về nơi Thái hành sơn, bọn Sơn Tông và Văn Hành cứ lo cổ thủ chờ đợi Bạch giáp Lang và Hồng đại Lực, ngày kia bọn thám tử về báo rằng : « Hắc liên Hồn đã đi Đàng châu rồi. »

Huỳnh sơn Tông cả kinh hỏi thám tử rằng : « Mi có biết Hắc liên Hồn sang Đàng châu vì tại lẽ nào chăng ? »

Tên thám tử thưa : « Tôi có độ tin rõ rằng : quan Tổng binh Đàng châu viện Hòa thượng sang trợ chiến đặng có dẹp bọn Hà điệp lãnh nào đó. »

Sơn Tông giậm chun nói rằng : « Ôi thôi, chắc là hai em ta khó nổi cự đương, e chúng nó khinh thường cây Hắc quang kiếm mà phải mang khổn. »

Lý vân Hành nói : « Huynh đại vương trước khi có thọ giáo với lão yêu tăng, lẽ nào lại không biết trước mà giữ gìn sao ? »

Sơn Tông đáp : « Tuy nó cũng đã biết cây gươm ấy là lợi hại, song chưa thấy lão ấy dùng khi nào cả, cũng như chúng ta hôm nọ có thấy mới là biết được, thiệt lòng anh lo sợ khôn cùng, bây giờ Bạch giáp Lang chưa đến, thiệt khó nổi liệu toan. »

Nhị vị anh hùng đang ba lo bảy liệu, bỗng thấy lâu la vào báo rằng : « Hồng đại vương đã về đến, lại có một người thiếu niên mặc võ phục trắng theo sau. »

Sơn Tông nghe báo vỗ tay reo mừng mà rằng : « May lắm, may lắm, cứu tinh đã đến rồi. » Bên cung Vân Hành bước ra nghinh tiếp Hồng đại Lục và Bạch giáp Lang thẳng vào nhà Tụ nghĩa.

Huynh sơn Tông nói rằng : « Bạch hiền đệ đến đây may lắm, nếu chẳng vậy Hà điệp lãnh phải lâm nguy. »

Bạch giáp Lang hỏi : « Sao mà lại có việc nguy ? »

Sơn Tông thuật việc từ lúc cứu nạn Thanh tiểu thơ cho đến khi bại trận rồi nói rằng : « Nay Hắc liên Hồn thọ lãnh lễ vật của Thanh vạn Trí đến Đàng châu trợ chiến quyết hơn thua cùng Sơn Thạch, anh e cho bọn nó phải nguy to. »

Bạch giáp Lang nghe nói việc Tiểu thơ thì cả kinh mà rằng : « Tiểu thơ làm sao lại lạc bước đến đây, bây giờ nàng còn ở tại trại chăng ? »

Lý vân Hành nói : « Tiểu thơ thiệt là nên trang liệt nữ, đáng mặt thuyền quyền, lâm nghịch cảnh chẳng sờn lòng, thấy gươm đao không đổi chí, thật là xứng vợ của Tiểu la Thành, vậy Bạch huynh hãy ra trại sau thăm nàng một chút cho nàng bớt đợi trông và hãy hỏi nàng cho tường quyen cơ

Bạch giáp Lang gặt đầu rồi hỏi Sơn Tông rằng : « Bây giờ anh tính thế nào giải nguy cho Hà điệp lãnh ? »

Sơn Tông nói : « Vậy chúng ta hãy bỏ núi này tức tốc đến Đãng châu đang giúp hiền đệ, trước trừ Hắc liên Hôn, sau chúng ta đoạt phứt Đãng châu mà làm lễ tấn công. »

Bạch giáp Lang nói : « Hay lắm, hay lắm, bọn đồng chí của mình đã lấy được Quảng đông mà bọn ta không đoạt được cái thành nhỏ này chẳng là dở lắm. »

Các vị anh hùng nghe nói đều tỏ ý háng hái quyết lòng rá sức lập công.

Đoạn cả bảy liệc rượu ăn uống vui cười cho đến xế chiều mới mãn.

Huỳnh sơn Tông một phía truyền lân la dự bị hai chực chiếc thuyền lớn cho sẵn, một phía truyền lom góp các đồ lễ nhuyển trong trại bỏ lại từ bỏ, lại truyền dự bị lương thực cho lúc dụng, các việc xong rồi, Sơn Tông nói với chúng anh hùng rằng : « Ngày mai chúng ta nhơn dịp xuất kỳ bất ý đến Hắc quang tự mà tru diệt cho sạch lũ ác tăng và thiêu hủy chùa chiền cho tuyệt đường về của Hắc liên Hôn. »

Cả bọn đồng khen hay, đêm ấy lại sơn trại, bọn lân la hội lãng xăng, tốp thì lo lom góp tài vật, tốp lo cụ bị lương thực đồng chuyên vận ra mé sông đem xuống thuyền cả thảy.

Còn Bạch giáp Lang ra hậu trại gặp Tiểu thơ, đôi đôi nhìn nhau, chơn chứa giọng châu, cảm tình lai láng, Tiểu thơ thuật việc năng sự lệnh cha mà phải toan lánh mặt với trư bà, hỏi nạn này đến nạn kia, nào bọn cướp núi, nào bọn quỉ chùa, gian nan nhiều nỗi, thuật đến đoạn nào nước mắt tuôn theo đoạn này.

Bạch giáp Lang an ủi rằng : « Tiểu thơ vì tội mà phải trăm cay ngàn đắng, ơn kia ắt sẽ nọ sau này tôi ráng lo báo đáp cho phu. »

Tiểu thơ nghe nói mặt ửng sắc thẹn, cúi mặt giây lâu rồi nói rằng : « Bây giờ chàng lâm ở đây sao ? »

Bạch giáp Lang thuật việc sẽ cùng chư vị anh hùng đến
Đằng châu v.v.

Tiểu thơ nghe nói sắc mặt dầu dầu, đôi tròng lụy ứa,

Bạch giáp Lang cầm tay Tiểu thơ mà hỏi rằng : « Đòi ta
đã chịu muôn nỗi nhọc nhằn, nay gặp nhau đây Tiểu thơ cũng
nên gương gáo làm vui mới phải, có sao tâm tã giọt hồng ? »

Tiểu thơ than rằng : « Lang quân và chư vị anh hùng làm
điều nghĩa vụ, đáng lẽ thiếp phải kính phục, song ngại nỗi
cha già đang trấn thủ Đằng châu, cùng chư vị anh hùng đòi
bên đã ra người cừu địch, đao thương là vật vô tình, nếu cha
thiếp có bề gì thì cái tội thất hiếu thiếp đâu tránh đâu cho
khỏi. » Tiểu thơ nói đến đó lại khóc òa.

Bạch giáp Lang kiểm lời khuyên giải rằng : « Tiểu thơ
hãy nên yếm lụy, chớ quá lo về việc hiếu tình, tôi xin hứa
một lời, ví dầu thành đồ vạc xiêu, tôi cũng liệu thế mà châu
toàn đầu bạc cho. »

Tiểu thơ nghe nói thì tỏ ý mừng rỡ bèn sụp lạy mà rằng :
« Nếu lang quân làm được như vậy thì thiếp có kết cỏ ngậm
vành cũng chưa đáp đền ơn trong muôn một. »

Bạch giáp Lang tuy hứa với Tiểu thơ như vậy, song nhớ
đến cừu địch thì lại bứt rứt xoắn xang, song cũng gương gáo
đỡ Tiểu thơ dậy, câu chuyện ân tình nửa đêm thì mãn, đôi
đàng giữ lỗ, tuy giao mặt mà vẫn riêng phòng, thiệt là :

Những điều nguyệt nọ hoa kia,

Ngoài ra ai lại tiếc gì với ai.

Qua ngày sau, các việc an bài, nội bọn đồng bão hộ
Tiểu thơ và trừ bà đề huề xuống núi, thẳng đến mé sông,
thấy thuyền đang sắm sửa lều buồm. An trí Tiểu thơ xong
rồi, chúng anh hùng dần dần la đến Hắc quang tự phá cửa
chùa xông vào, bọn sai cừu địch sao cho lại với một bầy cọp
đang hăng nên phải bó tay chịu chết.

Trừ tuyệt bọn quỷ chùa rồi, chúng anh hùng truyền lâu la
lục soát đoạt thủ cả tài vật Hắc liên Hồn tích trữ bấy lâu nay

được hai cương lớn, rồi lại nối lửa thiêu hủy cả chùa chiền; thế là cái ổ hang của Hắc liên Hồn nay đã thành đồng tro tàn mà cũng là khép bớt được một cánh cửa đoạn trường của bọn hồng nhan bạc mạng.

Đoạn nội bọn truyền lâu la chuyển vận tài vật xuống thuyền kéo neo lìa bến.

Thuận nước êm dầm thuyền lướt sóng,
Gió xuôi buồm nhẹ thăng lèo mây.

Hồi thứ mười ba

Hay tin dữ, Huỳnh-sơn-Thạch phá thành

Nhắc lại khi Bạch giáp Lang nửa đêm lên bờ sơn trại Hà diệp lãnh mà lãnh mình, Huỳnh sơn Thạch tra gan rõ nguyên do, bèn rầy trách Lệ Hoa rồi trở về Tự nghĩa đường sai mười tên lâu la xuống Đãng châu thám thính.

Bọn ấy xuống đến Đãng châu thì hay được Bạch giáp Lang đã vào thành rồi, bèn chia nhau ra các cửa dò thám, mãi đến chiều tối đóng cửa thành mà chưa thấy Bạch giáp Lang trở ra, bọn ấy đang lóng nhóng bàn tính cùng nhau tìm cách thế vào thành dò thám, bỗng thấy một tên quân mãn gát trong thành bước ra, bọn lâu la có một đũa lanh lợi dặn anh em đứng đó chờ rồi nom theo, nghe tên quân ấy vừa đi vừa nói lầm bầm rằng : « Thiệt là khổ nạn cho cái thân quân lính này quá, một ngày làm việc hết mười giờ mà lương bổng không có mấy đồng, tháng nào cũng hụt xài, vợ rách con đói, hôm nay nhậu thêm rượu đã mồn hơi, nay nhờ anh cai Sáu cho mượn ít chỉ bạc đây, vậy thì mình cũng nên nhón ra chút ít lại quán nhậu vài chén chơi, còn bao nhiêu mua gạo cũng được, lần hồi tới đầu hay đó, vả lại chẳng nay thì mai mình cũng phải ra trận mạc, cái mạng chẳng bằng con kiến, chết sống trong nháy mắt hơi nào mà nhậu thêm. » Vừa nói vừa xăm xăm đi thẳng lại quán rượu bước vào ngồi lại ghế,

bão chủ quán đem ra một nhạo rượu rồi rót ra nhâm nhi ly này sang ly nọ.

Tên lâu la cũng bước vào ngồi kế một bên đó, kêu một bầu rượu thiệt ngon và xào một đĩa thịt sốt, rồi ngồi chễm chệ ăn uống coi rất ngon lành.

Cậu Bểp thấy lâu la uống rượu ngon, ăn thịt sốt bay hơi nồng nực, thì rất thêm thưởng, ý cũng muốn kêu một đĩa thịt như tên lâu la kia, song lại sợ hết tiền mua gạo, nên ngồi uống rượu khan mà con mắt mỗi chốc lại ngó cái bầu rượu của tên lâu la, thấy màu rượu trong suốt, bọt rót vung chùng, dòm lại nhạo rượu mình thì nước đục ngầu mà lại hơi có cặn thì sắc mặt có vẻ buồn dường như cậu ta so sánh đời mà than thân trách phận.

Tên lâu la xem chừng cũng biết ý cậu kia, nên uống sơ vài chén rồi ra giọng nhà quê ngó qua hỏi rằng : « Xin lỗi cậu Bểp, không biết giờ này cửa thành đóng chưa a cậu ? »

Cậu Bểp nghe hỏi đoán ngay là bợm nhà quê bèn đáp rằng : « Cửa thành đâu mà còn mở đến chừng này lặn, đã đóng hồi mặt trời lặn kia chớ. »

Tên lâu la làm bộ thờ ơ mà rằng : « Khổ dữ a, biết liệu làm sao bây giờ ? »

Cậu Bểp bắt trớn hỏi rằng : « Chẳng hay anh có việc gì mà muốn vào thành chừng này ? »

Tên lâu la nói : « Tôi có một người em bạn đã đến đây hồi sớm mai, hẹn tôi chiều này vào thành kiếm nó, song mắc người bà con ở xóm bên kia sông cầm còng mà hóa ra trề nãi như vậy, bây giờ muốn trở lại làm sao mà kêu đồ cho được. »

— Em của anh có bà con với ai trong thành ?

— Không có bà con với ai hết, song nghe nó nói với tôi rằng hôm nọ quan lớn có mời nó.

Cậu Bểp rót một chén rượu uống cạn, dòm lại cái nhạo đã sạch trớn, cậu ta vẫn một điệu thuốc ngồi hút phì phà mà

mắt chằm chằm ngó bầu rượu của tên lâu la, tên lâu la thấy vậy bèn mời rằng : « Xin lỗi cậu, nội đây có một mình tôi với cậu, mà ngồi cách hai bàn uống rượu không mấy vui, vậy nếu cậu chưa vội về thì tôi xin mời cậu hãy bước qua đây uống thêm ít chén nói chuyện chơi, tôi bây giờ đã lỡ với, chắc thế phải ở trọ tại quán này một đêm nay rồi mai sẽ vào thành. »

Cậu Bếp nghe mời khoái ý, vẻ mừng lộ ra trên mặt chẳng chút giấu giếm, kéo ghế ngồi xê lại đầu mặt với tên lâu la và chồm chồm cười rằng : « Cảm ơn anh có lòng tốt, nhà tôi cũng ở gần đây, đêm nay tôi khỏi phiên canh và đã gặt một ngày nay rồi, tôi lại có lán thức khuya nữa, ước chừng hầu chuyện chơi với anh đến chừng nào cũng được. »

Tên lâu la bèn chủ quán đem thêm một cái chén nữa và hối dọn đồ ăn, rồi rót rượu khuyến mời, cậu Bếp gặp rượu ngon rất khoái khẩu nên mời chén nào cậu chén nấy.

Cậu Bếp uống luôn mấy chén lớn coi bộ đã xoàng xoàng, gương mặt đỏ như hoa vông, nói chuyện càng ngày càng lớn tiếng ; nào vợ con, nào gia đạo, nào công việc làm ăn của cậu ra thế nào đều ứng theo thần men mà tuôn ra theo mấy chén rượu.

Tên lâu la thấy đã nên cơ hội, bèn lần lần hỏi đến việc binh cơ, cậu Bếp cũng vui lòng chỉ vẽ, tên lâu la thấy đề lại hỏi phăng đến việc Bạch giáp Lang, song cũng sợ phòng cậu Bếp còn đoán ra được mình là tay thám tử nên gặng đầu hỏi rằng : « Thừa cậu, chẳng biết em tôi vào thành hồi sớm mai cậu có gặp nó chẳng ? »

Cậu Bếp gật gù đáp rằng : « Trong thành thiên hạ ra vô như hội, tôi đâu được biết em của anh là ai. »

— Em tôi nó nói vào ra mắt quan lớn, tưởng cậu gặt trong dinh một ngày nay chắc có lẽ cũng gặp nó chứ ? »

Cậu Bếp ngập ngừng một phút rồi hỏi rằng : « Em của anh tên gì, cách ăn mặc thế nào và diện mạo làm sao, tuổi tác

chưng bao lớn, đầu anh nói cho kỹ đừng tôi nhớ phổng lại coi ? »

Tên lâu la nói : « Nó chừng mười chín tuổi, vóc vạc ốm, đồng đồng cao, mặt trắng, bận y phục trắng, tên là Bạch giáp Lang. »

Cậu Bếp đáp sặt sừ rằng : « À, à, Bạch giáp Lang hả, có, có chớ lẽ nào không. » Nói đến đó rồi nín thình, lại xem có ý ын năn sự mình đã nói.

Tên lâu la rót một chén rượu đầy trao cho cậu Bếp và nói rằng : « Này cậu uống đi, cứ việc uống chơi mà, à chẳng hay em tôi bây giờ nó nghĩ tại dinh phải không cậu, chắc quan lớn cũng cho nó ăn cơm chớ ? »

Cậu Bếp uống rốc chén rượu, rồi ngó tên lâu la mà lắc đầu dường như ý ын năn muốn nói, ын năn không.

Tên lâu la biết ý ngồi xê lại gần nói nhỏ rằng : « Tại đây có một mình cậu với tôi mà thôi, có việc chi cậu nói thiệt cho nghe, có ai nghe lóng đầu mà phồng sọ. »

Cậu Bếp mắt ngó láo liên ngoài cửa một hồi rồi dáy lại dòm thấy tên chủ quán đang ngồi tại tử tiền bỗ loán nghe lặc cắc, mới kè miệng nói nhỏ với tên lâu la rằng : « Này anh, thiệt tôi cảm ơn anh tử tế quá nên không lẽ giấu diếm được, chớ tôi mà nói thật cho anh nghe đây cũng như đáp ơn cho anh vậy. Anh ôi, chàng Bạch giáp Lang hồi sớm mai vào dinh ra mặt quan lớn, tôi thấy ban đầu được tiếp đãi tử tế lắm, đến trưa không biết có chi mà quan lớn lại truyền trói mèo chàng lại bỏ vào ngục tử tù, định mai này thì trảm quyết tại hậu dinh, lại cấm ngặt không cho lâu lâu phong thình ra ngoài, tôi thấy anh tử tế quá nên lên nói cho anh biết mà giữ mình, vậy xin anh đừng có hở môi cho ai biết mà tội nghiệp tôi nghe anh. »

Tên lâu la nghe nói cả kính, song cũng gượng đáp rằng : « Cảm ơn cậu có lòng mách bảo, tôi lẽ nào dĩ lậu hay sao, vậy cậu hãy nhậu thêm ít chén chơi, rượu còn huyền thiên đây mà, bẻ uao mình cũng phải trả nguyên bầu rượu vậy. »

Cậu Bểp cầm bầu rượu rót nữa, trong ngoài đầy tràn mà không hay, nống thêm một chén nữa thì ngồi gục đầu trên ghế ạo ưc muốn nữa.

Tên lâu la lúc lắc kêu, song cậu không thêm trả lời nữa, hèn bảo chủ quán hãy dọn đồ trên bàn rồi tính hết coi bao nhiêu.

Chủ quán buông bàn toán, bước lại ghế chông sắp đĩa chén lại, tính lằng xằng một hồi rồi bưng đi dọn dẹp.

Tên lâu la làm bộ bước ra ngoài tiểu giải, lại thừa cơ tên chủ quán mắc lui cui dọn dẹp, anh ta cắt một mạch đến cửa thành, thấy anh em còn đứng đợi bèn thuật việc mình đã đo thám tại quán rượu.

Bọn kia nghe nói cũng bắt tức cười, bèn rửa tên họ rằng : « Anh quỉ này làm việc bút túi chẳng dễ chút nhưn tình, đây rồi mặc sức cho lão chủ quán kia móc họng với cậu thần men họ. »

Tên lâu la họ cười rằng : « Đả ăn cướp còn nhưn tình giống gì, vả lại tôi đi đây lưng túi mà muốn làm mặt bánh sao đặng, vậy bây giờ chúng ta hãy mau trở về sơn trại đặng báo tin này cho đại vương hay sớm, hầu có lo mưu kế mà cứu Nhị đại vương. »

Bọn kia khen phải, đoạn vầy nhau bươn bả trở về Hạc điệp lạch.

Huyện sơn Thạch được hung tin ấy chỉ xiết nỗi kinh hoàng, bèn tức thì nổi trống tụ binh lại, cho kêu Lê Hoa đến Tụ nghĩa đường mà thuật hung tin của Bạch giáp Lang cho nàng nghe.

Lê Hoa nghe nói ghen ngào quên cả tình riêng của mình, bèn vọt nói rằng : « Trời ôi, Bạch công tử mà có bề nào chắc là em phải chết, anh ôi, anh hãy liệu phương thế nào mà cứu chàng kéo lợi nghiệp một đấng anh hùng tuổi trẻ đầu xanh. » Nói rồi đứng khóc nức nở.

(Xem tiếp tập 8)

SONG - QUANG BƯU - KIEM

Sơn Thạch thấy bộ tịch Lệ Hoa như vậy, biết em mình năng tình cùng Bạch giúp Lang rồi, bèn nói rằng : « Việc này rất gấp, bây giờ còn có một thể phải kéo róc lâu la xuống phía thành Đãng châu vào giải cứu mới được, nếu chậm trễ thì tánh mạng Bạch hiền đệ không còn. »

Lệ Hoa nói : « Em cũng quyết đi theo giúp sức với anh. »

Sơn Thạch thấy tay Lệ Hoa còn băng bó thì cần rằng : « Tay em còn đau đi thế nào được. »

Lệ Hoa nói : « Không sao, chỉ trầy da thôi, em cứ động song kiếm như thường. »

Sơn Thạch nói : « Vậy thì em hãy sửa soạn đi. »

Nói rồi bèn điếm lâu la để lại một phần giữ trại, còn bao nhiêu kéo róc xuống Đãng châu, rộ rộ rần rần, bóng sinh rợp trời, tiếng loa dậy đất, làm cho bá tánh hoảng hồn bỏ cửa bỏ nhà, cũng con dắt vợ, tuồng bị lột bờ tìm đường lánh nạn.

Nói qua Thanh vân Trí lập mưu quyết bắt Bạch giúp Lang mà tận sát cho tuyệt hậu hoạn, nên sau khi Bạch giúp Lang uống lầm rượu mê, bất tỉnh như người chết, lão ta truyền quân giam lại ngục tối chờ tỉnh lại thì chém liền.

Đêm ấy lão ta về phòng trầm trồ nhắm nhía gương báu và sách linh, trong lòng lấy làm khoái ý, kể rằng từ đây mình sẽ trở nên tay vô địch anh hùng.

Không ngờ ngủ một giấc, tỉnh dậy thấy gương và sách trên đầu nằm không cánh mà bay, dòm lại cửa phòng mở hoác, Thanh vân Trí biết là bị kẻ gian như lấy trộm, trong

lòng lấy làm tức giận vừa muốn tra xét quân canh, bỗng thấy thủ ngục quan vào báo rằng: « Bạch giáp Lang đã vượt ngục. » Lão ta lại thêm ngờ ngẩn, kể thị nữ vào thưa rằng: « Tiêu thơ với Trù bà mở cửa vườn mà trốn mất rồi. »

Vạn Trí đấm ngực hét lớn rằng: « Thôi rồi, con khốn nạn ấy nó đã tư hôn với thằng tiểu tử kia, lên trộm gương sách rồi dắt nhau đi trốn đây rồi. » Nói vừa dứt lời, bỗng nghe ngoài thành pháo nổ vang rền, quân reo tởm, Vạn Trí ~~cả~~ kinh thất sắc không hiểu chuyện chi, kể thấy quân vào báo rằng: « Thần võ đại vương đem lão la xuống khiêu chiến, bảo lão gia phải giao Bạch giáp Lang cho nó, bằng không nó quyết phá thành. »

Vạn Trí không dè bọn Hà điệp lãnh đến đánh thành lĩnh, trong lòng rất rộn ràng, lật đật truyền quân bề thành cho chặt rồi nài nịt hãn hoi dẫn tám viên phó tướng ra thành đối địch.

Anh em Sơn Thạch đang đứng điệu võ giương oai, bỗng nghe một tiếng pháo nổ, cửa thành mở hoác. Thanh vạn Trí kéo binh ra, hai bên có bốn viên phó tướng đại tày.

Thanh vạn Trí hươi đao chỉ Huỳnh sơn Thạch mà mắng rằng: « Loài cường đạo, ta đã dung cho người ở yên một cõi Hà điệp lĩnh, còn chưa vừa lòng hay sao, nay lại muốn đến đây phá thành, thật là khi ta thái quá. »

Sơn Thạch cũng mắng rằng: « Bớ lão thất phu kia, người đường đường một vị anh hùng, sao lại học thói trẻ ranh lập mưu bắt Bạch giáp Lang là người vô tội, lại muốn giết đi là duyên cớ gì, nay anh em ta đến đây, nếu người thức thời vụ thì phải giao Bạch giáp Lang lại cho ta, bằng nói nửa tiếng rằng không thì cái đầu bạc của người phải tuôn máu đỏ. »

Thanh vạn Trí cả giận hươi đao ráng sức xốc tới chém Sơn Thạch một đao, Sơn Thạch cầm giáo gạt ngang rồi đâm lại, tám viên phó tướng hè nhau xông vào trợ lực, Lệ Hoa cũng loan song kiếm lướt đến tiếp anh. Sơn

Thạch đánh cùng tám viên phó tướng, còn Lê Hoa xích một với lão già, đánh được năm hiệp, Sơn Thạch ra miếng chém một tên phó tướng bay đầu, bấy tên kia cả giận ráng sức phủ vây quyết lòng rửa hận, Sơn Thạch chẳng chút núng nao, một cây giáo tả xông hữu đột, che trên đỡ dưới ngọn gió thổi chẳng qua.

Còn Vạn Trí đánh với Lê Hoa trên mười hiệp, bởi Lê Hoa thạo lắm thế hay, nên chém lão già đỡ không muốn kịp, ráng chịu được năm hiệp nữa thì trán đổ mồ hôi, tay chơu mỗi rúng, nhắm thế không xong, bèn rút đao chạy dài, Lê Hoa đuổi theo không kịp, bèn trở lại tiếp chiến với anh, thấy bọn phó tướng đang liều mạng phủ vây Sơn Thạch, Lê Hoa bèn xông vào xuất kỳ bất ý chém ngã thêm một người, bọn ấy cả kinh chưa kịp trở tay thì Huỳnh sơn Thạch đâm nhào một người nữa, còn lại năm người không dám đánh, bèn học theo lão tướng cho xong, chạy miết vào thành truyền quân bế cửa lại và dự bị cây đá cung tên mà phòng việc hãm thành.

Anh em Sơn Thạch đuổi theo không kịp, bèn chia lâu la vây phủ các cửa thành mắng nhiếc, đến điều mà Vạn Trí cũng chẳng dám ra.

Hai anh em lấy làm nóng nảy e nó làm hại Bạch giáp Lang, nên truyền ra sức công thành, đánh phá ngày đêm, làm cho bốn cửa thành rung động, Thanh vạn Trí ngồi đứng chẳng yên, lúng thế phải sai một tên quân lên mặt thành nói với Huỳnh sơn Thạch rằng : « Bạch giáp Lang đã vượt ngục rồi. » Song anh em Sơn Thạch cũng chẳng tin, cứ việc đốc quân công phá.

Thanh vạn Trí không biết làm thế nào mà lui bọn Hà Miệp lãnh nên buồn bực cả ngày, chợt nhớ lại lúc trước có nghe tin Hắc liên Hồn đang ở tại Hắc quang tự thì trong lòng cả mừng, bèn dẫn dò phó tướng cố thủ thành trì cho nghiêm nhặt, còn lão ta giả dạng thường dân cùng bốn tên quân lên ra cửa hậu ngồi thuyền đến am cầu thiền sư giải cứu.

Hồi thứ mười bốn

Gặp tình cờ, Bạch-giáp Lang giải cứu

Hoành sơn Thạch và Lệ Hoa thay phiên nhau phá thành luôn cả tháng, song thành Đãng châu rất kiên cố nên chưa hạ nổi.

Ngày kia anh em đang dốc sức cho bọn lâu la công phá, bỗng nghe trong thành phát pháo, cửa mở rộng, Sơn Thạch biết có người ra trận, bên cùng Lệ Hoa lui lại một lần tên đứng chờ, thấy Vạn Tri và mấy viên phó tướng đi trước, lại có một lão thầy chùa cầm gươm theo sau, Sơn Thạch xem rõ là Hắc liên Hồn thì cả kinh, ngó Lệ Hoa mà nói rằng : « Lão thầy ấy theo phe Thanh vạn Tri ra trận ắt là có việc chẳng lành, em mau lấy bùa hộ thân của đại ca cho khi trước giắt trên đầu mà phòng cây gươm dữ. »

Lệ Hoa y lời, kể thấy Hắc liên Hồn bước tới, Sơn Thạch thủ lễ cúi đầu, còn Lệ Hoa thấy mặt lão già dè thì phát ghét không thèm chào hỏi chi cả.

Hắc liên Hồn cất tiếng hỏi Sơn Thạch rằng : « Sao người dám ý tại cây sừng, phâu nghịch triều đình, người chiếm cứ Hà diệp lãnh là một miếng đất nhỏ nhen, mà đối đầu với binh triều khác nào lấy trứng đẻ núi, còn ai mà điên rồ như người nữa chẳng ? »

Sơn Thạch đáp rằng : « Ông giáo hóa đệ tử không dám quên, lẽ nào đi cãi cọ với thầy, song người tuần kiệt phải nhắm xem thời thế, đứng trượng phu phải biết lẽ hưng vong, đệ tử chỉ biết đem thân bày thước làm nô lệ cho nghĩa vụ nam nhi, chớ chẳng hề làm nô lệ cho triều đình dẫu, miễn làm cho quốc phú dân cường, luận chỉ đến vua ngu quan tối ! »

Liên Hồn nói : « Sơn Thạch, sao người lại nói những lời không cha không chúa như vậy ? Vả làm phận tôi con phải giữ câu trung hiếu, con người sanh ra phải trọng tam cương ngũ thường làm gốc, người đã sanh ra trong đất

vua, sống trong đất vua, mà trở mặt bội vua, bẽ là tội loạn như con giặc, người sánh mình là báo kiệt trượng phu, thật ta thẹn quá !»

Sơn Thạch nói : « Thừa thầy, luận theo việc thánh hiền thì tội đây cũng hơi phạm thượng, song lấy việc hiện thời cũng chẳng phải lòng ngòn, đệ tử nghĩ rằng : Đệ tử sanh trong nước Trung Hoa làm dân của nước Trung Hoa, đệ tử chỉ yêu nước Trung Hoa muốn sao cho nước Trung Hoa được cường thịnh mà so sánh với lân bang đó thôi ; chớ chẳng phải vì một ông vua mà để cho dân tộc Trung Hoa bị lân bang khinh rẻ, bao nhiêu quyền lợi đều thuộc về tay người, thế nên vua ngu muội là tội nhơn của xã hội, quan tối tăm là giặc dữ của dân, đệ tử đây chẳng dám sánh mình với trượng phu tuấn kiệt song cũng biết suy nghĩ nghĩa vụ nào chánh đáng thì làm, chẳng bao giờ đổi chí. »

Hắc liên Hồn nghe Sơn Thạch đối đáp cách cứng cỏi, biết không thể dùng khẩu biện mà đánh đổ lòng chàng, bèn hỏi rằng : « Nay ta đã đến đây, người hãy nể mặt ta mà kéo binh về núi đi, nếu còn cứng đầu chắc ta phải ra tay dứt nghĩa. »

Sơn Thạch biết lão nghệt lối muốn làm dữ, song cũng thủ lễ thưa rằng : « Đệ tử cùng thầy là nghĩa sư sanh, lễ thì đệ tử phải vâng, song vì nghĩa vụ đôi bên xung đột mà đệ tử phải cam lời cùng thầy. »

Hắc liên Hồn hỏi quyết rằng : « Thiệt người không bãi binh sao ? »

Lệ Hoa nổi nóng nạt đùa rằng : « Nầy lão quỷ trọc kia, người chớ nhắc đến việc thầy trò mà ta thêm hổ thẹn, phải người tưởng nghĩa thầy trò thì lúc trước nơi Khánh vân am người chẳng sanh lòng căm thù, mong thói loạn luân như vậy, nay trước mặt trận đôi bên đều có nghĩa mình, ai mà vì ai cho được kia ! »

Hắc liên Hồn nghe Lệ Hoa khai tạt xấu của mình thì mặt mũi sượng sùng sần sần nổi cơn tích liệch, rút gươm hét lớn rằng : « Loài a đưu kia, sao dám đứng giữa ba quân mà vu

tiếng xảo cho ta ? Thiệt ta dùng mĩ không được rồi. » Liên loạn kiếm nhẩy đến chém Lệ Hoa. Lệ Hoa tránh khỏi rồi chém lại, Sơn Thạch nóng ruột em nên cũng múa thương xông đến. Bọn Thanh Vạn Trí đón lại giao công làm cho Sơn Thạch không tiếp Lệ Hoa được.

Lệ Hoa đánh cùng Liên Hồn trọn hai chục hiệp, Liên Hồn khen thầm rằng : « Con a đầu này kiếm pháp thuần thực thật là dày công tập luyện. » Đánh hai chục hiệp nữa cũng cầm đồng, Liên Hồn sợ tam quân khi dễ thấy chẳng hơn trò, bèn dùng hắc quang tinh làm cho chói mắt Lệ Hoa mà hạ sát. Lệ Hoa bị hắc quang chói mắt nên không thấy đường, tuy vậy nàng rất linh tuồng, cứ việc loạn cặp song kiếm che đỡ từ phía làm cho Hắc liên Hồn cũng khó bề hạ thủ ; một chớp sau Lệ Hoa đuổi sức không dám đánh lâu, bèn phi bộ ra ngoài bại tẩu. Liên Hồn rượt theo bên gót lại dùng phi kiếm mà chém Lệ Hoa, song nàng nhờ có bùa linh nên chẳng hề chi.

Hắc liên Hồn thấy gươm báu giết không được Lệ Hoa lại càng thêm tức giận, bèn ráng sức đuổi theo không bỏ.

Sơn Thạch thấy em bại tẩu, lại thấy Liên Hồn rượt theo thì cả kinh ráng sức phá vây quyết theo tiếp sức, song bọn Vạn Trí ráng sức phủ vây nên chàng phải những nhặng lại đó chưa thoát thân được.

Còn Lệ Hoa chạy đến vòng binh của mình, thì Hắc liên Hồn cũng theo vừa đến, bọn đầu mục và lâu la áp đónล้อม ta lại, song không cự địch nổi, đưa nhào bên này, đưa ngã bên kia, đầu mục rơi đầu, lâu la đồ ruột, Hắc liên Hồn phá tan mấy vòng lâu la rồi xóc đến chém Lệ Hoa. Lệ Hoa không dám đánh, cứ nhắm đường về sơn trại chạy thẳng một đường, Liên Hồn đuổi nà theo. Một chớp sau Lệ Hoa đuổi sức, Liên Hồn theo kịp hơi gươm nhắm ngay đầu chém sã xuống, Lệ Hoa tránh khỏi, liệu bề chạy không kịp tưng phải quay lại đánh liều, song bị hắc quang chói lòa mở mắt không ra, phần tay chơn mỗi rặng, kê chắc phải chết dưới gươm lão trọc.

Nói qua bọn Thái hành sơn dùng ruồi ngày đêm đến Hà diệp lãnh, thuyền đỗ tại Thủy trại. Sơn Tòng nhảy lên trước, lần la nhìn biết bèn lật đặt nghênh tiếp, bọn anh hùng lũ lượt lên trại, hai tên thủy thủ lúc trước còn nhớ mặt Bạch giáp Lang bèn nói rằng : « Trời ơi, nhị đại vương ở đây vậy mà đại vương tôi tưởng lão ôn quan giết thác rồi nên vây thành Đãng châu quyết báo cừu. »

Huỳnh sơn Tòng hỏi : « Đại vương của người bây giờ có ở tại sơn trại chăng ? »

Tên thủy thủ thưa : « Đại vương tôi và Tiểu thơ vây Đãng châu hơn một tháng nay không về, bọn tôi cứ việc lo chuyên vận lương thảo đến đó luôn luôn. »

Sơn Tòng nghe nói trong lòng có hơi lo, bèn hỏi lần la chuyên vận tài vật và bảo hộ Tiểu thơ cùng trú bà về sơn trại rồi nói với Bạch giáp Lang và Lý vân Hành rằng : « Hắc liên Hồn đến đây trước một ngày là một ngày tôi lo sợ cho hai anh em tôi, vậy bây giờ chúng ta cứ để cho lâu la chuyên đồ lên sơn trại, còn chúng ta đồng đến Đãng châu thử xem thời sự thế nào. »

Hai người đồng khen phải, phân phát công việc xong rồi, bèn lựa một chiếc thuyền nhỏ, truyền thủy thủ đưa đến đại lộ, chúng anh hùng nhảy lên bờ thẳng đến Đãng châu.

Đi được một đôi đường, Bạch giáp Lang lạnh mắt xem thấy xa xa có hai người đang ẩu đả với nhau, bèn kêu nội bọn mà chỉ và nói rằng : « Các anh hãy xem thử giống gì như hai người đánh lộn nhau đang trước kia kia. »

Lý vân Hành nheo mắt coi rồi nói : « Phải, phải, chà, đánh lộn mà lại có dùng gươm đao nữa, ai dám nói nhà quả không biết múa võ ! »

Có một mình Huỳnh sơn Tòng trong lòng nghi ngại bèn hỏi rằng : « Anh em hãy mau chạy đến xem thử là ai mà trong lòng tôi lo sợ quá. » Nói rồi chạy trước, chúng anh hùng cũng chạy theo.

Khi chạy gần đến chỗ ẩn đã, bỗng nghe Sơn Tông la lớn rằng : « Trời ơi, em của tôi là Lệ Hoa đang đánh với Hắc liên Hồn, anh em mau mau đến tiếp cứu. » Chúng anh hùng cả kinh lật đật rút gươm chạy bay tới.

Vừa đến nơi thấy Lệ Hoa mặt mày thất sắc, cầm cặp kiếm đỡ gạt cầm chừng, còn Hắc liên Hồn cây gươm như bay cứ kiếm chỗ trí mạng của Lệ Hoa mà chém quyết, may thay trong cơn nguy cấp ấy thì chúng anh hùng cũng vừa đến.

Bạch giáp Lang nói với chúng anh hùng rằng : « Các anh hãy đứng lại đây để tôi đánh thử với Hắc liên Hồn một chặp coi thử thế nào. » Nói rồi cầm Bạch quang kiếm lướt đến thì gặp lúc Lệ Hoa vừa bị đánh rơi cả song kiếm, lại té nhũn xuống đất, còn Hắc liên Hồn lại huơ gươm tận lực chém xuống. Bạch giáp Lang nhảy tới đỡ gươm hét lớn rằng : « Đứa bội sư kia chó đẻ ỷ mạnh, có Tiểu la Thành đây. » Huỳnh sơn Tông lật đật chạy lại đỡ Lệ Hoa đem đi trên lễ cỗ thì nàng đã bất tỉnh.

Hắc liên Hồn liếc thấy Bạch giáp Lang cầm Bạch quang kiếm thì trong lòng căm sợ, hạn xuất triêm thân, đứng ngó trừng cây gươm một hồi rồi hỏi rằng : « Người là ai, ở đâu lại khi không mà nhảy vào giành bàn độc mượn vậy ? »

Bạch giáp Lang đáp : « Ta cùng người có nghĩa đồng song với nhau chó đẻ có lạ lùng gì. »

Hắc liên Hồn hỏi : « Người học tại đâu mà gọi rằng anh em bạn với ta ? »

Bạch giáp Lang nói : « Ta học đạo tại Tuyết hoa sơn, nay vươg lệnh Thăng Đức hòa thượng là thầy ta đến tìm người là đứa bội sư đã trộm cây Hắc quang kiếm mà hành ác, làm cho Thăng Nhơn hòa thượng là thầy người râu buồn bỏ mạng, nay ta gặp người đây, vậy người hãy mau mau giao cây gươm ấy lại đây, rồi trời minh năn nỉ họa may còn có chỗ chể dung. »

Hắc liên Hồn nghe nói cũa kinh, mọc ốe, song thấy bộ tịch của Bạch giáp Lang nhỏ nhất, lại ý mình võ nghệ cao cường nên nạt dọa rằng : « Người tuy có bửu kiếm mặc dầu, song tài lực bao nhiêu mà chế phục ta được ? »

Bạch giáp Lang nói : « Người ý mình võ đông, lại cậy sức gươm lìu, nên coi thiên hạ không người mới dám làm nhiều điều tàn ác như vậy, nay tội của người đã chất cao bằng núi, dầu phân thây xé thịt cũng chưa đáng đền bồi, vậy người hãy coi cây gươm đây. » Nói rồi huơ gươm phăm ngay đầu Hắc liên Hồn chém xuống, Liên Hồn né khỏi rồi cũng chém trả lại.

Hai người ra sức thư hùng đánh trọn một trăm hiệp chưa phân cao hạ, chúng anh hùng đứng xem mê mẩn và khen ngợi chẳng cùng.

Lệ Hoa lúc này đã tỉnh, hồi thẩm Sơn Tông mới rõ đuôi đầu thì vui mừng hơn hở, gương đứng dậy xem thấy tài lực Bạch giáp Lang, nàng rất nên khâm phục, bèn nghĩ thầm rằng : « Bữa nay mới thấy thủ đoạn của Bạch quan, nghĩ lại lúc nọ mình háo thắng khiến khích đấu tài thật là hổ thẹn. »

Đánh đến năm chục hiệp nữa mà cũng chưa phân thắng phụ, hai đàng đánh chừng nào lại càng thêm sức mạnh, ban đầu còn thấy dạng người, sau rồi chỉ thấy hai lằn hào quang đen trắng quanh lộn xoay vẫn xem như chớp nháng.

Bạch giáp Lang vừa đánh vừa nghĩ thầm rằng : « Hắc liên Hồn quả nhiên đồng lực phi thường, hèn chi thấy mình có nói hấn võ nghệ chẳng sút thấy mình, nếu dùng các thể tầm thường thì không thắng nổi, vậy ta phải dùng thể Mai hoa kiếm coi thử thể nào. » Nói rồi ra thể Mai hoa, múa Bạch quang kiếm trên ba dưới bốn, tả năm hữu sáu, biến thành tám mươi một bộ, xem thấy quanh mình Bạch giáp Lang như muôn ngàn bông mai rơi xuống như mưa.

Hắc liên Hồn biết là đường Mai hoa kiếm, vì lần có thấy ông Thăng Đức vượt một lần tại động Song quang, song chưa

học kịp, nay thấy Bạch giáp Lang dùng thế ấy thì biết mình không phải tay địch thủ nên rút gươm chịu thua.

Bạch giáp Lang điều động gươm báu đuổi theo, Hắc liên Hồn liền quảy lại dùng phi kiếm mà chém Bạch giáp Lang. Bạch giáp Lang xem thấy bên cười lớn rằng : « Bớ Hắc liên Hồn, cây bừa kiếm của ngươi có bao nhiêu thần thông hãy đem ra cho hết mà dùng một ngày nay đi ! » Nói dứt lời thấy lằn hắc quang bay đến, chàng bèn cầm Bạch quang kiếm chỉ lằn hắc quang thảo một đạo phù, miệng niệm lăm lăm ít câu thần chú rồi hét lớn lên rằng : « Lại đây cho mau. » Bỗng nghe nổ một tiếng vang, hắc quang tiêu mất, thấy Bạch giáp Lang cầm hai cây gươm Hắc, Bạch nơi tay, Hắc liên Hồn còn hai bàn tay không, mặt mày thất sắc, lùi đầu chạy chết.

Chúng anh hùng thấy Bạch giáp Lang thua được Hắc quang kiếm và Hắc liên Hồn đã bại liễu thì cả mừng đồng hiệp nhau đuổi theo, đến mặt trận thấy Vạn Trí cùng mấy viên phó tướng đang vây phủ Sơn Thạch, bèn áp vào đánh nhậu.

Thanh vạn Trí đang đốc sức phủ vây Sơn Thạch, bỗng thấy Hắc liên Hồn chạy nhào đến, mặt mày thất sắc, sau lưng lại có bốn người hảo hớn đuổi theo, thì trong lòng cả kinh, mở vây bỏ chạy theo bên gót, binh tráo thấy chúa tướng thất cơ, chúng nó cũng vùng vờ chạy, bọn lâu la được thế tràn tới chém binh Đảng châu như xẻ dưa phát cỏ.

Bọn Vạn Trí mau chơn chạy nhào vào thành đóng cửa truyền quân bắn ra như mưa bắc.

Sơn Thạch thấy chúng nó liền chết giữ thành, e làm hấn mà phải hao binh, nên truyền đánh chiêu thám quân.

Khi về đến trại, Sơn Thạch thấy đủ mặt anh hùng, lại có Bạch giáp Lang nữa, thì cả mừng, han hỏi lắng xằng. Chúng anh hùng ra mắt nhau và thuật chuyện hàn huyên một hồi. Sơn Thạch nói : « Nếu chư vị anh hùng không đến kịp chắc

là em tôi phải làm nguy, nay rất mừng vì Bạch hiền đệ đã tháo được cây Hắc quang kiếm, chúng ta không còn sợ lão thầy chùa ấy nữa, thì thành Đàng châu không sớm thì muộn cũng phải bị hại. »

Bạch giáp Lang cũng tỏ lòng cảm cảnh về việc Huỳnh sơn Thạch vì đã có lòng cứu nạn, lại quyết chí báo thù.

Sơn Thạch nói : « Ấy cũng vì lẽ muội háo thắng nên mới gây tai họa như vậy, nếu hiền đệ có bề nào thì anh phải chung thân hối hận. »

Sơn Tông cắt hỏi rõ việc đấu gươm nơi Hà diệp lãnh thì trách Sơn Thạch rằng : « Tại em để tên lông, uên con Lê Hoa nó mất nết, may là gặp Bạch đệ đây thì chẳng nói tâm chi, chớ gặp tay anh hùng khác thì danh giá anh em chúng ta còn gì ? »

Sơn Thạch nói : « Để rồi em sẽ bảo nó xin lỗi với Bạch hiền đệ. » Nói rồi truyền lâu la dọn tiệc rượu linh đình đồng cùng nhau yến ẩm.

Lúc ăn uống, Sơn Thạch lại dạy Lê Hoa phải ra trước mặt Bạch giáp Lang tạ tội thất lễ trước và đáp ơn cứu mạng sau. Lê Hoa vâng lời bước ra trước tiệc cúi lạy Bạch giáp Lang mà tạ lỗi và đền ơn cứu mạng, Bạch giáp Lang khiêm nhượng đáp lễ lại, đôi đảng nhớ đến cuộc đấu gươm, kẻ thì sắc mặt ngượng ngùng, người thì ửng hồng đôi má.

Xong tiệc, Sơn Thạch lại bảo Lê Hoa về sơn trại đừng có bầu bạn với Thanh tiều thơ, chớ bây giờ có chúng anh hùng giúp sức khôi lo chi nữa.

Lê Hoa ban đầu nghe nói Thanh tiều thơ là bạn chung địch của Bạch giáp Lang thì có ý buồn, sau nghe đến chuyện gian truân và chí kiên triền thủ tiết của nàng thì có lòng khâm phục chẳng cùng, nên khi nghe Sơn Thạch dạy như vậy thì Lê Hoa mừng rỡ vâng lời từ giả chúng anh hùng trở về Hà diệp lãnh đừng có giáp mặt với Thanh tiều thơ.

Lúc bấy giờ chúng anh hùng hiệp nhau suy tính thể thần đảng có phá thành mà trừ ôn quan với ác đạo.

Bạch giúp Lang nói : « Nay Tôn tông lý và ban đồng chí đã hạ được Quãng đông mà làm căn bản, lúc này bọn ta chẳng khác nào như cá gặp nước, cái nấc thang hy vọng của bọn ta nay đã tiến lên một bậc rồi, cái cơ hội đầu quân chẳng nên trễ nải, vậy chúng ta hãy trừ hiệu phương thế đoạt thành Đãng châu này mà dùng làm lễ tấn công cho khỏi hổ thẹn cùng các bạn đồng chí. »

Các vị anh hùng đồng xăn tay múa chơn hăm hở quyết ngày mai sẽ ráng sức công thành.

Sơn Thạch nói : « Thành Đãng châu rất là kiên cố, thêm bọn Vạn Trí liệu thác giữ gìn, trọn tháng nay tôi hết sức công phá, song cũng vô hiệu quả, phải có được người nội ứng thì đoạt thủ như chơi. »

Lý Văn Hành suy nghĩ một hồi rồi nói rằng : « Việc nội ứng này, tiểu đệ xin lãnh làm cho. »

Bọn anh hùng hỏi : « Lý gia dùng cách thế nào mà làm nội ứng được, vũ Thanh Vạn Trí tuy thất cơ, chớ trong thành còn Liên Hồn thủ đoạn chẳng vừa, dễ gì mà hành sự ? »

Văn Hành nói : « Khi hủy diệt ổ bang Liên Hồn, tôi hồi thăm nghe lão có đem nàng Như Mai theo hầu hạ, vậy đề tôi vào đó kiếm nàng đề có lúy cơ ứng biến âm hiệp nhau mà tính việc nội công. » Bọn anh hùng nghe qua đồng khen ngợi Như Mai chẳng cùng.

Sơn Thạch nói : « Lý huynh tính thế cũng hay, song làm thế nào mà vào thành cho được ? »

Sơn Tông cười rằng : « Em chớ lo việc ấy, Lý liên đệ là dòng dõi Lý Tịnh, lẽ nào không biết đường vào thành hay sao ? »

Văn Hành nói : « Bờ thành Đãng châu không cao cho mấy, sức tôi nhảy vào được, song còn ngại một nỗi là chưa quen thuộc đường lối bên trong mà thôi. »

Chú anh hùng khen rằng : « Lý gia có tài nhảy cao như vậy, thiệt xứng lên Văn Hành lắm. »

Hồi thứ mười lăm

Phục rượu say, Tinh-Trì trối sãi.

Bạch giáp Lang nói : « Lão tôi làm nạn trong thành nhờ Thanh triều thoả giải cứu và chỉ dẫn lối ra nên cũng còn nhờ được ít nhiều, tôi cũng thật nguyện theo Lý huynh mà giúp một tay. »

Lý văn Hành cả mừng mà rằng : « Nếu có Tiểu la Thành đồng đi với tôi thì còn gì hay bằng, vậy thì anh em hãy ở lại trại lo điều độ quân ngũ cho sẵn sàng mà chờ cơ hội. »

Bọn anh hùng thấy Bạch giáp Lang chịu đi với Lý văn Hành thì có lòng mừng, đồng kính mời người ba chén rượu mà chúc việc thành công, hai người đều hớn hờ cạn chén.

Sơn Thạch trao cho Văn Hành ba cây pháo mà dặn rằng : « Lý huynh và Bạch đệ hãy đề đặt chớ nên khinh thường, vì trong thành binh mã còn đông lắm, lại có Hắc liên Hồn trợ chiến nữa, nếu làm động ồ thì chẳng dễ gì, vậy hai người hãy quan tâm cẩn thận, như việc được thành, hãy đốt pháo lên cho anh ở ngoài biết hiệu lệnh mà công thành. »

Hai người nhứt nhứt đều y lời.

Một chập sau, trống đã sang hai, Bạch giáp Lang và Lý văn Hành đều từ giả các bạn sắm sửa ra đi.

Nói về Thanh vân Trí bại trận vào thành cùng Hắc liên Hồn ngồi âu sầu to tính.

Thanh vân Trí hỏi Liên Hồn rằng : « Lão sư đã võ nghệ cao cường, lại có bữu kiếm làm sao đến nỗi thất cơ ? »

Hắc liên Hồn tỏ ý tức giận mà rằng : « Tôi đang rượt con a đầu Lệ Hoa mà quyết hạ sát, bỗng đâu lại có một thằng tiểu súc sanh mặc giáp trắng xưng tên là Bạch giáp Lang chạy tới đỡ gươm cùng tôi giao chiến, lại thêm có một bọn hảo hớn giúp sức nữa, tôi vì thế ít cự chẳng lại đông nên phải nhường bước. » (Nói láo quá)

Vạn Trí hỏi : « Lão sư có cây gươm báu muốn người không dám lại gần, sao không dùng thần thông mà chém bọn nó ? »

Hắc liên Hồn thở ra mà rằng : « Tôi cũng đã có dùng phi kiếm, song không dè lại bị Bạch giáp Lang nó phá tan, lại đoạt cả gươm báu nữa. »

Vạn Trí nghe nói hỏi ôi, vì lão ta sở cậy có Hắc liên Hồn trợ lực, nay Liên Hồn đã sút sức, lại gươm linh không còn, hết trông cậy hạn, nên lão ta ngồi sa sầm nét mặt mà rằng : « Tôi không dè tài lực như lão sư mà còn thua bọn Hà điệp lãnh, nay trong thành lương phạn gần hết, lại thêm tương quả bình vị, thế thì cái thành coi này chẳng nay thì mai phải vào tay giặc, vậy bọn ta cũng nên tính trước, lão sư thì phải về chùa tu hành cho an phận, còn tôi cũng phải bảo hộ gia quyến lên trốn cho xong, kéo dài đến khi thành hãm giặc tràn, chừng ấy đá ngọc tiêu điều, bọn ta phải làm quĩ không đầu mà chớ. »

Hắc liên Hồn vốn là bọn háo thắng, nghe Vạn Trí nói khích tức thì nét mặt đỏ bừng bừng mà rằng : « Đại nhơn chớ thấy thất trận mà ngã lòng, đặt ra việc đối lũy giao phong tránh sao khỏi cơn thắng bại, nói thiệt, tôi còn tại đây giờ nào thì lũ nghịch tặc kia đã dễ gì đến gần thành này được, chẳng qua lúc ban ngày phần tôi mỗi một, phần bọn nó đông tay, nên tôi phải để cho chúng nó đắc chí trong một lúc đó thôi, vậy để ngày mai tôi quyết đánh liều với chúng nó một trận mà rửa nhục này. »

Liên Hồn tuy ngoài miệng nói đỡ tưng, chớ trong lòng nhớ đến đường Mai hoa kiếm của Bạch giáp Lang thì cũng biết mình khó hơn nổi, còn Vạn Trí nghe Liên Hồn nói năng cứng cỏi như vậy, trong lòng cũng còn chút cây trồng, bèn truyền quân dọn tiệc đãi đãi mừng chén rượu giải cơn sầu muộn.

Tiếng dế kêu sầu, lòng què man mác, sương sa lác đác, gió thổi lai rai ; bóng nguyệt xế mảnh, trăng phụng mơ

màng hồn Tinh vệ, canh tàn nhất thức, mản loan rơi lụy huyết Đỗ quyền.

Nơi một cái phòng kia : gối thêu mùng lụa, nệm gấm, đèn hồng, đèn đốt sáng choang, nơi ghế sẵn sàng tiệc rượu, trên giường có một người gái nhỏ, tuy ăn mặc theo y phục nam nhi mà mặt hoa da ngọc, mày liễu má đào, răng trắng môi son, bàn tay mũi viết, nếu ai có con mắt tinh đời, trông qua liền biết ngay là trang nhược chất, người ấy ngồi ngó sững ngọn đèn, cặp mắt long lánh như hai hạt kim cương, thỉnh thoảng lại thấy đôi giọt hồng chảy dài theo hai bên má, tựa hồ hai giọt sương đọng trên một cánh hoa tươi, một chớp lại châu đôi chơn mày vòng nguyệt, nhả đôi má ửng hồng, miệng lầm bầm than rằng : « Lang quân ôi, dưới tuổi vàng
« chàng có hay chăng nhẽ ! Suốt mấy tháng trường em ngâm
« cay nuốt đắng, đánh liều cái thân sống thừa chịu điều ô nhục
« để mong trả oán cho chàng, song than ôi, từ ấy những nay
« thân em đã chịu biết bao phen mưa gió nặng nề, ong lơi
« bướm lả mà cừu non cũng còn cao gối thung dung, là vì
« lão hắc tặc ấy rất nên cẩn thận, em khó nổi xuống tay.
« Lang quân ôi, em chẳng phải chẳng dám liều thác với chàng
« cho tròn câu tiết liệt, song em cố gượng sống sót lại đây
« để rửa sạch oan cừu, chờ ngày nào em banh gan xé ruột
« đưa cừu non kia, thì ngày ấy đôi ta lại được sum hiệp
« nhau nơi chín suối đó. »

Than đến đó, lại thò tay vào túi lấy ra một ngọn đao lưỡi sáng trưng, cầm nhắm nhĩa và vái rằng : « Hỡi lưỡi đao này
« ôi, xin giúp ta nội đêm nay báo cừu tiết hận, rồi ta cũng sẽ
« nhờ người mà liệu lấy thân này. Lang quân ôi, hồn lang
« quân có linh xin giúp thiếp một tay cho thành việc để cho
« thiếp được chóng thoát nơi trần ai khổ này vậy. »

Vái rồi lại gục đầu nức nở khóc than.

Người thiếu phụ này tức là Đào như Mai đội cái tên Tinh Tri đó.

Nguyên Như Mai nghe tin Hắc hèn Hồn bại trận thì có lòng mừng, biết hẳn thế nào cũng buồn bực nên sắm sửa một

tiệc rượu gọi là tiệc giải sầu để cố ý phục hân cho say mà hạ thù.

Nàng đang ngồi than thở, bỗng nghe tiếng giày bước đến, biết là Hắc liên Hôn, bèn lật đật giấu lưỡi dao trên đầu gối, lại rút khăn lau nước mắt cho khô ráo rồi sửa gương mặt tươi cười bước ra mở cửa, lão thầy chùa xám xịt bước vào thấy tiệc rượu trên bàn thì hỏi Như Mai rằng : « Tịch Trì bữa nay sao lại dọn tiệc rượu ở hồ trong phòng như vậy ? »

Như Mai sửa giọng oanh thoé nói rằng : « Thiếp lòng nghe tin Hòa thượng ra trận bất lợi nên lòng thiếp rất buồn, có ý dọn tiệc này cho Hòa thượng giải khuây. »

Hắc liên Hôn nghe nói thì hớn hở tươi cười, bèn ôm chặt Như Mai vào lòng hôn hít một hồi rồi nói rằng : « Mỹ nhân có lòng tốt như vậy sao ? Thôi thì đêm nay ta cho phép nàng hãy ở luôn lại phòng này mà bầu bạn với ta cho đỡ buồn. »

Như Mai nghe nói cả mừng, bèn giả ý nói giọng nhõng nhẽo rằng : « Dữ ác hôn, kết nghĩa vợ chồng với nhau gần ba tháng rồi, bữa nay Hòa thượng mới cho tôi ở chung đây, mấy tháng nay tôi ngủ một mình lạnh lẽo quá thiệt là có lòng phiền lắm. »

(Xem tiếp tập 9)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨ'C THU' XÃ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

SONG - QUANG BÙU - KIEM

Liên Hôn cười rằng : « Mỹ hơn chớ trách, bởi vì hình sanh tánh ta hay sợ nực, nên ít khi nằm gần với ai hết. » Nói rồi liền thay đồ võ phục, đoạn dắt tay Như Mai vào tiệc chén tạc chén thù, Như Mai làm màu âu yếm, tay tiên nung chén, miệng ngọc mời khuyển, khi cười duyên, khi liếc hạnh, bao nhiêu vẻ xiêu đình ngã quán nàng đều bày cả ra để đánh đổ lòng dục vọng của Hắc liên Hôn, làm cho lão ta thần hồn điên đảo, phải vị tình cạn chén.

Thiệt là :

Mưa không thiết tỏa hay cầm khách.

Sắc chẳng phong ba dễ đắm người.

Hắc liên Hôn đang lúc buồn bực lại gặp cuộc vui, lòng nào chẳng thích, hưởng chi đổi với mỹ hơn trước đèn trâm vẽ đẹp đều bày cả ra trên cái mặt tươi tốt như đoá hoa xinh, tuy rằng con ong đã mở đường đi lối về, song đêm xuân đầm ấm ai dễ cầm lòng, càng nhìn vẻ ngọc càng nồng tấm yêu. Bởi cớ cho nên :

Ưa tình vẽ ngọc đêm xuân,

Hứng chi chén vàng phải cạn.

Hắc liên Hôn khi tỉnh khi mê, Đào như Mai lúc khuyển lúc ép, người thì mượn từa binh giải phá thành sâu, người lại dùng sóng sắc để báo thù tiết hận, một chập sau quả nhiên Hắc liên Hôn ngã dúi trên bàn, hồn phách mơ màng non Va đánh Giáp.

Như Mai xem thấy biết có hội đã nên, bèn vợ Hắc liên Hôn đã nằm trên giường, dọn dẹp cả tiệc rượu rồi đóng chặt cửa phòng, đoạn bước lại giường lúc lắc Liên Hôn

mà kêu rằng : « Hòa thượng, Hòa thượng, hãy mở bớt áo ngoài mà nghĩ. » Lão ác tăng chỉ trả lời bằng mấy tiếng ngáy như trâu rống. Như Mai chạy lấy một bó dây nằng đã giấu sẵn, đứng tháo ra từng lớp rồi trói Hắc liên Hôn vào giường làm ba bận, nằng đứng nhắm nhía một hồi rồi lại cột thêm ba bốn lớp nữa, đoạn rút ngọn dao trên đầu nắm cầm nơi tay chỉ vào mặt Hắc liên Hôn nghiêng rằng mắng rằng : « Hồi đũa ác tăng, nay có trời báo ứng, thiên lý chiếu chương, đũa bạo tàn phải giờ đến tội, một cái đầu trọc, một bộ áo nhà chùa của người hại thác oan biết bao nhiêu mạng, chớ ông ta cũng thác vì tay người rất nên thấm thiết, nay ta phải giết người một là báo cừu chớ ông, hai là cho các oan hồn bớt tức. » Nói rồi trở lưỡi dao nhắm ngay ngực Liên Hôn, bậm môi đâm xuống một dao, không dè trước ngực Hắc liên Hôn có đeo tấm kiến hộ thân, nên lưỡi dao dội ngược, Liên Hôn giật mình mở mắt thấy Như Mai tay cầm dao bèn biết mình trúng kế, liền vụt ngồi dậy, song tay chơn đã bị cột cứng dưới giường, lão ta gùm hết chuyển gồng cho dây đứt, còn Như Mai đâm nhằm kiến hộ tấm, bàn tay dội ngược, lại thấy Hắc liên Hôn tỉnh dậy vùng vẫy rầm rầm, dây kêu rắc rắc thì trong lòng cả kinh ráng sức đâm nhâu, song lưỡi dao đã cuốn nên đâm không lũng chút nào, mà giây trói đã đứt hết phần nữa, Như Mai lúc đang lỉnh quỉnh, bỗng có hai người hăo hơn từ trên trính nhà nhảy bay xuống, một người thót lên giường lấy chơn dè trên cổ Hắc liên Hôn, còn một người thì kêu Như Mai mà nói rằng : « Như Mai còn nhớ mặt ta chăng ? »

— Như Mai nhìn biết là Lý vân Hành thì cả mừng mà rằng : « Hầy này Lý đại vương, làm sao mà đại vương vào đây được, còn vị anh hùng kia là ai đó ? »

Vân Hành đáp : « Người này là Bạch giáp Lang lúc ban ngày đã đánh thối lui lão ác tăng và thâu gươm báu, bây giờ lãnh mạng cùng ta vào thành làm nội ứng, chúng ta nhờ thấy bóng đèn chiếu sáng nên chuyển theo nóc nhà đến đây đã lâu rồi, những việc hành động trong phòng này giờ ta đều thấy rõ rệt cả, thiệt ta khen cho nàng đó. »

Như Mai thưa : « Tôi đã đâm hấn mấy dao mà không trúng mình, hấn lại vấy vũng gần đứt dây, nếu nhị vị đến trễ thì thiếp phải mang hại rồi. »

Hắc liên Hồn bị Bạch giáp Lang đập ngang cổ tức ngược gần lòi con mắt, nằm le lười thờ ờ, Lý văn Hành sợ lão chết gấp bèn nói với Bạch giáp Lang rằng : « Hiền đệ hãy nói tay kéo nó chết như vậy, thì không đáng tội ác của nó đã làm, hãy để thư thả mà hải tội của nó ra từng khoản rồi xữ bá dao nó cho chúng oan hồn hả dạ. »

Bạch giáp Lang y lời giở chơn lên, Liên Hồn giương đôi mắt nhìn thấy Bạch, Lý hai chàng đứng trước mặt, biết thế nào mình cũng phải chết, song cũng cố gượng khăn cầu cùng Bạch giáp Lang rằng : « Bạch hào kiết ôi, xin vị tình thấy tôi là Thăng Nhơn hòa thượng mà dung cho tôi khỏi thác, nguyện từ này về sau bỏ dữ về lành, không dám tái phạm nữa. »

Bạch giáp Lang nạt rằng : « Này Liên Hồn, người là đứa táng tận thiên lương, mặt người lòng thú, tội ác người chất đầy bằng non, người vì một cây gươm mà làm cho Thăng Nhơn sư thúc phải râu baồn bỏ mạng, người lại giả mạo tăng nương bóng Phật mà hại biết bao nhiêu sanh mạng rồi, nay thiện ác đáo đầu, người còn khăn cầu gì nữa ? »

Như Mai cũng chỉ vào mặt Hắc liên Hồn mà mắng rằng : « Loài cầu đạo, chớng ta là kẻ sĩ lương thiện; vì người mà phải ngậm oán nuốt hờn nơi chín suối, ta nhân nhục mấy tháng nay là cố ý báo cừu chớng, nay thiên địa chí công, người trốn đầu khỏi sự báo ứng nhãn tiền. » Nói rồi day lại nói với nhị vị anh hùng rằng : « Ông anh hùng trợ cứu, thiếp chẳng hề quên, song đứa cừu nhơn này xin anh hùng giao thần nó cho thiếp được cầm dao báo cừu diệt hận báo trọn lời nguyện ước cùng chớng. »

Bạch giáp Lang nói : « Nàng đã lập chí như vậy ta nào nỡ hẹp lòng, vậy thì quyền báo thù chúng ta xin để các anh muốn chém giết cách gì tự ý. »

Như Mai cả mừng, bèn sụp lạy hai người mà tạ ơn rồi lạy lười dao cùn trên tay thấy đã cuốn lười, Bạch giáp Lang rút Hắc quang kiếm trao cho nàng mà rằng : « Tôn ác tăng đã dùng cây gươm này mà giết chồng nàng, bây giờ nàng cũng nên dùng nó mà rửa hận cho hiệp lẽ công bình. »

Như Mai vâng lời tiếp lấy Hắc quang kiếm nơi tay rồi xóc lại vón bụng Hắc liên Hồn lên.

Lúc này Hắc liên Hồn nằm run rẩy thân lẫn đứt đuôi, bụng thò thóp ra thóp vào, bày xương sườn xương sống.

Như Mai chỉ gươm vào ngực rạch một đường dài, máu phun có vòi, đoạn banh ruột rút trái tim cầm tay, máu nhều ròng ròng, hơi lên ngui ngút.

Hắc liên Hồn hét lên một tiếng rồi dấy dộp dộp vài cái thế là rồi đời đứa ác tăng.

⑤ Như Mai cầm trái tim để vào miệng cắn một miếng ăn sống coi ngon lành, rồi cầm gươm thừa cơ Bạch, Lý ở hờ, nàng trở mũi đâm vào ngực một gươm, hai vị anh hùng xem thấy cả kinh, nhảy tới chụp tay song không kịp. Như Mai ngã ngựa ra, giọt máu trung trĩnh cuộn theo thân ngã ngọc, nàng ráng mở đôi mắt tinh táo ngó sang hai vị anh hùng, miệng nở một nụ cười hoa tử ý như người đã thỏa chí binh sanh, rồi từ từ nhắm đôi mắt lại mà trút linh hồn.

Hai vị anh hùng thấy tấn kịch ấy cũng động mối thương tâm cùng nhau than thở một hồi.

Lý văn Hành lấy mền chiếu gói thi hài Như Mai lại từ từ đỡ nằm trên giường, rồi cắt đầu Hắc liên Hồn lấy dây cột vào lưng, còn thấy lại chứt ra làm ba đoạn.

Các việc xong rồi, hai chàng mới nhảy lên nóc nhà. Lý văn Hành bàn tính muốn tìm đến phòng Thanh vân Tri mà giết luôn. Bạch giáp Lang nhớ lời ước hẹn với Thanh tiểu thơ và diêm chiêm bao của chị mình, bèn kiểm chuyện can rằng : « Chúng ta đã giết Hắc liên Hồn rồi, thì muôn việc đều hết lo, sá chi lão Vạn Tri mà phải nhọc lòng tìm kiếm, vả

lại không biết nó ở chắt tại phòng nào, phần thì trời đã gần sáng, nếu diện trỉ thì e hư việc, vậy chúng ta cứ phá cửa thành cho anh em xông vào trong cơn xuất kỳ bất ý này thì tốt lắm. »

Lý văn Hành gật đầu khen phải, đoạn hai người chuyển lần ra đến cửa thành nhảy xuống. Lý văn Hành ra sức chém giết quân canh, lại quát dẫn Hắc liên Hồn mà dọa chúng nó cho rợn rùng, còn Bạch giáp Lang dùng gươm báu chặt khóa mở thành trong nháy mắt, lại lấy pháo đốt lên làm hiệu lệnh.

Hồi thứ mười sáu

Hiện hồn ma. Bạch thị báo cứu.

Chúng anh hùng nghe tiếng pháo nổ, biết Bạch, Lý hai người đã làm xong việc, liền xua lâu la áp đến, thấy cửa thành mở hoác rồi, đều xông vào chém giết, binh tráo chẳng kịp đề phòng nên võ lan kiếm đường trốn chạy, mấy viên phó tướng hết sức trở ngăn, song cũng không nổi, phần nghe Hắc liên Hồn đã bị giết nên cũng hoảng hồn phải kiếm ngỏ thoát thân.

Năm vị anh hùng như rồng vào biển, đường cọt lên non, chém đông giết tây, tiếng than khóc nghe rền trời dậy đất.

Thanh vân Trí đang ngủ mơ màng, bỗng nghe pháo nổ vang rền như trời long đất lở, kể thấy bốn phương tám hướng đèn sáng tợ ban ngày, tiếng la hét đầy đường lấp ngổ, lão ta biết thành đã phá rồi, bèn lật đật chạy sang phòng Hắc liên Hồn đang có hiệp nhau khai huyết lộ bốn đào, không ngờ bước vào thấy máu me lai láng, Hắc liên Hồn đã bị chặt ba khúc nằm sòng sượt trên vũng máu mà đã mất đầu, dòm trên giường thấy tiểu lãng cũng đã chết cứng hồi nào, Vạn Trí hãi kinh thất sắc bèn lật đật chạy trở về phòng tom góp một mớ châu báu mang theo mình rồi xách gươm thoát ra ngỏ sau đào tị.

Khi chạy ngang qua vườn hoa, bỗng thấy trước mặt một gò đất sì sì nằm dựa bên đào, rầu rầu ngọn cỏ nửa vàng

nửa xanh, Vạn Trí chợt nhớ lại là mồ của Bạch thiên Kim, thì nghĩ đến chuyện ác của mình mà bắt giữ mình, lão ta không dám ngó ngay nắm mồ, cứ việc cúi đầu chạy thẳng. Thành hạo trên mộ của Bạch thiên Kim phát nổi lên một cơn trời xáy vùn lăm cho đổ lộc rung cây, vẳng nghe tiếng ma kêu quỷ khóc, lại thấy phía nơi mồ lộ một bóng người mặc đồ trắng chầm rãi bước đến trước mặt Thanh vạn Trí, lão ta nhìn thấy :

Sương in mặt, tuyết pha thân,
Sen vàng lãng vãng như gần như xa.

Rõ ràng là Bạch thiên Kim hiện hồn đến vậy, Vạn Trí cả mình mọc ốc, hạo xuất triêm thân, đứng sững sốt như trời trồng mà tay chơn rủ liệt.

Bạch thiên Kim ngó song sọc vào tận mặt Thanh vạn Trí khành khách cười rằng : « Lão ôn quan, chạy đi đâu, nay số người đã hết rồi, phải thường mạng cho ta. »

Thanh vạn Trí nghe sau lưng bình la ó, trước mặt lại có hồn ma, biết mình thế nào cũng không khỏi chết, nghĩ lại việc ác của mình quá nhiều, nay cơ trời báo phục như vậy cũng không ưc hiếp gì, bèn than rằng : « Ôi thôi, ta đến đây đã cùng đường rồi, nếu để chúng bắt được thì tránh sao khỏi cái gương Hắc liên Hồn kia, vậy thì ta nên tự xử lấy thân cho rồi. » Then rồi bèn rút gươm cầm tay ngó Bạch thiên Kim mà nói rằng : « Đây ta xin thường mạng cho nàng đây. » Nói rồi trở mũi gươm vào ngực đâm sâu một gươm, thế là phượng hút máu dần đen nay phải tuôn máu đỏ.

Thanh vạn Trí vừa ngã gục bên mồ Bạch thiên Kim thì thấy đèn đuốc sáng lòa. Bạch giáp Lang chạy đến thấy Thanh vạn Trí nằm trên vũng máu đang chảy đũa, trên ngực còn cầm một lưỡi gươm.

Bạch giáp Lang đỡ dậy xem thấy còn thở thoi thóp, Vạn Trí râng mở mắt ngó thấy Bạch giáp Lang, bèn gượng nói rằng : « Lão phu đắc tội đã nhiều, xin tướng quân đừng xá cho nhé ! » Giáp Lang với tay rút lưỡi gươm, Thanh vạn Trí nín lại nói rằng : « Khoan đã, tướng quân chớ nên rút vội.

mà lão phải thác theo tay, lão hãy còn một điều làm sự bí mật muốn tỏ phân trong giờ chót này, tưởng cũng là một việc quan hệ cho tướng quân và nàng Yến Ngọc. »

Bạch giáp Lang nghe lời buông tay ra, thì Vạn Trí lại uất người lên ngắt đi một hồi rồi tỉnh lại, mở mắt ra thì miệng đã cứng nói không được, tuy vậy lão cũng ra dấu bảo đem giấy viết lại.

Bạch giáp Lang nóng nảy, sợ lão chết gấp, bèn hối lâu la chạy kiếm giấy viết đem lại.

Thanh vạn Trí tiếp lấy giấy viết thì tay chơn run rẩy róng viết được mấy hàng rồi lại đến cơn mệt nằm thở dốc một hồi, rồi cố gượng viết thêm mấy hàng nữa, đoạn cầm mảnh giấy trao cho Bạch giáp Lang và róng mở miệng nói khao khao mấy tiếng rằng : « Thôi đủ rồi. » Dứt lời liền rút cây gươm trên ngực ra rồi hét lên một tiếng, nhắm mắt đi xuôi.

Bạch giáp Lang nhớ lại lời hứa với Yến Ngọc thì trong dạ ngậm ngùi ái ngại, song nhớ tới cừu địch thì chàng nghe trong lòng có hơi thờ thối, chàng bước lại gần ánh sáng đèn, mở tờ giấy xem một hồi, bỗng liền biến sắc, đứng suy nghĩ một hồi lại thấy nét mặt tươi cười, xếp mảnh giấy ấy bỏ vào túi áo, truyền quân đem thầy Vạn Trí trở lại thành, thấy bọn anh hùng lễ tỵu đủ mặt.

Sơn Thạch thấy giết được Thanh vạn Trí thì rất hả lòng, bèn nói rằng : « Bạch Thiên độ giết được loài sâu độc ấy thiệt là công lao với quốc dân chẳng nhỏ. »

Giáp Lang nói xuôi xị rằng : « Ấy là tại va tỵu tửu chớ em có công gì đâu ? »

Bọn anh hùng sắp đặt công việc trong thành trọn một ngày mới xong, rồi lựa một cái quan tài rất tốt khâm liệm thi hài của Đào như Mai chôn kề bên mộ Bạch Thiên Kim, lại cặm một tấm mộ bia đề như vậy :

Trung Hoa song liệt nữ :

Bạch thiên Kim — Đào như Mai chi mộ

Rồi cũng liệm sơ sài thấy Thanh vân Trĩ đem chôn tại phía đông trong vườn hoa.

Các việc an bài, Sơn Thạch trở lại Hà diệp lãnh rước Lệ Hoa, Yến Ngọc, Bạch Phước, trù bà và chuyên vận cấ lại vật về thành Đãng châu.

Hồi thứ mười bảy

Bạch-giáp-Lang hiệp hòa hai vợ,

Thành Quảng-đông, hào kiệt đầu quân.

Nói về Thanh yến Ngọc khi được tin thành Đãng châu đã phá, oha nàng đã tự tận vong thân, thì khóc than cho đến chết giặc. Lệ Hoa và bọn Xuân Lan, Thu Cúc khuyên giải hết lời mà nàng cũng không ngăn giọt thắm.

Sơn Thạch cũng an ủi và khuyên nàng hãy xuống thuyền trở về thành.

Khi ghe ra đến giữa giòng sông, nàng thừa dịp Lệ Hoa ở bờ, bèn gieo mình xuống nước. Lệ Hoa hô hoảng lên, bọn thủy thủ nhẩy dùa theo vớt nàng lên ghe thì nàng nằm thiếp đi một hồi rồi lần lần tỉnh lại, mở mắt ngó thấy Lệ Hoa đang ngồi một bên nàng mà sầu sóc, nàng nắm tay Lệ Hoa luôn lạy mà than rằng : « Huỳnh thơ ôi, thế nào tôi cũng phải chết mới dứt khỏi mối khổ tâm này. »

Lệ Hoa khuyên rằng : « Chị ôi, chị em ta tuy mới sơ ngộ, song ý hiệp tình đầu, xem nhau chẳng khác niêm ruột thịt, nay Bạch lang nghĩa vụ đã xong, đoàn viên vừa lộ thấy, sao chị nỡ dứt tình mà tính cuộc trăm châu gieo ngọc, làm cho chàng phải buồn thắm suốt đời, thì tội nghiệp cho chàng lắm. »

Yến Ngọc nói : « Tôi rất cảm ơn Tiểu thơ có lòng chiếu cố cùng nhau khuya sớm chẳng rời, tôi rất mong sao cho chị em ta được chung thờ người quân tử cùng nhau một cửa vui vầy, song, than ôi, cái ngày đoàn viên lại là ngày ly hận, thân phụ của tôi phải thác rất đau đớn như vậy, thế thì cái duyên nợ trăm năm nay phải trở nên cừu địch, tôi còn mặt mũi nào mà cùng chàng vui việc được hoa. »

Lệ Hoa nói : « Chị ôi, sống thác có mạng, trời đã định rồi, quan Tổng binh vì hối hận mà liễu mình, chẳng phải tự

tay Bạch Lang cầm gươm mà giết, chị chớ nên xem chàng là người cứu địch mà vì hiều quên tình ! »

Yến Ngọc nói : « Tuy đã biết Bạch Lang chẳng cố ý ấy, song gốc nguồn cũng tại nơi chàng, nếu thành chẳng phá sao lại có tấn thối kịch này, xét ra tuy chẳng giết cũng như giết, kẻ giết cha tội nữ nào lại lấy làm chồng. Ôi, mảnh hương thề ngày trước xin hẹn cùng ai để lại kiếp lại sanh, còn cái mối tơ duyên này tôi xin cậy Tiểu thơ hãy thay cho tôi mà ra tay chấp nối cho. » Nói đến đó nàng lại khóc òa.

Lệ Hoa nói : « Sao chị dạy lẫn vậy, em đây bao giờ lấy cuộc buồn của chị mà làm cuộc vui riêng hay sao, nếu chị quyết một không đổi ý thì em đây khó vưng lời được. »

Yến Ngọc ngó mặt Lệ Hoa mà thở dài rồi làm thinh không nói câu gì nữa.

Còn Lệ Hoa cứ theo kiếm việc lợi hại mà khuyên lơn, nhứt là không rời nàng một bước, vì sợ nàng tính việc quyền sanh.

Đến Đàng châu, chúng anh hùng ra tiếp rước vào thành, Bạch giáp Lang thấy Thanh tiểu thơ nét hoa ử dật, biết nàng đã bay tin Thanh vạn Trí rồi, kể Lệ Hoa thuật chuyện nàng Yến Ngọc đã gieo mình tự vận cho chúng anh hùng nghe, cả thấy đều lấy làm kinh sợ, duy có một mình Bạch giáp Lang ngó Yến Ngọc mà chòm chòm cười làm cho nàng phải thẹn thua cúi mặt, lúc bấy giờ nàng uất ức trong lòng chẳng còn biết e lệ là gì, bèn ngó Bạch giáp Lang mà hỏi cách rủa rầy rằng : « Chàng lấy việc cha thiệp chết mà làm cuộc vui phải không ? »

Bạch giáp Lang không trả lời, chỉ thôi tay vào túi lấy ra một mảnh giấy xếp tư trao cho Yến Ngọc mà rằng : « Nàng hãy định tĩnh tâm thần, xem hết mấy hàng chữ trong mảnh giấy này rồi sẽ khóc. »

Chúng anh hùng không biết trong ấy nói chuyện chi, đồng chòm bầm ngó Yến Ngọc mà coi thử sự thế nào.

Yến Ngọc liếp lấy mảnh giấy xem thấy bề ngoài dính trêm trạ những dấu máu khô, bèn mở ra xem thì thấy mấy hàng chữ yếu ớt như vậy :

« Kẻ ác chon là Thanh vạn Trí nay đã xét mình đến tội, đến giờ chết không lẽ còn giấu kín việc mặt nhiệm nữa,

« nên cố gắng viết mấy hàng này gởi cho Lý vân Nương (lúc
« là Thanh yển Ngọc) được bằng tường duyên có khổ nàng
« làm tưởng ta là thân sanh của nàng mà đeo oán chuốc hờn
« cùng Bạch giáp Lang . . . »

Yến Ngọc đọc đến đây khác nào sét đánh ngang tai,
nàng đứng ngó Bạch giáp Lang sững sốt, song chàng ta ngồi
điềm nhiên ra tường vô sự, Yến Ngọc cúi đầu xem tiếp như
vầy :

« Nguyên lúc ta lưu nhậm Dương châu có đoạt vợ của
« Lý Sanh đem về làm thiếp. Lý Sanh chống cự, ta bèn giết
« thác quăng thảy xuống sông, con trai Lý Sanh là Lý
« vân Hành trốn khỏi, chỉ bắt được một người con gái đang
« một tuổi tên là Lý vân Nương đem về nuôi dưỡng làm con,
« lại sửa tên là Thanh yển Ngọc.

« Lý thị ở với ta được ba năm, tạ thế tại Dương châu, từ
« ấy đến nay chưa ai rõ việc bí mật này, nay gần thác ta xin
« thú thật, mong rằng cái công ta nuôi dưỡng Vân Nương
« mười mấy năm nay có thể chắm chổ một vài phần trong
« việc ác của ta chăng ? »

« Thanh vân Trí lưu bút. »

Yến Ngọc xem hết bức thư, đứng nhìn sững Lý vân
Hành rồi chạy lại vịn vai mà khóc lớn rằng : « Lý vân Hành
anh ôi, anh có biết em là Lý vân Nương đây chăng ? »

Lý vân Hành đứng ngẩn ngơ không hiểu chuyện gì, còn
bọn anh hùng cũng ngạc nhiên, ngồi ngó Vân Hành sững sốt.

Lý vân Hành hỏi Yến Ngọc rằng : « Tiều thơ là con của
Thanh tổng binh, sao lại kêu lời bằng anh ? »

Yến Ngọc trao bức thư cho Vân Hành và nói rằng :
« Anh hãy xem bức thư này thì rõ. »

Lý vân Hành cầm thư xem rồi, chàng mới khóc òa lên
rằng : « Nếu vậy quả là em tôi đây, ai hay cơ trời lại sắp đặt
cuộc hạnh ngộ dị kỳ như vầy ? »

Bọn anh hùng nghe Vân Hành nói như vậy thì xúm nhau
giành bức thư mà xem, xem rồi cũng đều cho là lạ.

Lộ Hoa cũng lấy thư xem rõ đầu đuôi thì lòng mừng
hóa hổ nghĩ thầm rằng : « Nếu vậy thì cuộc trăm năm của
ta mới hoàn toàn kỳ mỹ cho. »

Lý vân Hành nói : « Lúc tôi được năm tuổi thì một đêm

xia có quan quân đến vây nhà tôi, giết cha tôi rồi cướp mẹ tôi và em gái tôi đem đi mất, còn tôi nhờ trốn trong kẹt vách mới thoát khỏi, từ ấy đến nay lưu lạc đã mười lăm năm trời, không dè lại còn có ngày nay gặp mặt em và cũng biết đũa cừu hơn nữa, tôi quyết đào thấy Thanh vân Trí mà quăng xuống sông dâng rửa hờn cho thân phụ tôi. »

Bạch giáp Lang can rằng : « Lý huynh không nên làm như vậy, oan gia nên mở không nên kết, rất dỗi xưa kia Ngũ tử Tư đào mộ Bình vương mà người hiền cho rằng hẹp lượng thay, huống chi hần cũng có chút ơn nuôi dưỡng Tiểu thơ, lại biết lỗi xử mình thì cũng nên chằm chề cho hần. » Lý vân Hành nghe nói lấy làm phải, bèn thôi việc đào thấy.

Lý vân Nương (Yến Ngọc) rũ Lệ Hoa ra lễ viên thăm mộ Bạch thiên Kim và Đào như Mai, đến nơi thấy hai nấm đất vàng nằm song song, cái cũ cái mới, quần bao năng tấp mura sa, hoa xâu cổ úa.

Vân Nương nhớ mấy đoạn truân chuyên, mấy gương tiết liệt, mấy hồi ơn nghĩa, phứt động tâm tình ngồi ngó hai nấm mồ mà chứa chan giọt lệ.

Thiệt là :

Đau đớn thay phận đàn bà,

Lời rằng bạc mạng ấy là lời chung.

Lệ Hoa khuyên giải một hồi, nâng mới lau nước mắt trở lại dinh.

Đi dọc đường, Lệ Hoa nắm tay Vân Nương mà hỏi nhỏ rằng : « Bây giờ chị còn loan lự từ nữa thôi ? » Vân Nương không đáp, chỉ ngó Lệ Hoa mà chúm chím cười, Lệ Hoa biết ý cũng cười...

Qua ngày sau, trong lúc ăn uống, Lý vân Hành khuyên Bạch giáp Lang hãy tính việc hôn nhơn cho sớm, anh em Sơn Tòng cũng tỏ ý gả luôn Lệ Hoa đồng về một cửa.

Bạch giáp Lang ban đầu từ chối, sau bị chúng anh hùng ép riết chàng cũng thuận tình.

Cách hai ngày sau được ngày tốt, chúng anh hùng bên dọn tiệc tân hôn, đêm ấy Bạch giáp Lang động phòng hoa chúc.

Thiệt là :

Trái anh hùng, gái thuyên duyên,

Phỉ nguyên sánh phụng, đẹp duyên cớ rờn.

Xong việc hôn nhân, chúng anh hùng bàn tính việc đầu quân, thương nghị xong rồi bèn viết thư sai người suốt đêm đến Quảng đông báo tin.

Cách ít ngày sau được thư trả lời, trong thư Tôn tổng lý tỏ ý ngợi khen và thúc giục chúng anh hùng mau đến Quảng đông đóng hiệp lực tấn binh sang Thượng hải.

Chúng anh hùng cả mừng, đồng sửa soạn hành lý vịn lái xuống thuyền, rồi nhứt định để Huỳnh sơn Thạch ở lại giữ Đổng châu trong ít ngày, chờ người đến thay thế rồi sẽ đi sau.

Đêm ấy chúng anh hùng ăn uống sáng đêm; Bạch giáp Lang về phòng già từ hai vợ, trong lúc phân ly kể sao xiết việc ân tình, song phận nam nhi phải dẹp gánh chung tình mà lo trả nợ kiếm cung hầu khỏi hổ sanh đứng trong hoàn vũ.

Sáng ngày, Bạch giáp Lang, Hồng đại Lực, Huỳnh sơn Tông và Lý vân Hành từ già lên đường, Sơn Thạch, Văn Nương và Lệ Hoa theo đưa đến mé sông mới gặt lệ chia tay.

Bọn Bạch giáp Lang đến Quảng đông ra mắt Tôn tổng lý, ông lấy làm mừng rỡ và trọng dụng cả mọi người, từ ấy bọn Bạch giáp Lang ở dưới trướng Tôn tổng lý mà thương nghị việc quân cơ.

Trọn mấy năm trời, cật ngựa thanh gươm, rừng tên núi đạn, cả bọn Bạch giáp Lang lập được nhiều công lạ khiến ai cũng tấm tắc ngợi khen.

Phe Tôn Văn xuất binh phen này đến đâu thắng đó, phá Quảng đông, chiếm Thượng hải, đoạt Hán khẩu, hạ Nam kinh, lại lo cuộc Bắc phạt, lần lần lập thành Trung Hoa dân quốc. Hiện thời dân tộc Trung Hoa lấy làm vinh hạnh đối với liệt cường cùng nhau an vui chung sống dưới bóng cờ Bạch nhứt thanh thiên.

